

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ Ý NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

**BẢN CÁO BẠCH**
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ
TÀI CHÍNH HOÀNG HUY

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200117929 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 25/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 20/04/2016)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Quyết định đăng ký niêm yết số 374/QĐ-SGD.HCM..... do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15 tháng 09 năm 2016)

BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ CÁC TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy

Địa chỉ: Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: (84-31) 3610 021 Fax: (84-31) 3955 322

Website : www.hoanghuy.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

Địa chỉ: Số 3 Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3726 2600 Fax: (84-4) 3726 2601

Website : www.mbs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Bà Phùng Thị Thu Hương Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: (84-31) 3610 021 Fax: (84-31) 3955 322

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH HOÀNG HUY

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200117929 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp
đăng ký lần đầu ngày 25/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 20/04/2016)

Địa chỉ: Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
Điện thoại: (84-31) 3610 021 Fax: (84-31) 3955 322
Email: info@hoanghuy.vn
Website: www.hoanghuy.vn

NIỆM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ	3.299.945.720.000 đồng
Tổng số lượng đăng ký niêm yết	329.994.572 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký niêm yết	3.299.945.720.000 đồng (theo mệnh giá)

Tổ chức tư vấn

Công ty cổ phần Chứng khoán MB

Địa chỉ: Số 3 Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (84-4). 3726 2600 Fax: (84-4). 3726 2601
Website: www.mbs.com.vn



Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 3824 1990 Fax: (84-4) 3825 3973
Website: www.aasc.com.vn



MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	6
1. Rủi ro về kinh tế	6
2. Rủi ro về luật pháp	9
3. Rủi ro đặc thù	9
4. Rủi ro khác	10
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	12
1. Tổ chức niêm yết.....	12
2. Tổ chức tư vấn.....	12
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	13
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT	15
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	15
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	22
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	22
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	25
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết.....	27
6. Hoạt động kinh doanh	30
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	53
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	55
9. Chính sách đối với người lao động	58
10. Chính sách cổ tức	59
11. Tình hình hoạt động tài chính	60
12. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	74
13. Tài sản	86
14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức.....	89
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	92
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết.....	92
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết.....	93
V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT	94
1. Loại chứng khoán.....	94
2. Mệnh giá.....	94
3. Tổng số chứng khoán niêm yết	94
4. Tổng giá trị chứng khoán niêm yết	94
5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc tổ chức niêm yết.....	94
6. Phương pháp tính giá	95
7. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	97
8. Các loại thuế có liên quan	97
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NIÊM YẾT	99
VII. PHỤ LỤC	100

BẢNG

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 27/06/2016.....	25
Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm 27/06/2016.....	26
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 27/06/2016.....	26
Bảng 4: Các nhãn hiệu xe do TCH và các công ty liên quan khai thác.....	40
Bảng 5: Mối quan hệ hoạt động kinh doanh giữa TCH và các công ty thành viên.....	41
Bảng 6: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty.....	43
Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty.....	44
Bảng 8: Cơ cấu chi phí của Công ty và tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần.....	47
Bảng 9: Danh sách một số hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc ký kết.....	52
Bảng 10: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ.....	52
Bảng 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hợp nhất.....	53
Bảng 12: So sánh kết quả kinh doanh của Công ty với một số công ty trong ngành năm 2015... ..	57
Bảng 13: Tình hình lao động trong Công ty tính đến ngày 30/06/2016.....	58
Bảng 14: Thời gian khấu hao tài sản cố định hữu hình.....	60
Bảng 15: Mức lương bình quân.....	60
Bảng 16: Các khoản phải nộp theo luật định.....	61
Bảng 17: Trích lập các quỹ theo luật định.....	61
Bảng 18: Tổng số khoản phải thu và tổng số nợ phải trả.....	61
Bảng 19: Các khoản phải thu.....	62
Bảng 20: Chi tiết Phải thu ngắn hạn của khách hàng.....	62
Bảng 21: Chi tiết Trả trước cho người bán ngắn hạn.....	63
Bảng 22: Chi tiết Khoản phải thu khác.....	64
Bảng 23: Các khoản phải trả.....	64
Bảng 24: Chi tiết phải trả người bán.....	65
Bảng 25: Chi tiết Người mua trả tiền trước ngắn hạn.....	66
Bảng 26: Chi tiết Chi phí phải trả ngắn hạn.....	66
Bảng 27: Chi tiết Doanh thu chưa thực hiện.....	67
Bảng 28: Chi tiết phải trả khác.....	67
Bảng 29: Chi tiết các khoản vay của Công ty đến thời điểm 31/12/2015.....	68
Bảng 30: Chi tiết các khoản vay của Công ty đến thời điểm 31/03/2016.....	69
Bảng 31: Chi tiết các khoản vay của Công ty đến thời điểm 30/06/2016.....	70
Bảng 32: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty mẹ.....	71
Bảng 33: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty hợp nhất.....	72
Bảng 34: Danh sách HĐQT, BGD, BKS, Kế toán trưởng.....	74
Bảng 35: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/12/2014.....	86
Bảng 36: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/12/2015.....	86
Bảng 37: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/03/2016.....	87
Bảng 38: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 30/06/2016.....	87
Bảng 39: Tình hình đất đai thuộc quyền sở hữu, sử dụng tại ngày 30/06/2016.....	88
Bảng 40: Chi tiết hàng tồn kho.....	88
Bảng 41: Chi tiết chi phí xây dựng cơ bản dở dang.....	89
Bảng 42: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức giai đoạn năm 2016 - 2018.....	89
Bảng 43: Căn cứ để đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức giai đoạn năm 2016 - 2018.....	91
Bảng 44: Danh sách cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.....	94

HÌNH

<i>Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP qua các năm.....</i>	<i>6</i>
<i>Hình 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam qua các năm</i>	<i>7</i>
<i>Hình 4: Cơ cấu tổ chức của Công ty tại thời điểm 30/6/2016</i>	<i>22</i>
<i>Hình 5: Cơ cấu tổ chức của Công ty.....</i>	<i>23</i>
<i>Hình 6: Trưng bày các mẫu xe tải International tại Hội nghị các Đại lý toàn cầu của Navistar tổ chức tại Chicago, Hoa Kỳ vào tháng 5/2015</i>	<i>34</i>
<i>Hình 7: Xe đầu kéo International được TCH nhập khẩu và phân phối</i>	<i>35</i>
<i>Hình 8: Kho linh kiện, phụ tùng xe International</i>	<i>35</i>
<i>Hình 9: Thùng xe tải.....</i>	<i>36</i>
<i>Hình 10: Các chủng loại sơmi rơ moóc</i>	<i>36</i>
<i>Hình 11: Phòng khách của căn hộ.....</i>	<i>37</i>
<i>Hình 12: Phòng ngủ của căn hộ.....</i>	<i>37</i>
<i>Hình 13: Phòng tắm của căn hộ.....</i>	<i>38</i>
<i>Hình 14: Xe tải International đang được kiểm tra, bảo dưỡng bằng phầm mềm.....</i>	<i>38</i>
<i>Hình 15: Lễ khai trương Đại lý 3S xe đầu kéo International tại Hải Dương</i>	<i>39</i>
<i>Hình 16: Hội thảo giới thiệu sản phẩm xe tải International tại Hà Nội tháng 12/2015.....</i>	<i>50</i>

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Nhằm mục đích đảm bảo tính minh bạch, công khai và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các nhà đầu tư, chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư tham khảo trước phần này để có những đánh giá và quyết định phù hợp trong việc tham gia đầu tư của mình đối với cổ phiếu niêm yết của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.

1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng trong nó những rủi ro tiềm tàng nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản của nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Là một trong những chủ thể tham gia vào nền kinh tế, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của các nhân tố ấy.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng phản ánh khả năng tăng trưởng của hầu hết các ngành nghề và lĩnh vực kinh tế. Những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng cao và ổn định so với các nước trên thế giới nói chung và trong khu vực nói riêng. Tốc độ tăng trưởng GDP trung bình của Việt Nam trong giai đoạn từ năm 2004 đến năm 2007 đạt 8,16%, phản ánh sự phát triển và khả năng tăng trưởng của Việt Nam.

Sau khi chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào tháng 01/2007, nền kinh tế của Việt Nam hội nhập sâu hơn cũng như gắn kết chặt chẽ hơn với xu hướng phát triển của nền kinh tế thế giới. Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu năm 2008, do vậy, đã để lại ảnh hưởng nặng nề tới nền kinh tế Việt Nam: thâm hụt thương mại ở mức kỷ lục, thất nghiệp gia tăng, thị trường chứng khoán suy giảm mạnh, thị trường bất động sản đóng băng. Tốc độ tăng trưởng liên tục giảm sút từ mức 8,48% trong năm 2007 xuống mức 5,03% trong năm 2012.

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP qua các năm



Nguồn: GSO, MBS tổng hợp

Bước sang năm 2013, tăng trưởng GDP cả nước đạt mức 5,42% với các điều kiện kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã ổn định đáng kể so với thời kỳ bất ổn đầu năm 2012, môi trường kinh tế vĩ mô ổn định nhờ lạm phát đang trên đà suy giảm, thâm hụt thương mại và ngân sách được kiểm chế và các chính sách quản lý tiền tệ tốt hơn. Kết thúc năm 2014, theo số liệu

được Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GDP cả nước tiếp tục diễn biến theo hướng tích cực khi tăng 5,98%. Con số này cao hơn so với mục tiêu mà Chính phủ đặt ra đầu năm (từ 5,8%) và cao hơn mức tăng của hai năm trước đó. Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GDP cả năm 2015 đạt mức 6,68%, mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây. Mức tăng trưởng này cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét. Đóng góp lớn nhất vào mức tăng trưởng chung là khu vực công nghiệp và xây dựng. Khu vực này đóng góp 3,20 điểm phần trăm khi tăng 9,64% trong năm qua, cao hơn nhiều so với mức tăng 6,42% của năm trước.

Năm 2016 sẽ là năm khởi đầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Đây cũng là năm khởi đầu một tiến trình hội nhập mới khi hàng loạt cam kết hội nhập có hiệu lực. Trong 6 tháng đầu năm 2016, kinh tế Việt Nam đã có nhiều dấu hiệu khởi sắc, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định. GDP 6 tháng đầu năm ước tính tăng 5,52%. Chính phủ dự kiến mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm nay đạt 6,7% và tốc độ tăng CPI đạt dưới 5%. Hiện nền kinh tế Việt Nam được đánh giá sẽ còn tiếp tục tăng trưởng cao hơn nữa và kinh tế vĩ mô được giữ ổn định.

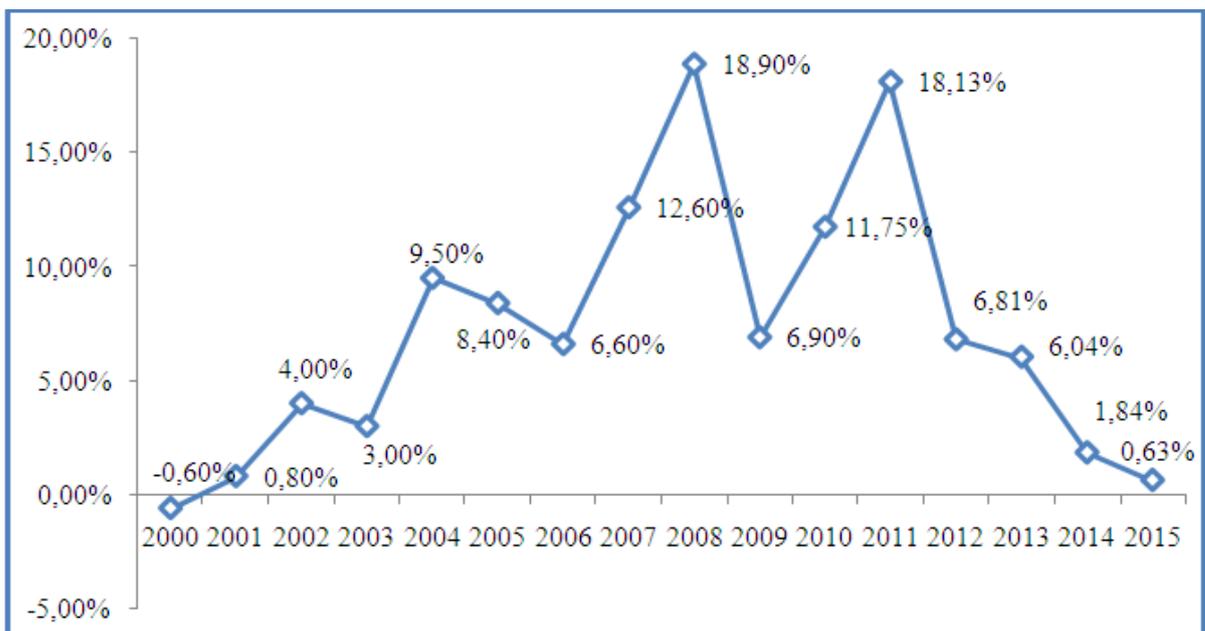
Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu về xây dựng nhà ở cũng ngày được tăng cao. Ở Việt Nam hiện nay, có nhiều công trình xây dựng mới hình thành, tăng cả về số lượng và quy mô. Điều này tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho ngành kinh doanh ô tô tải các loại nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng... Do đó, nếu tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế giảm sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của ngành ô tô.

Việc áp dụng các chính sách vĩ mô một cách hiệu quả của Chính phủ sẽ là một trong những nhân tố giúp giảm rủi ro về kinh tế đối với các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp trong ngành kinh doanh ô tô tải nói riêng, trong đó có Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.

Lạm phát

Các rủi ro tài chính của doanh nghiệp thường gắn liền với xu hướng lạm phát trong nền kinh tế. Trong những năm gần đây Việt Nam luôn chịu sức ép của việc lạm phát gia tăng nhanh, hệ quả của sự phát triển nóng của nền kinh tế. Tỷ lệ lạm phát giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2014 cụ thể như sau:

Hình 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam qua các năm



(Nguồn: Tổng cục Thống kê, MBS tổng hợp)

Giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2003, nền kinh tế Việt Nam nằm trong giai đoạn thiếu phát, CPI thấp và tăng trưởng chậm. Trong khi đó, giai đoạn từ năm 2004 đến năm 2012 là thời kỳ lạm phát cao trở lại, tăng giảm theo chu kỳ: cứ 2 năm tăng cao mới có 1 năm tăng thấp hơn. Năm 2004, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam tăng 9,5%, năm 2005 tăng 8,4%, thì năm 2006 chỉ tăng 6,6%. Năm 2007 tăng 12,60%, năm 2008 tăng 18,90%, thì năm 2009 chỉ tăng 6,90%. Tương tự, tỷ lệ lạm phát các năm 2010, 2011, 2012 tương ứng là 11,75%, 18,13%, và 6,81%.

Năm 2013, các điều kiện kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã ổn định đáng kể so với thời kỳ bất ổn đầu năm 2012, tỷ lệ lạm phát cả năm 2013 tiếp tục được kiểm soát tốt ở mức 6,04%.

Kết thúc năm 2014, tỷ lệ lạm phát cả nước tiếp tục được kiểm soát tốt khi chỉ tăng ở mức 1,84%, đây là mức tăng thấp nhất trong vòng hơn 10 năm trở lại đây. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, chỉ số CPI cả nước năm 2015 tăng 0,63% so với năm ngoái, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 5% của Quốc hội đặt ra. Đó là dấu hiệu đáng mừng cho các doanh nghiệp trong nước nói chung và Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy nói riêng.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, CPI 6 tháng đầu năm nay có tốc độ tăng tương đối thấp. Bình quân mỗi tháng CPI tăng 0,39%. Bình quân 6 tháng CPI tăng 1,72% so với cùng kỳ năm 2015. Tuy nhiên từ nay đến hết năm 2016, Tổng cục Thống kê cho biết sẽ có nhiều yếu tố gây áp lực lên CPI như giá dịch vụ y tế, giá dịch vụ giáo dục, giá xăng dầu...

Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy luôn tăng cường hệ thống quản trị, chú trọng công tác dự báo, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ dành cho khách hàng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Lãi suất

Đối với doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.

Bên cạnh mục tiêu hàng đầu là ổn định nền kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát, điều hành của Chính phủ cũng hướng đến tăng trưởng kinh tế và tạo điều kiện thuận lợi cho kinh doanh của các doanh nghiệp. Hiện nay, Chính phủ đã có những điều hành chính sách để các doanh nghiệp tiếp cận được với các nguồn vốn lãi suất thấp để doanh nghiệp có thể đầu tư mở rộng sản xuất, giải phóng hàng tồn kho, tăng tổng cầu cho nền kinh tế. Với đặc thù của kinh tế Việt Nam là vốn cho sản xuất kinh doanh phần lớn là từ vốn tín dụng ngân hàng nên sự biến động của lãi suất có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động đầu tư kinh doanh và hiệu quả của các doanh nghiệp. Thời điểm hiện tại, lãi suất cho vay phổ biến ở mức 9-11%/năm, đối với lĩnh vực ưu tiên là 7-9%/năm, thậm chí có những doanh nghiệp tốt có thể vay với lãi suất 6-7%/năm. Theo các dự báo của các chuyên gia kinh tế, bước sang năm 2016, trong bối cảnh thị trường tài chính quốc tế có nhiều biến động theo hướng không thuận lợi, áp lực huy động vốn trái phiếu chính phủ tiếp tục tăng cao và nhu cầu tín dụng trung dài hạn gia tăng thì áp lực lên mặt bằng lãi suất là rất lớn.

Để hạn chế thấp nhất rủi ro về lãi suất, Công ty đã có sự chủ động và điều chỉnh kịp thời trong công tác điều hành và quản trị công ty. Hiện nay, tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty hiện đang được duy trì ở mức rất thấp do Công ty không có chủ trương vay nợ để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tính đến thời điểm 30/06/2016, tổng vay và nợ của Công ty là 204,4 tỷ đồng, tương đương với 5,2% vốn chủ sở hữu của Công ty, trong đó, vay và nợ ngắn hạn là 201,2 tỷ đồng, chiếm 98,4% vốn vay, vay và nợ dài hạn là 3,2 tỷ đồng, chiếm 1,6% vốn vay.

Tỷ giá hối đoái

Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp.

Nhờ định hướng biên độ điều hành tỷ giá ổn định và quản lý chặt chẽ hoạt động mua bán ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN Việt Nam), tỷ giá không có nhiều biến động lớn trong giai đoạn gần đây. Trong thời gian tới, NHNN Việt Nam tiếp tục điều hành tỷ giá theo hướng linh hoạt, kết hợp chặt chẽ với chính sách lãi suất, góp phần nâng cao vị thế của VND và giảm dần tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế.

Sản phẩm chính của Công ty là xe đầu kéo của hãng Navistar được nhập khẩu trực tiếp từ Mỹ. Vì vậy, giống như tất cả các doanh nghiệp nhập khẩu khác, việc biến động của tỷ giá hối đoái có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Khi tỷ giá biến động theo hướng đồng nội tệ mất giá, chi phí giá vốn xe đầu kéo quy theo VND sẽ tăng, dẫn đến áp lực tăng giá bán, giảm sức cạnh tranh, ảnh hưởng phần nào đến lợi nhuận của Công ty.

Nhận thức được rủi ro tỷ giá có thể gặp phải, Công ty đã tiến hành dự báo biến động giá cả sản phẩm đầu vào, nhằm chủ động trong khâu nhập khẩu và tồn trữ vào thời điểm thích hợp, chủ động trong việc mua bán ngoại tệ vào thời điểm thích hợp phục vụ công tác mua hàng. Bên cạnh đó, xét về kinh tế vĩ mô, Chính phủ nước ta cũng chủ trương và có những biện pháp hợp lý nhằm ổn định tỷ giá ngoại tệ đặc biệt là tỷ giá USD/VND. Nhờ đó, rủi ro tỷ giá đối với hoạt động của Công ty cũng được giảm thiểu đáng kể.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bán buôn bán lẻ ô tô nhập khẩu và đầu tư bất động sản, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy hoạt động dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Xây dựng, Luật đầu tư, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế nhập khẩu, luật giao thông đường bộ... và các văn bản pháp luật liên quan khác. Khi tham gia vào niêm yết trên TTCK, Công ty sẽ chịu tác động của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Năm 2015, Bộ Giao thông Vận tải đã ban hành Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/09/2015 quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ, lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ. Theo đó, để đảm bảo lượng hàng hóa chuyên chở, nhu cầu mua xe tải từ năm 2015 sẽ tăng đáng kể. Tuy nhiên, khi những chính sách này thay đổi theo hướng thắt chặt lượng phương tiện giao thông, đặc biệt là xe ô tô tải, xe đầu kéo, sẽ gây bất lợi tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp. Đồng thời, để ngăn chặn các phát sinh theo hướng tiêu cực của rủi ro, Công ty đã xây dựng một hệ thống quản trị nội bộ chuẩn mực và tuân thủ các quy định của pháp luật.

3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro về hoạt động thương mại - sản xuất ô tô

▪ Rủi ro về chính sách thuế

Tình trạng tiêu thụ của thị trường xe ô tô Việt Nam chịu ảnh hưởng rất lớn từ thay đổi chính sách thuế. Hiện nay, hoạt động nhập khẩu xe đầu kéo Mỹ của Công ty đang chịu thuế suất thuế nhập khẩu là 5%.

Mặc dù theo cam kết WTO, thuế nhập khẩu ô tô, xe đầu kéo sẽ có xu hướng giảm. Tuy nhiên, trường hợp chính sách thuế thay đổi theo hướng bảo vệ nền công nghiệp cơ khí, ô

tô trong nước thì chi phí thuế tăng dẫn đến tăng giá vốn và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

▪ **Rủi ro về cạnh tranh**

Trên thị trường nước ta hiện nay có không ít các dòng xe đầu kéo trong và ngoài nước. Một số dòng xe đầu kéo thông dụng như xe đầu kéo Hyundai, xe đầu kéo nhập khẩu từ Trung Quốc, Nhật Bản... Do đó, áp lực cạnh tranh trên thị trường kinh doanh xe đầu kéo là tương đối lớn. Do vậy, Công ty luôn nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao thị phần nhằm khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường phân phối xe tải.

Rủi ro về hoạt động kinh doanh bất động sản

▪ **Rủi ro về cạnh tranh**

Khi nền kinh tế phát triển, nhu cầu xây dựng cũng phát triển tương ứng với ngày càng nhiều công trình có quy mô lớn. Hiện nay, trên địa bàn cả nước có rất nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Đầu tư và kinh doanh phát triển nhà, khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp... Bên cạnh đó, đối với những doanh nghiệp trong nước đang hoạt động trong ngành xây dựng, rủi ro về nguồn nhân lực, rủi ro về chảy máu chất xám là một trong những rủi ro rất lớn khi Việt Nam gia nhập vào nền kinh tế thế giới. Những công ty sở hữu đội ngũ nhân sự có trình độ cũng như nhiều kinh nghiệm làm những công trình lớn với công nghệ tiên tiến sẽ có lợi thế rất lớn trong cạnh tranh. Ngoài ra, trong quá trình Việt Nam đang hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, Công ty cũng chịu nhiều sức ép cạnh tranh từ các tổ chức nước ngoài có tiềm năng to lớn về tài chính, công nghệ và nhân lực đầu tư vào Việt Nam.

Tuy nhiên, với định hướng chiến lược phát triển rõ ràng, chủ động nghiên cứu và áp dụng những công nghệ tiên tiến cho xây dựng, tập trung đầu tư để thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn và sức sáng tạo, Công ty tin tưởng vào tiềm năng và sức cạnh tranh của mình đối với các đơn vị trong ngành.

▪ **Rủi ro về yếu tố đầu vào**

Các yếu tố đầu vào của Công ty bao gồm chi phí về đất (cụ thể là chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí quyền sử dụng đất) và các nguyên vật liệu xây dựng, xây lắp. Do đó, sự biến động của các chi phí này ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Chi phí giải phóng mặt bằng và chi phí quyền sử dụng đất của Công ty sẽ bị ảnh hưởng nếu Nhà nước thay đổi khung giá đất. Đây là rủi ro khá lớn đối với các doanh nghiệp bất động sản. Sự biến động giá vật liệu xây dựng ảnh hưởng đến chi phí của Công ty.

Để đối phó với vấn đề này Công ty đã luôn tăng cường hoạt động kiểm soát, quản lý chi phí sản xuất kinh doanh, tổ chức cơ cấu bộ máy quản lý phù hợp, đưa ra các biện pháp xử lý linh hoạt và kịp thời nhằm tối thiểu hóa chi phí và giảm thiểu ảnh hưởng của yếu tố đầu vào đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

4. Rủi ro khác

Giá cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy không thể không tránh khỏi những biến động chung của thị trường chứng khoán Việt Nam và thị trường chứng khoán thế giới. Đặc biệt khi cổ phiếu đã được niêm yết, các yếu tố trên ảnh hưởng trực tiếp đến giá giao dịch cổ phiếu của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Nếu xảy ra, những rủi ro đó sẽ có thể gây thiệt hại về con người, tài sản của Công ty hoặc làm cho số lượng khách hàng của Công ty bị giảm sút và các thị trường tiềm

năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

Ông Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Tươi	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Phùng Thị Thu Hương	Kế toán trưởng

Chúng tôi bảo đảm rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

Ông Trần Hải Hà	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư
Ông Dương Ngọc Hải	Chuyên viên Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

Bản cáo bạch này là một phần của Hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty Chứng khoán MB tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn niêm yết với Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy. Chúng tôi bảo đảm rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Tổ chức niêm yết:	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
Công ty kiểm toán:	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2014, 2015 và soát xét báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
Bản cáo bạch:	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
Điều lệ:	Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy thông qua.
Vốn điều lệ:	Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
Cổ phần:	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu:	Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
Người có liên quan:	Cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none">a) Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty;b) Công ty con đối với công ty mẹ trong nhóm công ty;c) Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;d) Người quản lý doanh nghiệp;e) Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;f) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d và e của khái niệm này;g) Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f và h khái niệm này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;h) Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thâu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty.

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

- BCTC: Báo cáo tài chính
- BTGD: Ban Tổng Giám đốc
- BKS: Ban Kiểm soát
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- Công ty/TCH: Tên viết tắt của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
- CP: Cổ phần
- CTCP: Công ty Cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- ĐKKD: Đăng ký kinh doanh
- HĐ: Hợp đồng
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- HOSE: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- NHNN: Ngân hàng Nhà nước
- SGDCK: Sở Giao dịch Chứng khoán
- SXKD: Sản xuất kinh doanh
- TCKT: Tài chính kế toán
- TCTD: Tổ chức tín dụng
- TGĐ: Tổng Giám đốc
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TMCP: Thương mại cổ phần
- TNHH: Trách nhiệm hữu hạn
- TSCĐ: Tài sản cố định
- UBCKNN: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- UBND: Ủy ban nhân dân
- WTO: Tổ chức Thương mại Thế giới

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức niêm yết

Tên Công ty:	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
Tên tiếng anh:	Hoang Huy Investment Financial Services Joint Stock Company
Tên viết tắt:	TCH
Trụ sở:	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
Điện thoại:	(84-31) 3610 021
Fax:	(84-31) 3955 322
Website:	www.hoanghuy.vn
Logo:	Hiện Công ty đang trong quá trình đăng ký nhãn hiệu (Logo, các nhãn hiệu thương mại) với Cục Sở hữu Trí Tuệ.
Giấy CNĐKKD:	Số 0200117929 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 25/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 20/04/2016.
Vốn điều lệ đăng ký:	3.299.945.720.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp:	3.299.945.720.000 đồng
Lĩnh vực kinh doanh:	

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã số
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810 (Chính)
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn bê tông thương phẩm	4663
3	Khai thác và thu gom than bùn	0892
4	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
5	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
6	Sản xuất xe có động cơ Chi tiết: Sản xuất xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2910
7	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
8	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
9	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
11	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã số
	Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	
12	Đúc sắt, thép	2431
13	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
15	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
16	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	4932
17	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa nhà các loại	4100
18	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng, hệ thống báo cháy - báo động, chống trộm; Lắp đặt đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình (gồm cả cáp quang học)	4321
19	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
21	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án (nhóm C)	7020
22	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
23	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
24	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, tài chính, bất động sản)	6612
25	Đúc kim loại màu (trừ đúc vàng)	2432
26	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
27	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931
28	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
29	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
30	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hoá bằng ô tô, xe container	4933

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã số
31	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
32	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
33	Bán mô tô, xe máy	4541
34	Khai thác và thu gom than cứng	510
35	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
36	Khai thác quặng sắt	710
37	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
38	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
39	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4220
40	Khai thác và thu gom than non	520
41	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng bôxít; Khai thác quặng đồng, chì, niken	722
42	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
43	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	810
44	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
45	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng và sửa chữa công trình giao thông	4210
46	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng và sửa chữa công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	4290

Công ty đã thực hiện đăng ký công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và đã được UBCKNN chấp thuận là công ty đại chúng kể từ ngày 26/05/2016.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy, tiền thân là Công ty TNHH Thương mại Hoàng Huy được thành lập từ tháng 10 năm 1995, với ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất, lắp ráp và kinh doanh xe máy, ô tô tải từ 0,5 tấn đến 25 tấn, xuất nhập khẩu xe du lịch và các xe chuyên dụng và bất động sản địa ốc.

Ngày 25/12/2007, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy chính thức được thành lập (chuyển đổi từ Công ty TNHH Thương mại Hoàng Huy) với vốn đăng ký là 1.200 tỷ đồng, đánh dấu một bước phát triển vươn mình mạnh mẽ sau hơn 12 năm hoạt động dưới hình thức công ty TNHH.

Ngày 28/01/2008, Công ty được cấp phép sản xuất lắp ráp xe tải theo giấy phép số 523/UBND-CN do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng cấp. Từ năm 2008 tới nay, TCH đã đầu tư hệ thống dây chuyền lắp ráp ô-tô tải và khu trưng bày/showroom ô-tô trên khu đất rộng hơn 45.703 m² tại địa chỉ Km9 Đường 5 mới, Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.

Năm 2008, Công ty bắt đầu sản xuất lắp ráp các loại xe ô tô tải như: xe ô tô tải tự đổ 860 kg, xe ô tô tải 1,98 tấn, xe ô tô tải 2,5 tấn và sản xuất thùng xe ô tô tải các loại.

Năm 2009, công ty sản xuất, lắp ráp thêm xe ô tô tải 980 kg có thùng hàng và xe ô tô tải tự đổ 6 tấn. Nhưng do nhu cầu sử dụng xe sản xuất lắp ráp trong nước của người dân không cao, nên công ty không triển khai mở rộng thêm được nhiều. Sau năm 2010 cho tới nay, công ty chỉ sản xuất lắp ráp thêm loại xe ô tô tải tự đổ 3,45 tấn.

Năm 2015, Công ty đã ký kết hợp đồng đại lý phân phối chính hãng xe tải thương hiệu International với hãng Navistar, Hoa Kỳ. Dòng sản phẩm thế mạnh nhất toàn cầu hiện nay là xe tải đầu kéo ProStar, International. Ngoài xe tải chính hãng, hãng Navistar còn hỗ trợ các chuyên gia kỹ thuật tiến hành nâng cấp phần mềm, xử lý cảm biến khí thải cho xe, phù hợp với các điều kiện vận hành, môi trường, xăng dầu của Việt Nam đảm bảo hiệu suất tiêu hao nhiên liệu là tối ưu.

Trong lĩnh vực kinh doanh ô-tô gồm sản xuất, lắp ráp xe tải các loại và phân phối xe đầu kéo Mỹ International.

Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, Công ty hiện đang sở hữu dự án đầu tư Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Nhà ở cao cấp Golden-Land Building trên tổng diện tích 2,33 hecta tại 275 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội (thông qua công ty con là Công ty Cổ phần Thương Mại Hưng Việt). Ngày 10/12/2009, Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt (Công ty con) được UBND thành phố Hà Nội ban hành quyết định giao đất số 6474/QĐ-UBND, cụ thể:

- 5.501 m² đất (ô đất ký hiệu TM) là khuôn viên đất để xây dựng trung tâm thương mại, dịch vụ văn phòng. Giao đất có thu tiền sử dụng đất với thời hạn 50 năm kể từ ngày ký quyết định.
- 14.227 m² đất (ô đất ký hiệu N01) là khuôn viên đất xây dựng nhà cao tầng, giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- 3.557 m² đất (ô đất ký hiệu N02) khuôn viên đất xây dựng nhà ở bàn giao cho thành phố, hình thức sử dụng đất: giao đất không thu tiền sử dụng đất. Phần còn lại là chỉ giới đường đỏ của công trình.

Dự án có vị trí đặc địa, nằm ở tuyến đường lớn của Thành phố Hà Nội, thuận tiện về giao thông và các tiện ích dịch vụ. Tổng vốn đầu tư của dự án là 4.000 tỷ đồng.

Dự án đã được triển khai và hoàn thiện tại ô đất ký hiệu N01 với 3 tòa nhà cao 25 và 27 tầng thiết kế 722 căn hộ có diện tích từ 60 m² đến 162 m². Năm 2014 Công ty Hưng Việt đã bàn giao căn hộ cho khách hàng và ghi nhận doanh thu và lợi nhuận đột phá. Dự án Golden-Land đã và đang đem lại hiệu quả kinh doanh rất tốt cho Công ty. Đến nay Công ty Hưng Việt đang hoàn tất thủ tục triển khai tiếp khu TTTM cao 33 tầng và khu N02 bàn giao cho thành phố.

Trong khoảng thời gian từ năm 2015 tới đầu năm 2016, Công ty đã được Thành phố Hải Phòng phê duyệt chủ trương cho việc làm đơn vị đầu tư các dự án cải tạo chung cư cũ của Thành phố. Hiện tại Thành phố Hải Phòng có hàng chục dự án cải tạo chung cư cũ. Hầu hết đây là các chung cư đã xây dựng từ những năm 1970 nên việc cải tạo và xây dựng lại là nhiệm vụ cấp bách.

Các dự án cải tạo chung cư cũ tại Hải Phòng đang được đẩy mạnh tiến độ. Ngay tháng 3/2016, Thành phố Hải Phòng đã khởi động chương trình cải tạo khu chung cư cũ đầu tiên U19 Lam Sơn. Có thể nói, với quyết tâm của Thành phố, các dự án sẽ sớm được triển khai và thay đổi bộ mặt của cả Thành phố Hải Phòng.

Công ty đang thực hiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở U1, U2, U3 phố Lê Lợi, TP Hải Phòng theo hình thức xây dựng và chuyển giao (BT).

Ngoài ra còn có các dự án trọng tâm Thành phố Hải Phòng chỉ đạo triển khai thời gian tới như:

- Khu tập thể Cảng số 311, 313 đường Đà Nẵng TP. Hải Phòng với diện tích khoảng 6.300 m² dự kiến do Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà (Công ty liên kết) làm chủ đầu tư.
- Khu tập thể 2, 3 tầng Đồng Quốc Bình, TP. Hải Phòng với tổng diện tích khoảng 5,35 hecta sẽ do các Công ty liên kết trong tập đoàn làm chủ đầu tư.
- Khu chung cư 3 tại số 47 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng v.v.

Tất cả các các dự án trên đang được TCH và các công ty liên kết của TCH xúc tiến triển khai thực hiện đồng bộ. Các dự án trên TCH đang xin chủ trương cho các Công ty liên kết thực hiện cụ thể:

- Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà làm chủ đầu tư dự án khu tập thể Cảng số 311, 313 đường Đà Nẵng, TP Hải Phòng.
- Công ty CP Thương mại và Phát triển Việt Dũng và Công ty CP Đầu tư Thương mại Quốc tế Vinh Quang cùng thực hiện dự án khu chung cư 2,3 tầng Đồng Quốc Bình, Lê Chân, TP Hải Phòng.
- Công ty CP Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu thực hiện Dự án khu chung cư số 47 Lê Lai, Ngô Quyền, TP Hải Phòng.

Tháng 4 năm 2016, trước những cơ hội thuận lợi để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như nhu cầu vốn đầu tư rất lớn, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 3.299.945.720.000 đồng.

Sau quá trình Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết đăng ký công ty đại chúng. Ngày 26/5/2016, Ủy Ban chứng khoán Nhà nước (Bộ Tài chính) đã có văn bản số 2860/UBCK-GSĐC chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty. Đây là một bước quan trọng thể hiện sự minh bạch, thực hiện tốt thông lệ quản trị công ty tiên tiến gia tăng hiệu quả cho các cổ đông.

Hình 3: Tòa nhà Hoàng Huy - Trụ sở chính của Công ty tại Thành phố Hải Phòng



1.3. Quá trình tăng vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ Tài chính Hoàng Huy báo cáo về quá trình tăng vốn của công ty kể từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần như sau:

- **Vốn điều lệ đăng ký tại thời điểm thành lập ngày 25/12/2007**
 - Vốn điều lệ đăng ký: 1.200.000.000.000 đồng;
 - Vốn điều lệ thực góp: 53.530.000.000 đồng;
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
 - Số lượng cổ đông đăng ký góp vốn: 04 cổ đông;
 - Căn cứ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203003771 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 25/12/2007.
- **Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2015**
 - Vốn điều lệ: 1.200.000.000.000 đồng;
 - Số lượng cổ phần: 120.000.000 cổ phần
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Số lượng cổ đông: 91 cổ đông
 - Căn cứ:
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 25/12/2007;
 - Danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2015;
 - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.
- **Vốn điều lệ tại thời điểm hoàn thành đợt phát hành tăng vốn năm 2016, ngày 19/4/2016 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán vốn)**
 - Vốn điều lệ: 3.299.945.720.000 đồng
 - Số lượng cổ phần: 329.994.572 cổ phần
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Số lượng cổ đông: 96 cổ đông
- **Các đợt tăng vốn của Công ty:**

Tại thời điểm thành lập ngày 25/12/2007, Ban lãnh đạo Công ty có kế hoạch triển khai đầu tư cụm công nghiệp liên hoàn sản xuất linh kiện, phụ tùng, phụ trợ cho xe ô tô và lắp ráp ô tô các loại. Nhưng do chưa tìm được địa điểm thích hợp cũng như thời điểm đó tại Thành phố Hải Phòng công tác giải phóng mặt bằng gặp rất nhiều khó khăn, nên công ty phải tạm dừng việc đầu tư lớn lại và bước đầu thực hiện đầu tư hệ thống sản xuất lắp ráp ô tô trên khu đất công ty thuê tại Km 9 quốc lộ 5 Nam Sơn, An Dương, Hải phòng (Ủy Ban Nhân dân Tp.Hải Phòng đã có Văn bản số 53/UBND-CN ngày 28/1/2008 cấp phép cho Công ty sản xuất lắp ráp xe tải theo quy định và tiêu chuẩn hiện hành). Xét thấy việc chưa đầu tư các cụm công nghiệp liên hoàn không sử dụng hết số vốn như đăng ký ban đầu nên các cổ đông thực hiện tiến hành góp vốn theo nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Công ty. Cùng với sự ổn định và tăng trưởng của nền kinh tế nói chung, Công ty cũng từng bước ổn định, mở rộng và phát triển kinh doanh trên nhiều lĩnh vực gồm kinh doanh ô-tô và bất động sản. Trong thời gian từ năm 2007 tới 2015, các cổ đông Công ty cũng tiếp tục góp vốn như đã đăng ký. Tới thời điểm 31/12/2015, các cổ đông đã thực hiện việc góp đủ vốn theo đăng ký kinh doanh là 1.200 tỷ đồng.

Dưới đây là bảng kê quá trình góp vốn của cổ đông theo năm từ ngày thành lập cho tới khi góp đủ vốn điều lệ theo đăng ký lần đầu (1.200 tỷ đồng).

Năm	Giá trị góp vốn trong năm (đồng)		Số vốn góp lũy kế (đồng)
	Góp bằng tiền	Góp bằng tài sản	
2007	53.530.000.000	-	53.530.000.000
2008	105.505.831.000	50.252.400.000 ⁽¹⁾	209.288.231.000
2009	-	49.698.519.000 ⁽²⁾	258.986.750.000
2010	7.200.000.000	-	266.186.750.000
2011	76.800.000.000	-	342.986.750.000
2012	-	-	342.986.750.000
2013	92.000.000.000	-	434.986.750.000
2014	30.000.000.000	-	464.986.750.000
2015	540.013.250.000	195.000.000.000 ⁽³⁾	1.200.000.000.000

Ghi chú:

(1): Góp bằng giá trị quyền sử dụng đất 116 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng

(2): Góp bằng tài sản hình thành trên đất 116 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng

(3): Góp bằng giá trị quyền sử dụng đất 183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tính từ thời điểm góp đủ vốn theo đăng ký kinh doanh, Công ty chỉ có một lần tăng vốn từ 1.200.000.000.000 đồng lên 3.299.945.720.000 đồng, cụ thể như sau:

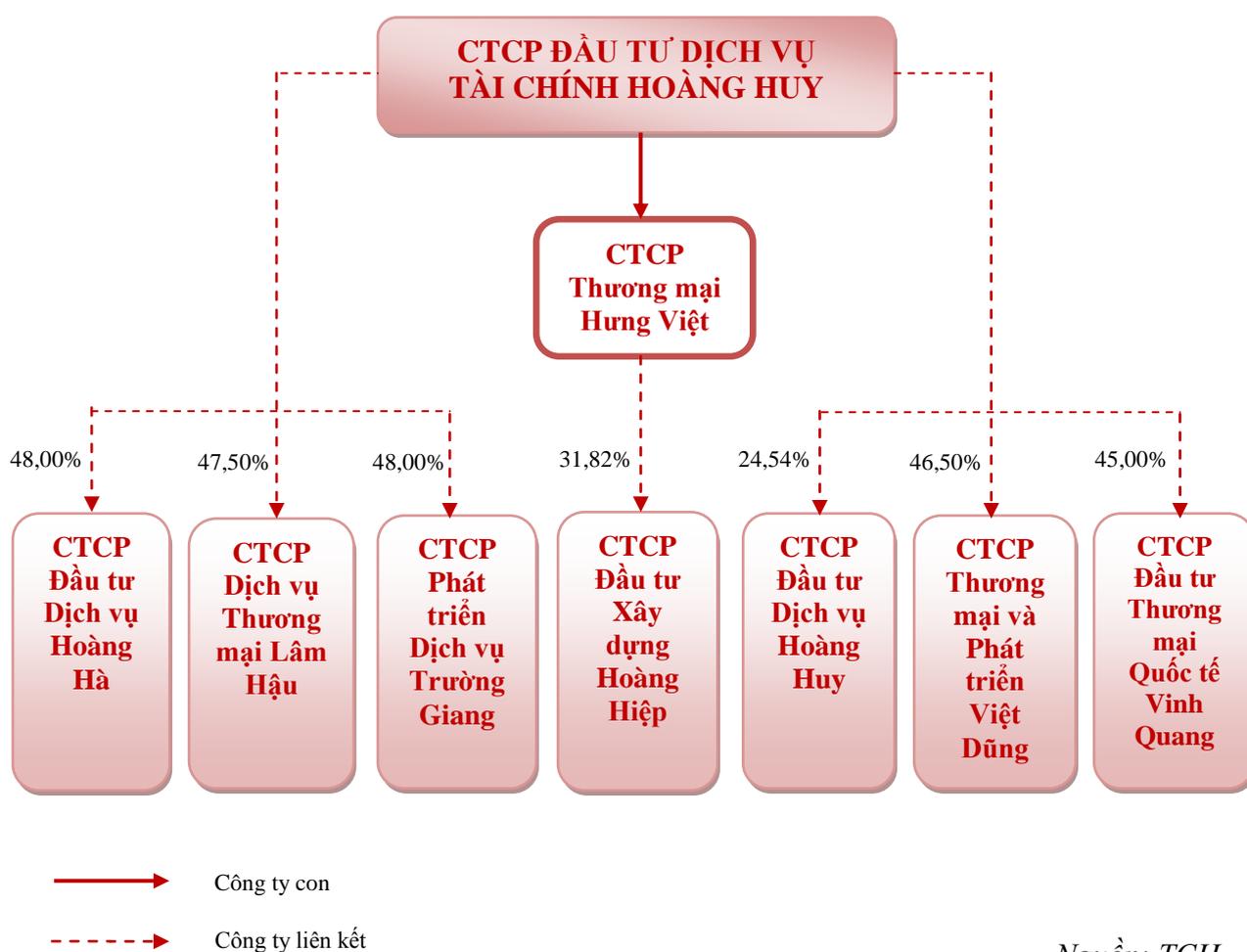
- Vốn điều lệ trước phát hành: 1.200.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: 3.299.945.720.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 210.000.000 cổ phần
- Tổng số lượng cổ phiếu thực tế phát hành: 209.994.572 cổ phần
- Số lượng cổ đông trước phát hành (tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua): 96 cổ đông.
- Số lượng cổ đông sau phát hành: 96 cổ đông
- Cơ quan chấp thuận phát hành cổ phiếu của mỗi lần tăng vốn:
 - Đại hội đồng cổ đông: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 02/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 3 năm 2016;
 - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng: Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200117929 (cấp lần đầu ngày 25/12/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 20/04/2016).

Trong đó:

Đối tượng được mua cổ phiếu	Nội dung chi tiết
Phát hành cổ phần cho các cổ đông hiện hữu	
- Số lượng phát hành	209.994.572 cổ phần
- Tỷ lệ phân bổ quyền	1: 1,75
- Giá phát hành	10.000 đồng/cổ phần
- Ngày chốt Danh sách cổ đông	08/04/2016
- Ngày phát hành	19/04/2016
- Số lượng cổ đông được chào bán cổ phần	96 cổ đông

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

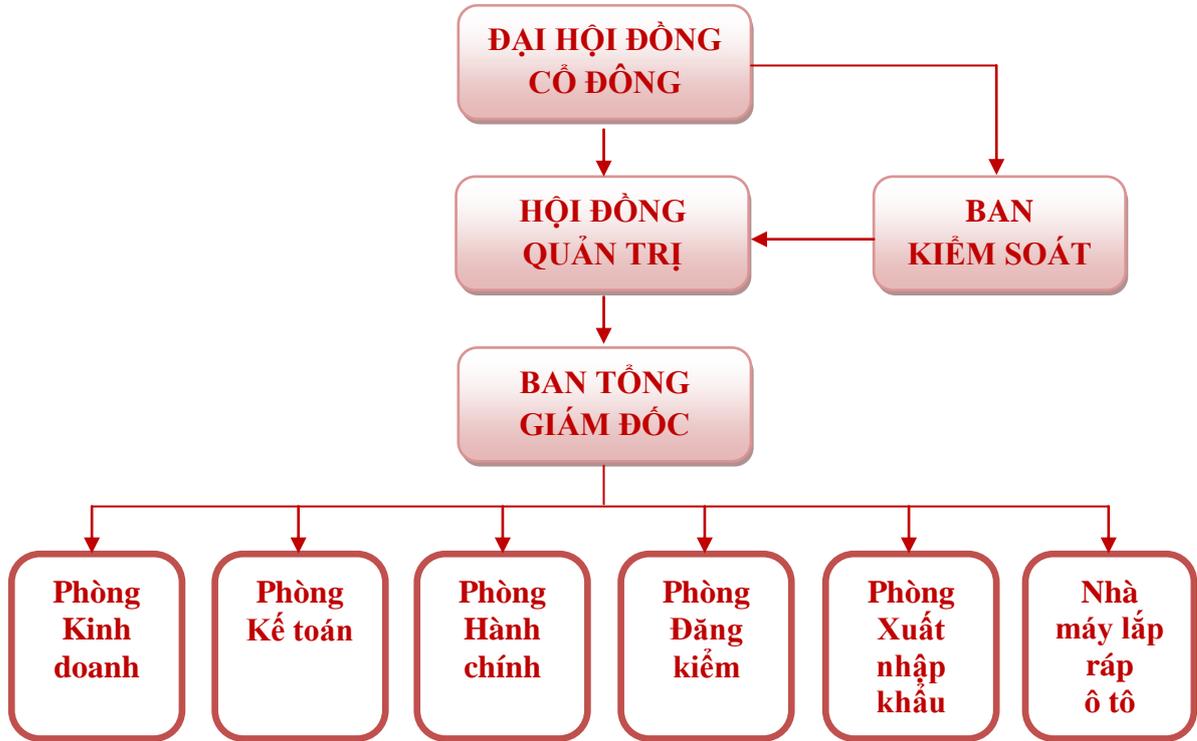
Hình 4: Cơ cấu tổ chức của Công ty tại thời điểm 30/6/2016



Nguồn: TCH

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Hình 5: Cơ cấu tổ chức của Công ty



Nguồn: TCH

Hiện tại, cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn bộ máy quản lý, hiện bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu tổ chức như sau:

❖ Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất 01 lần/năm. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

❖ Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty gồm 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, bao gồm: Chủ tịch HĐQT và các ủy viên HĐQT. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm.

❖ Ban kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành kinh

doanh của Ban Giám đốc, trong ghi chép sổ sách kế toán và Báo cáo tài chính của Công ty. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyết định, nghị quyết, kế hoạch của HĐQT và điều hành công việc hàng ngày của Công ty. Ban Tổng Giám đốc gồm có Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm.

❖ **Các phòng ban chức năng**

▪ **Phòng Kinh doanh:**

Phòng kinh doanh có những chức năng, nhiệm vụ chính sau đây:

- Tìm hiểu và nắm bắt nhu cầu của khách hàng, xây dựng thị trường tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ; tiếp nhận và xử lý các thông tin phản hồi của khách hàng;
- Giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ của công ty với đối tác và khách hàng;
- Tham gia xây dựng chiến lược phát triển dịch vụ;
- Tăng cường khả năng hợp tác liên kết, liên doanh, sản xuất các sản phẩm, dịch vụ mới với các khách hàng truyền thống;
- Tìm kiếm, xây dựng các mối liên kết, liên doanh với các khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước;
- Hướng dẫn, tổng hợp việc thực hiện các lĩnh vực công tác thuộc chức năng và nhiệm vụ của phòng;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

▪ **Phòng Kế toán:**

Tham mưu cho Tổng Giám đốc về công tác quản lý tài chính tín dụng, kế toán của Công ty, quản lý tài sản cố định, kiểm tra giám sát mọi hoạt động liên quan đến tài chính tín dụng của Công ty. Nội dung cơ bản bao gồm:

- Thu thập, xử lý số liệu kế toán;
- Kiểm tra, giám sát thu chi tài chính;
- Phân tích số liệu kế toán, và đề xuất giải pháp;
- Triển khai thực hiện, giám sát kế hoạch tài chính;
- Thực hiện việc quản lý vật tư, thanh lý tài sản, kiểm kê định kỳ;
- Thực hiện việc làm báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh;
- Hướng dẫn, chủ trì xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật, các quy chế chứng khoán; Chủ trì tổng kết, đánh giá kết quả sản xuất - kinh doanh của toàn Công ty theo tháng/quý/năm.

▪ **Phòng Hành chính:**

Phòng Hành chính có các chức năng, nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;
- Thực hiện việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;
- Tổ chức tuyển dụng nhân sự; Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV;
- Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;
- Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;

- Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

▪ **Phòng đăng kiểm:**

Phòng đăng kiểm có các chức năng, nhiệm vụ sau:

- Tổ chức thực hiện kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xe ô tô và xe máy các loại theo yêu cầu của khách hàng và theo quy trình, quy định tiêu chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn của Cục Đăng kiểm Việt Nam;
- Đóng phí, lệ phí đăng kiểm, phí sử dụng đường bộ theo quy định của Pháp luật cho khách hàng;
- Cập nhật các quy định về đăng kiểm để kịp thời báo cáo Ban Tổng Giám đốc.

▪ **Phòng Xuất nhập khẩu:**

Phòng Xuất nhập khẩu có các chức năng, nhiệm vụ sau:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác xuất nhập khẩu theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc;
- Thực hiện công tác vận tải, giao nhận hàng hoá.

▪ **Nhà máy lắp ráp ô tô:**

Nhà máy lắp ráp ô tô có các chức năng, nhiệm vụ sau:

- Lắp ráp ô tô, xe máy;
- Cơ khí kết cấu thép;
- Sửa chữa ô tô các loại;
- Làm dịch vụ cơ khí, sửa chữa, bán phụ tùng ô tô các loại.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

❖ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 27/06/2016

TT	Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ/ VĐL (%)
1	Đỗ Hữu Hạ	013552551	183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	137.348.750	41,62
2	Đỗ Hữu Hậu	031084000011	183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng Hà Nội	16.500.000	5,00
	Tổng cộng			153.848.750	46,62

Nguồn: Sổ cổ đông của TCH tại thời điểm 27/06/2016

❖ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ**

Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm 27/06/2016

TT	Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ / VĐL (%)
1	Đỗ Hữu Hạ	013552551	183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	137.348.750	41,62
2	Nguyễn Thị Hà	013552552	183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.375.000	0,42
3	Đỗ Hữu Hưng	030984381	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng	1.375.000	0.42
	Tổng cộng			140.098.750	42,46

Nguồn: Sổ cổ đông của TCH tại thời điểm 27/06/2016

Ghi chú: Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 25/12/2007. Đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

❖ **Cơ cấu cổ đông**

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 27/06/2016

STT	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần(cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá(VND)	Tỷ lệ / VĐL (%)
I	Cổ đông trong nước	309	329.994.572	3.299.945.720.000	100
1	Cổ đông tổ chức	2	28.500	285.000.000	0,01
2	Cổ đông cá nhân	307	329.966.072	3.299.660.720.000	99,99
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0,00
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0,00
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0,00
	Tổng cộng	309	329.994.572	3.299.945.720.000	100

Nguồn: Sổ cổ đông của TCH tại thời điểm 27/06/2016

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức đăng ký niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký niêm yết

5.1. Công ty mẹ:

Không có

5.2. Công ty con của Công ty:

Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0102003419 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/07/2006, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 08/04/2016.

Trụ sở chính: Số 275, đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư bất động sản.

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 1.000.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 1000.000.000.000 đồng

Vốn góp đăng ký của TCH tại Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt (tại ngày 30/06/2016): 999.970.000.000 đồng, tương đương 99,997% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt.

Vốn góp thực góp của TCH tại Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt (tại ngày 30/06/2016): 999.970.000.000 đồng, tương đương 99,997% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt.

5.3. Công ty mà tổ chức niêm yết đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

5.4. Công ty liên doanh, liên kết

▪ **Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS)**

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0200815578 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp lần đầu ngày 10/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 20/05/2016.

Trụ sở chính: Tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, TP. Hải Phòng

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh ô tô, sản xuất và kinh doanh phụ tùng liên quan

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 2.747.440.630.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 2.747.440.630.000 đồng

Vốn góp đăng ký của TCH tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (tại ngày 30/06/2016): 674.207.720.000 đồng, tương đương 24,54% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Vốn góp thực góp của TCH tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (tại ngày 30/06/2016): 674.207.720.000 đồng, tương đương 24,54% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy.

Chú ý: Do trong tháng 5/2016, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy đã thực hiện mua lại 5.000.000 cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ nên số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty tại thời điểm 30/6/2016 là 269.744.063 cổ phiếu. Vì vậy,

trong một số trường hợp tùy theo cách sử dụng, tỷ lệ sở hữu của TCH tại HHS là 24,99% (thay vì 24,54%).

▪ **Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu**

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0201324364 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp lần đầu ngày 26/11/2013, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 22/04/2016.

Trụ sở chính: Phòng 8A, tầng 8, toà nhà Hoàng Huy, số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh ô tô, sản xuất và kinh doanh phụ tùng liên quan

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 560.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 560.000.000.000 đồng

Vốn góp đăng ký của TCH tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu (tại ngày 30/06/2016): 266.000.000.000 đồng, tương đương 47,50% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu.

Vốn góp thực góp của TCH tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu (tại ngày 30/06/2016): 266.000.000.000 đồng, tương đương 47,50% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu.

▪ **Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà**

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0201312432 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp lần đầu ngày 19/09/2013, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 22/04/2016.

Trụ sở chính: Km 9 Quốc lộ 5, Xã Nam Sơn, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh ô tô, sản xuất và kinh doanh phụ tùng liên quan.

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 650.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 650.000.000.000 đồng

Vốn góp đăng ký của TCH tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà (tại ngày 30/06/2016): 312.000.000.000 đồng, tương đương 48,0% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà.

Vốn góp thực góp của TCH tại Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà (tại ngày 30/06/2016): 312.000.000.000 đồng, tương đương 48,0% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà.

▪ **Công ty Cổ phần Phát triển Dịch vụ Trường Giang**

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0201653834 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29/10/2015

Trụ sở chính: Km 9 Quốc lộ 5, Xã Nam Sơn, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 280.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 280.000.000.000 đồng

Vốn góp đăng ký của TCH tại Công ty Cổ phần Phát triển Dịch vụ Trường Giang (tại ngày 30/06/2016): 134.400.000.000 đồng, tương đương 48,0% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Phát triển Dịch vụ Trường Giang.

Vốn góp thực góp của TCH tại Công ty Cổ phần Phát triển Dịch vụ Trường Giang (tại ngày 30/06/2016): 134.400.000.000 đồng, tương đương 48,0% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Phát triển Dịch vụ Trường Giang.

▪ **Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hoàng Hiệp**

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 03128222848 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/06/2014

Trụ sở chính: 79/20/14 Phạm Việt Chánh, Phường 19, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh ô tô, sản xuất và kinh doanh phụ tùng liên quan

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 220.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 220.000.000.000 đồng

Công ty Cổ phần Thương Mại Hưng Việt (Công ty con của TCH) là cổ đông sáng lập, góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hoàng Hiệp.

Vốn góp đăng ký của Công ty CP Thương Mại Hưng Việt góp tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hoàng Hiệp (tại ngày 30/06/2016): 70.000.000.000 đồng, tương đương 31,82% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hoàng Hiệp.

Vốn góp thực góp của Công ty CP Thương Mại Hưng Việt tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hoàng Hiệp (tại ngày 30/06/2016): 70.000.000.000 đồng, tương đương 31,82% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hoàng Hiệp.

▪ **Công ty Cổ phần Thương Mại và Phát triển Việt Dũng**

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0201721548 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp lần đầu ngày 15/04/2016.

Trụ sở chính: Số 324 Tô Hiệu, Phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, TP.Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh Bất động sản, kinh doanh ô tô

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 480.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 480.000.000.000 đồng

Vốn góp đăng ký của TCH tại Công ty Cổ phần Thương Mại và Phát triển Việt Dũng (tại ngày 30/06/2016): 223.200.000.000 đồng, tương đương 46,5% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Thương Mại và Phát triển Việt Dũng.

Vốn góp thực góp của TCH tại Công ty Cổ phần Thương Mại và Phát triển Việt Dũng (tại ngày 30/06/2016): 223.200.000.000 đồng, tương đương 46,5% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Thương Mại và Phát triển Việt Dũng.

▪ **Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Quốc tế Vinh Quang**

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0201720512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải Phòng cấp lần đầu ngày 11/04/2016.

Trụ sở chính: Số 212 Tô Hiệu, Phường Trại Cau, Quận Lê Chân, TP.Hải Phòng.

Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh Bất động sản, kinh doanh ô tô

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 30/06/2016): 560.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 30/06/2016): 560.000.000.000 đồng

Vốn góp đăng ký của TCH tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Quốc tế Vinh Quang (tại ngày 30/06/2016): 252.000.000.000 đồng, tương đương 45,0% vốn điều lệ đăng ký của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Quốc tế Vinh Quang.

Vốn góp thực góp của TCH tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Quốc tế Vinh Quang (tại ngày 30/06/2016): 252.000.000.000 đồng, tương đương 45,0% vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương Mại Quốc tế Vinh Quang.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Giới thiệu các sản phẩm/hoạt động kinh doanh chính của Công ty

6.1.1. Các loại hình hoạt động kinh doanh và dịch vụ

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy hoạt động kinh doanh trên hai lĩnh vực chính là: **Thương mại và sản xuất ô tô** và **Kinh doanh Bất động sản**.

Hai lĩnh vực này có sự bổ trợ tốt cho nhau. Lĩnh vực thương mại và sản xuất ô tô có đặc điểm ổn định, tạo dòng tiền doanh thu và tích lũy lợi nhuận, tài sản bất động sản cho công ty. Trên cơ sở đó, Công ty từng bước đầu tư phát triển các dự án kinh doanh bất động sản. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản rất tiềm năng tuy nhiên dòng tiền đòi hỏi quy mô lớn và thời gian luân chuyển dòng vốn lâu hơn. Do vậy, công ty chỉ đầu tư các dự án trên nền tảng tài chính vững chắc, hạn chế vay nợ cũng như lựa chọn thời điểm đầu tư để đem lại hiệu quả sinh lời tốt nhất.

Hoạt động thương mại và sản xuất ô tô là mảng đang có sự tăng trưởng vượt bậc về doanh số cũng như đóng góp ngày càng lớn vào lợi nhuận của Công ty, đặc biệt là sau khi Công ty chính thức trở thành đại lý phân phối xe đầu kéo mang thương hiệu International của hãng Navistar, Hoa Kỳ.

Thương mại và sản xuất ô tô

▪ Sản xuất - lắp ráp xe ô tô

Công ty được sản xuất lắp ráp xe tải theo Giấy phép số 523/UBND-CN ngày 28/01/2008 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng. Từ năm 2008 tới nay, Công ty đã đầu tư hệ thống dây chuyền lắp ráp ô tô tải và khu trưng bày/showroom ô tô trên khu vực đất rộng hơn 45.703 m² tại địa chỉ Km9 Đường 5 mới, Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.

Năm 2008, Công ty bắt đầu sản xuất lắp ráp các loại xe ô tô tải như: xe ô tô tải tự đổ 860 kg, xe ô tô tải 1,98 tấn, xe ô tô tải 2,5 tấn và sản xuất thùng xe ô tô tải các loại.

Năm 2009 công ty sản xuất, lắp ráp thêm xe ô tô tải 980 kg có thùng hàng và xe ô tô tải tự đổ 6 tấn. Nhưng do nhu cầu sử dụng xe sản xuất lắp ráp trong nước của người dân không cao, nên công ty không triển khai mở rộng thêm được nhiều sản phẩm mới. Sau năm 2010 cho tới nay, công ty chỉ sản xuất lắp ráp thêm loại xe ô tô tải tự đổ 3,45 tấn.

Theo sự phát triển của ngành công nghiệp ô-tô Việt Nam, công ty cũng đang nghiên cứu và có kế hoạch phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành công nghiệp ô tô, một trong những lĩnh vực và ngành nghề được khuyến khích đầu tư theo Chính sách thực hiện chiến lược và quy hoạch ngành công nghiệp ô tô tới năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 229/QĐ-TTg ngày 04/02/2016.

Để cụ thể hoá công việc này, Công ty đang phối hợp với các hãng sản xuất, nhà cung cấp lập dự án nâng cấp diện tích mặt bằng sản xuất, kho bãi, đầu tư mới nhà máy sản xuất - lắp ráp - phụ trợ công nghiệp ô tô. Tổng đầu tư trong giai đoạn 2016 - 2020 dự kiến khoảng 20 triệu USD.

▪ **Thương mại phân phối ô tô**

Sau nhiều năm nghiên cứu thị trường Việt Nam cũng như dưới sự tư vấn của phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam để tìm hiểu các công ty sản xuất và nhập khẩu ô tô. Giữa năm 2015, Navistar đã lựa chọn Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy là một doanh nghiệp có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh nhập khẩu và phân phối các dòng xe tải nặng làm đại lý chính hãng và duy nhất tại Việt Nam. Để trở thành nhà phân phối của Navistar tại thị trường Việt Nam, Công ty đã phải chuẩn bị kỹ lưỡng và hội tụ đủ nhiều yếu tố về năng lực tài chính, hệ thống phân phối, đáp ứng doanh số bán hàng và dung lượng thị trường, minh bạch trong tài chính và quản trị doanh nghiệp... Ví dụ như Navistar đã chỉ định đơn vị thẩm định quốc tế Trace International (Trụ sở tại 151 West Street, Annapolis, Maryland 21401, Hoa Kỳ) thẩm tra về từng thành viên Lãnh đạo như HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các bộ phận, các đối tác kinh doanh, các ngân hàng Công ty thường hoạt động để đi đến quyết định chọn đơn vị hợp tác. Với nỗ lực và sự kiên trì chuẩn bị trong 2 năm liên tiếp để đáp ứng và vượt qua các đợt khảo sát của Navistar, trong năm 2015, Công ty đã chính thức ký kết hợp đồng phân phối xe tải thương hiệu International với hãng Navistar, Hoa Kỳ. Dòng sản phẩm thế mạnh nhất toàn cầu hiện nay là xe tải đầu kéo ProStar, International.

Ngoài cung cấp xe đầu kéo chính hãng, Navistar còn kết hợp với TCH thành lập các trạm bảo hành theo tiêu chuẩn của Mỹ, hỗ trợ cán bộ kỹ thuật từ nhà máy sang lưu trú tại Việt Nam để trực tiếp đào tạo công nhân kỹ thuật và giải quyết tất cả các hỏng hóc, thay thế phụ tùng... của xe International. Navistar chuyển giao thương hiệu International cho TCH quản lý, cắt khí thải miễn phí cho tất cả các xe do TCH cung cấp ra thị trường và bảo hành về khí thải vĩnh viễn. Tất cả mọi công đoạn đều do 2 chuyên gia của hãng thực hiện cắt khí thải ở tại các cơ sở của TCH. Việc cắt khí thải được thực hiện trên máy tính và truyền trực tiếp về nhà máy của Navistar bên Mỹ xử lý. Navistar còn hỗ trợ các chuyên gia kỹ thuật tiến hành nâng cấp phần mềm để phù hợp với các điều kiện vận hành, môi trường, xăng dầu của Việt Nam nhằm đảm bảo hiệu suất tiêu hao nhiên liệu là tối ưu cho xe.

Hiện tại, Công ty đang phân phối các sản phẩm thông qua hơn 25 đại lý tại các tỉnh, thành phố lớn gồm: Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Ninh Thuận, Vũng Tàu, Đồng Nai, KonTum, Gia Lai, Bình Thuận, Tp.Hồ Chí Minh. Công ty cũng có Showroom ô tô tại số 682 Nguyễn Văn Linh, Hải Phòng và Trạm nâng cấp phần mềm xử lý khí thải xe đầu kéo Mỹ International tại An Đông, An Dương, Hải Phòng.

Công ty đang trong quá trình đẩy mạnh mở rộng hệ thống phân phối, tiêu chuẩn hoá hệ thống đại lý theo chuẩn 3S (Sale - Services - Spare Parts/Bán hàng - Dịch vụ - Linh kiện). Kế hoạch của Công ty là phát triển hệ thống phủ rộng khắp các tỉnh trong cả nước.

Trong năm 2015, các đơn hàng nhập khẩu của Công ty có quy mô khoảng 200 xe đầu kéo Mỹ/chuyển nhập khẩu, giá trị khoảng 10 triệu USD. Với quy mô nhập khẩu lớn hơn nhiều so với các đơn vị khác đem lại cho Công ty lợi thế về chi phí vận tải, sản phẩm đảm bảo không bị tháo rời (nếu vận chuyển số lượng ít), do đó vừa đảm bảo chất lượng cho xe và hưởng được nhiều ưu đãi của nhà cung cấp như được ưu tiên lựa chọn xe, ưu đãi về điều kiện thanh toán, giá cả. Chu kỳ thời gian nhập khẩu khoảng 45-60 ngày (do vận chuyển đường biển).

Chỉ riêng hơn 3 tháng cuối năm 2015 khi bắt đầu phân phối xe đầu kéo Mỹ International, Công ty đã bán được gần 400 xe. Thời điểm hiện tại là Công ty gần như không còn xe tồn kho, trong khi nhu cầu tăng mạnh. Đợt hàng gần nhất về tới Việt Nam là 315 xe vào đầu tháng 7/2016 vừa qua. Công ty đã xây dựng kế hoạch trong năm tài chính 2016 sẽ nhập và khoảng 2.000 xe để phân phối.

Trong hoạt động nhập khẩu và phân phối ô tô, Công ty hoạch định chiến lược không vay nợ để không bị tác động bởi các vấn đề tỷ giá, thời gian giao hàng. Quá trình tăng vốn điều lệ tháng 4/2016 đã kịp thời bổ sung tài chính dồi dào cho hoạt động nhập khẩu. Với thế mạnh tài chính, Công ty có kế hoạch đẩy mạnh kinh doanh chiếm lĩnh trọn phân khúc thị trường xe tải đầu kéo nhiều tiềm năng, vừa đảm bảo duy trì lượng hàng nhập khẩu và tồn kho đủ để bán, ký gửi trưng bày, vừa đảm bảo dòng tiền thực hiện nhập khẩu, phát triển hệ thống đại lý. Trong tháng 4/2016, Công ty đã xúc tiến ký kết hợp đồng nhập 315 xe đầu kéo Mỹ International với tổng giá trị trên 7,2 triệu USD. 315 xe này đầu tháng 7 vừa qua đã về tới Việt Nam và được TCH phân phối toàn quốc.

Kinh doanh Bất động sản:

Với lợi thế tham gia đầu tư và sở hữu các tài sản bất động sản từ lâu năm, hiện tại Công ty đang đầu tư, khai thác các tài sản, dự án bất động sản sau:

▪ Đầu tư dự án khu đô thị cao cấp

Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt là công ty con hiện đang sở hữu dự án đầu tư “Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Nhà ở Golden-Land Building” trên tổng diện tích 2,33 hecta tại 275 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội. Dự án có vị trí đắc địa, nằm ở tuyến đường lớn của Thành phố, thuận tiện về giao thông và các tiện ích dịch vụ. Tổng vốn đầu tư của dự án là khoảng 4.000 tỷ đồng. Đây là dự án đầu tiên của công ty trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

Dự án đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp Giấy Chứng nhận đầu tư số 0112100288 ngày 22/4/2009. Dự án gồm 03 ô đất xây dựng nhà cao tầng:

- Trung tâm thương mại dịch vụ và văn phòng làm việc cao 33 tầng (Khối TTTM)
- Nhà cao tầng 25 và 27 tầng (Khối nhà N01)
- Nhà ở cao tầng bàn giao cho Thành phố (Khối nhà N02)

Đến nay, Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt đã cơ bản hoàn thành đầu tư giai đoạn 1 của dự án (khối nhà cao tầng N01) theo Giấy phép Xây dựng số 03/GPXD ngày 6/1/2012 của Sở Xây dựng Thành phố Hà Nội. Khối nhà cao tầng N01 gồm 3 block với tổng số trên 700 căn hộ. Tới nay, Công ty đã bán thành công trên 85% tổng số căn hộ, qua đó đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh trong 2 năm 2014, 2015. Phần Trung tâm thương mại, Văn phòng cho thuê với tổng diện tích mặt sàn gần 12.000 m² cũng được nhanh chóng khai thác và tỷ lệ lấp đầy trên 80%. Số căn hộ, văn phòng cho thuê còn lại công ty đã hoàn thiện một phần và sẽ bán cũng như cho thuê hết trong năm 2016.

Hiện tại, công ty đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2 (Trung tâm thương mại, dịch vụ văn phòng cao 33 tầng. Dự kiến Công ty sẽ khởi công giai đoạn 2 trong nửa cuối năm 2016, dự kiến hoàn thành trong năm 2018. Tổng mức đầu tư giai đoạn 2 là khoảng 640 tỷ đồng. Khi hoàn thành, công ty sẽ có thêm 210 căn hộ, 24.000 m² trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê.

▪ Đầu tư khai thác cho thuê văn phòng, nhà xưởng, bãi đỗ xe

Hiện tại Công ty đang sở hữu và khai thác cho thuê tại Toà nhà Văn phòng 11 tầng tại số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng và Toà nhà 9 tầng tại số 183 Bà Triệu, Hà Nội. Vị trí đắc địa và dịch vụ tiện ích hiện đại đã thu hút được các tổ chức, doanh nghiệp lớn tới thuê làm trụ sở, văn phòng làm việc lâu dài như các Ngân hàng, Công ty bảo hiểm, các công ty liên doanh nước ngoài cũng như được chính TCH và các công ty thành viên thuê, sử dụng làm văn phòng. Tổng diện tích mặt sàn văn phòng, cho thuê tại 2 Toà nhà này của TCH là 5.600 m². Dù mới đưa vào khai thác chưa lâu toà nhà 183 Bà Triệu tại Hà Nội nhưng tỷ lệ cho thuê đã khá cao. Tới 30/6/2016, tỷ lệ lấp đầy cho thuê 2 toà nhà này là 78,05%.

Từ đầu năm 2015, Công ty Cổ phần Thương Mại Hưng Việt (Công ty con) cũng bắt đầu đưa vào khai thác Trung tâm thương mại của dự án Golden-Land Building. Tổng diện tích mặt sàn trên 12.000 m² có thể cho thuê hoặc bán. Trong chưa đầy một năm đưa vào khai thác, nhờ vị trí đắc địa của dự án, Công ty đã thu hút hàng chục thương hiệu lớn tới mua, thuê mặt bằng khai thác kinh doanh các hoạt động kinh doanh như bán lẻ, dịch vụ ăn uống, ngân hàng. Tỷ lệ lấp đầy tới ngày 30/6/2016 đã là 89,6%.

Với tầm nhìn về tốc độ đô thị hoá, dự án Golden-Land Building tại 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân đã được thiết kế và xây dựng với 3 tầng hầm rộng lớn. Diện tích để xe ô tô thuộc sở hữu của chủ đầu tư lên tới 22.578 m² đem lại lợi thế lớn cho việc khai thác bán hoặc cho thuê chỗ đỗ xe hiện có nhu cầu ngày càng lớn tại Thành phố Hà Nội.

Công ty cũng đang khai thác cho thuê diện tích làm nhà xưởng của một số doanh nghiệp sản xuất nằm trong khu diện tích đặt nhà máy ô-tô của Công ty tại Km9 Đường 5 mới, Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng.

▪ **Các dự án khác**

Uy tín và chất lượng trong các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản mang thương hiệu “Hoàng Huy Group” đã được khẳng định qua dự án Golden-Land Building tại 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, dự án nhà thu nhập thấp Pruksa Town với tổng diện tích 20,69 hecta tại An Đồng, An Dương, Thành phố Hải Phòng - được thực hiện bởi công ty TNHH Pruksa Việt Nam - Công ty liên doanh giữa Tập đoàn Pruksa International của Thái Lan và Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS) (Công ty liên kết của TCH).

Dự án Pruksa Town có quy mô 20,69 hecta tổng diện tích đất ở 8,09 hecta chỉ chiếm tỉ lệ 39,12%, đất công trình công cộng, đất giáo dục 0,86 hecta chiếm 4,16%, đất cây xanh công viên, đất xử lý nước thải 2,31 hecta chiếm 11,17%, đất đường giao thông và giao thông tĩnh 9,42 hecta chiếm 45,55 %. Với diện tích đường giao thông chiếm tỉ lệ lớn như vậy trục đường chính của Dự án có lòng đường 2x11,25=22,5m, giải cây xanh 3,5m và vỉa hè 2x7=14m thông thoáng. Đường nội bộ lòng đường 9m đến 11m và vỉa hè 6m đến 9m. Giao thông tĩnh bố trí 3 bãi đỗ xe tập trung được phân bố đều trong khu vực.

Giai đoạn 1 đã hoàn thành 8 block nhà 3 tầng với 312 căn hộ, mỗi căn hộ có diện tích 64,9 m² bao gồm 2 phòng ngủ, phòng khách, bếp và 2 nhà vệ sinh được bố trí hợp lý, phù hợp với điều kiện sống của cán bộ công chức và những người có công được hưởng chế độ ưu đãi của Nhà Nước. Dự án khu nhà ở cho người có thu nhập thấp được xây dựng với chất lượng tốt, thiết kế đẹp, giá bán phù hợp với đối tượng đáp ứng đủ điều kiện mua nhà Dự án đã hoàn thành toàn bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật bao gồm hệ thống đường giao thông, cấp thoát nước, hệ thống điện sinh hoạt và điện chiếu sáng. Đến nay đã bàn giao trên 200 căn hộ cho khách hàng vào ở. Một trăm căn còn lại hiện dự kiến sẽ bán hết trong năm 2016, trước khi có sản phẩm mới.

Giai đoạn 2 đang triển khai thi công tiếp 6 Block 3 tầng với 234 căn hộ và xây dựng hạ tầng xã hội gồm nhà mẫu giáo và các công trình phụ trợ, nhà điều hành, xây dựng công viên cây xanh. Tiến độ dự kiến sẽ hoàn thành trước 30/6/2017.

Dự án tuy mới hoàn thành giai đoạn 1 nhưng đã đảm bảo tiến độ cũng như chất lượng công trình được khách hàng ưa chuộng tạo được tiếng vang và uy tín đến chính quyền địa phương cũng như Lãnh đạo Thành phố Hải phòng. Qua dự án này công ty cũng rất được UBND Thành phố tin tưởng giao cho các dự án trên địa bàn.

Thành phố Hải Phòng đang chú trọng đẩy mạnh các chương trình an sinh xã hội, cụ thể là quy hoạch triển khai các dự án nhà thu nhập thấp, xây dựng nhà chung cư thay thế các chung cư xây trước 1970. Với tiềm lực tài chính, thương hiệu và sự am hiểu nhu cầu của người tiêu dùng, Công ty là một trong những đơn vị được Thành phố Hải Phòng tin

nhệm để giao triển khai các dự án này. Chi tiết các dự án xem tại Bảng 5 được trình bày bên dưới.

6.1.2. Các sản phẩm, dịch vụ của Công ty

▪ Xe đầu kéo Mỹ International và linh kiện

Xe đầu kéo Mỹ International

Xe đầu kéo Mỹ, đặc biệt là xe International được khách hàng Việt Nam đánh giá cao về độ bền, kiểu dáng đẹp và tiết kiệm chi phí trong vận hành, khai thác. Xe đầu kéo International dù đã qua sử dụng trong thời gian 5 năm vẫn đạt tiêu chuẩn và chất lượng cao, hoàn toàn phù hợp với điều kiện sử dụng và khai thác vận hành tại Việt Nam. Chất lượng và giá cả xe đầu kéo đã qua sử dụng International hiện tại rất cạnh tranh so với giá xe đầu kéo nhập khẩu mới từ Trung Quốc nên đang được người tiêu dùng đặc biệt quan tâm và lựa chọn sử dụng.

Với tiềm lực tài chính mạnh, mạng lưới phân phối rộng khắp toàn quốc, sự am hiểu về thị trường, TCH đã được chỉ định là đại lý chính hãng duy nhất cho hãng Navistar, phân phối xe đầu kéo Mỹ International trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam.

Hưởng lợi từ các chính sách ưu đãi dành cho đại lý chính hãng duy nhất, TCH đã góp phần định vị lại hình ảnh của xe đầu kéo Mỹ International về phân khúc giá cũng như tính năng, hiệu quả sử dụng nhiên liệu.

Các sản phẩm xe đầu kéo đã qua sử dụng International được TCH nhập khẩu được nâng cấp các yếu tố kỹ thuật (xử lý cảm biến khí thải, nâng cấp phần mềm) để phù hợp với điều kiện khai thác tại Việt Nam. Tất cả các công đoạn này hiện đang được chuyên gia người Mỹ của Navistar đảm nhiệm, đồng thời thực hiện đào tạo, chuyển giao công nghệ cho các kỹ thuật viên, kỹ sư của TCH.

Với chiến lược phát triển dịch vụ 3S, TCH sẽ phát triển mạng lưới các trạm cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì, sửa chữa và các thiết bị thay thế. Hiện tại, dòng xe International chủ lực được TCH nhập khẩu là dòng xe ProStar.

Hình 6: Trưng bày các mẫu xe tải International tại Hội nghị các Đại lý toàn cầu của Navistar tổ chức tại Chicago, Hoa Kỳ vào tháng 5/2015



Hình 7: Xe đầu kéo International được TCH nhập khẩu và phân phối



Cung cấp linh kiện, phụ tùng xe

Công ty nhập khẩu và cung cấp các linh kiện, phụ tùng chính hãng xe đầu kéo Mỹ International cùng việc phân phối xe để đảm bảo khách hàng có thể thay thế, sử dụng khi có nhu cầu. Thiết bị phụ tùng, linh kiện xe phổ biến như máy phát điện, đèn pha, giảm sóc bóng hơi nhíp Maxxforce, cảm biến báo hơi, cảm biến công tơ mét, van cảm biến tắc nghẽn khí xả, van cảm biến nhiệt độ khí xả, bơm nước và bơm cao áp, turbo hạ cấp và tăng áp, lọc dầu, các loại dầu, bi các loại... Do là đối tác, đại lý phân phối chính thức tại thị trường Việt Nam, TCH cũng được hãng Navistar hỗ trợ về chủng loại sản phẩm, thời gian vận chuyển đảm bảo nhanh chóng, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng. Đặc biệt, đối với các lô hàng linh kiện, phụ tùng có số lượng, giá trị không lớn, Navistar cũng hỗ trợ gửi hàng trước để giảm thiểu thủ tục về hồ sơ trong quá trình nhập khẩu, thanh toán.

Hình 8: Kho linh kiện, phụ tùng xe International



▪ **Xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe**

Xe tải khác và thùng xe tải

Giai đoạn mới hình thành nhà máy sản xuất lắp ráp xe và thiết bị phụ trợ của Công ty từ năm 2008, Công ty đã thực hiện sản xuất, lắp ráp và kinh doanh thương mại một số dòng xe tải, chủ yếu là xe tải nhỏ. Theo các trình bày bên trên, hiện nay ngoài sản phẩm chủ lực là xe đầu kéo Mỹ International, công ty vẫn duy trì các hoạt động thương mại mua bán các loại xe tải (gọi chung là xe tải khác) và cung cấp sản phẩm thùng chở hàng cho xe tải (thùng phía sau cho loại xe tải Chasis/xe tải khung). Tới nay, Công ty đã cung cấp cho hàng nghìn xe đang được sử dụng khắp cả nước với chất lượng cao, bền đẹp. TCH sản xuất thùng xe ô tô các loại để lắp ráp cho xe Chasis/xe tải khung do TCH nhập khẩu và sản xuất chỉ để bán cho các công ty thành viên, các công ty liên kết như CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy, CTCP Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang v.v.

Hình 9: Thùng xe tải



Phân phối Sơ mi rơ moóc

Sơ mi rơ moóc là phương tiện không gắn động cơ, là phụ kiện nâng đỡ và đem theo hàng hoá đi kèm, gắn và kéo theo xe tải đầu kéo. Để khách hàng thuận tiện trong việc trang bị đồng bộ xe đầu kéo trước khi đưa vào vận hành khai thác, Công ty phân phối các sản phẩm sơ mi rơ moóc nhập khẩu từ các nước châu Á như Trung Quốc, Đài Loan... với chất lượng hàng đầu Việt Nam hiện nay.

Hình 10: Các chủng loại sơ mi rơ moóc



▪ **Căn hộ để bán, Trung tâm thương mại và Văn phòng cho thuê**

Dự án chung cư cao cấp Golden-Land Building của Công ty (do CTCP Thương Mại Hưng Việt, công ty con) triển khai đầu tư. Dự án, các căn hộ được thiết kế theo phong cách hiện đại theo thiết kế của Đơn vị thiết kế Archipel – Pháp, do nhà thầu chính Posco của Hàn Quốc thực hiện thi công.

Với tiến độ thi công luôn đạt và vượt tiến độ, chất lượng đảm bảo. Tới nay, dự án đã hoàn thành xây dựng khối nhà N01 gồm 3 block nhà cao tầng với tổng số hơn 700 căn hộ. Công ty đã tiến hành bàn giao cho hàng trăm hộ gia đình về sinh sống từ cuối năm 2014.

Khối Trung tâm thương mại và Văn phòng cho thuê (bao gồm cả 2 toà nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Tp.Hải Phòng và 183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà nội) hiện tại cũng thu hút được rất nhiều khách hàng với tỷ lệ lấp đầy rất cao.

Sau đây là một số hình ảnh về các căn hộ cao cấp Golden-Land Building:

Hình 11: Phòng khách của căn hộ



Hình 12: Phòng ngủ của căn hộ



Hình 13: Phòng tắm của căn hộ



▪ **Cung cấp dịch vụ**

Công ty trực tiếp và thông qua các đại lý cung cấp các dịch vụ sau bán hàng như bảo trì, bảo dưỡng. Đặc biệt là công tác cài đặt, xử lý phần mềm cho xe để đảm bảo xe vận hành ổn định, tiết kiệm nhiên liệu, phù hợp với các đặc tính kỹ thuật đầu vào như xăng dầu, dầu bôi trơn tại Việt Nam.

Hình 14: Xe tải International đang được kiểm tra, bảo dưỡng bằng phần mềm



Hình 15: Lễ khai trương Đại lý 3S xe đầu kéo International tại Hải Dương



6.1.3. Mối quan hệ trong hoạt động kinh doanh giữa TCH với HHS

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy (TCH) được chuyển đổi từ Công ty TNHH Thương mại Hoàng Huy (thành lập năm 1995). TCH khởi nguồn là đơn vị chuyên sản xuất, lắp ráp xe tải và sở hữu và đầu tư các dự án, tài sản bất động sản như Nhà xưởng lắp ráp xe tải tại Xã Nam Dương, An Dương, Tp. Hải Phòng, Toà nhà văn phòng tại 116 Nguyễn Đức Cảnh, Toà nhà 183 Bà Triệu và dự án Nhà ở cao tầng Golden-Land Building tại 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội (do Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt đầu tư). Năm 2015, TCH đã ký kết thành công hợp đồng với hãng xe Navistar, Hoa Kỳ để trở thành công ty duy nhất tại Việt Nam kinh doanh xe tải thương hiệu International.

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (Mã chứng khoán HHS, niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh từ ngày 15/2/2012) được thành lập từ năm 2008 với lĩnh vực kinh doanh duy nhất là sản xuất, nhập khẩu xe tải thương hiệu mang thương hiệu DongFeng. HHS và DongFeng ký kết hợp đồng độc quyền về phân phối xe tải thương hiệu DongFeng tại thị trường Việt Nam.

Qua các thông tin trên cho thấy HHS là doanh nghiệp độc lập hoàn toàn với TCH về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Hệ thống kinh doanh từ nhập khẩu, hệ thống phân phối, bảo trì bảo dưỡng là độc lập hoàn toàn. Mối quan hệ giữa hai công ty thể hiện ở đây là do gia đình ông Đỗ Hữu Hạ thành lập và phát triển. Do đó, TCH và HHS có điểm tương đồng về tên Công ty, có chung Chủ tịch HĐQT là Ông Đỗ Hữu Hạ và chung một số Thành viên HĐQT (các thành viên HĐQT đều đang sở hữu số lượng lớn cổ phần tại TCH cũng như HHS). Đồng thời hai công ty cùng khai thác thương hiệu chung “Hoàng Huy” trong sản xuất kinh doanh.

Theo thời gian hình thành và phát triển, HHS đã mở rộng mảng kinh doanh khác như nhập khẩu và phân phối dòng xe tải thương hiệu Sinotruk (thông qua công ty con của HHS là CTCP Phát triển Hoàng Giang). HHS cũng tham gia lĩnh vực kinh doanh bất động sản thông qua liên doanh với Tập đoàn Prukca International, Thái Lan để triển khai dự án nhà ở dành cho người có thu nhập thấp Prukca Town tại An Đông, An Dương, Tp.Hải Phòng.

Năm 2012, HHS và CTCP Thương mại Hưng Việt (công ty con của TCH) ký kết hợp đồng về việc hợp tác đầu tư dự án Golden-Land Buiding theo đó HHS sẽ góp vốn đầu tư bằng tiền và được phân chia lợi nhuận từ dự án này theo kết quả kinh doanh. Tuy nhiên, giai đoạn 2013- 2014 thị trường ô-tô có xu hướng tăng trưởng mạnh nên HHS đã thu hồi toàn bộ khoản tiền đầu tư này, tất toán số dư và không còn liên quan tới dự án Golden-Land Buiding cũng như CTCP Thương mại Hưng Việt.

Trong năm 2015, sau khi TCH trở thành nhà phân phối thương hiệu xe International. TCH cũng thực hiện thí điểm phân phối một số lô hàng đầu tiên qua CTCP Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang (Công ty con của HHS). Tới nay, sau quá trình củng cố hệ thống mạng lưới và quản lý ổn định, TCH đã tự chủ hoàn toàn, trực tiếp phân phối tới khách hàng và không thực hiện phân phối xe qua CTCP Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang từ ngày 30/4/2016.

Về mặt sở hữu, tính tới hết 31/3/2016, HHS và TCH là doanh nghiệp độc lập, không có quan hệ sở hữu lẫn nhau. HHS không phải là công ty con, công ty liên kết hoặc nắm giữ cổ phần của TCH và ngược lại.

Trong tháng 5/2016, TCH đã thực hiện mua qua sàn thành công 24,54% cổ phần của HHS. Qua đó, HHS chính thức trở thành công ty liên kết của TCH. Kế hoạch trong thời gian tới của TCH là sẽ tiếp tục tăng tỷ lệ sở hữu tại HHS lên 50%. Việc trở thành cổ đông và có sự ảnh hưởng lớn nhất tại HHS đem lại lợi ích to lớn cho TCH không chỉ về mức đóng góp của HHS trong kết quả kinh doanh hợp nhất, mà còn hoàn thiện mô hình kinh doanh chuỗi giá trị, hoạt động toàn diện và quy mô lớn cho TCH.

Tới thời điểm hiện tại, mối quan hệ chủ yếu về kinh doanh giữa TCH và HHS chỉ phát sinh trong nghiệp vụ TCH là nhà cung cấp, gia công thùng xe tải cho các dòng xe của HHS.

Bảng 4: Các nhãn hiệu xe do TCH và các công ty liên quan khai thác

STT	Thương hiệu xe	Logo các thương hiệu xe	Công ty quản lý khai thác
1	International		TCH
2	DongFeng		HHS (công ty liên kết của TCH)

STT	Thương hiệu xe	Logo các thương hiệu xe	Công ty quản lý khai thác
3	Sinotruk		CTCP Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang (Công ty con của HHS)

Nguồn: TCH

6.1.4. Mối quan hệ trong hoạt động kinh doanh giữa TCH và các công ty thành viên

Bảng bên dưới mô tả việc quản lý, khai thác kinh doanh theo lĩnh vực hoặc sản phẩm của TCH và các công ty thành viên. Trên thực tế, để hỗ trợ tăng hiệu quả kinh doanh chung, tùy từng giai đoạn, từng dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể sẽ có một hoặc một số công ty thành viên đồng thời tham gia triển khai kinh doanh, đầu tư.

Bảng 5: Mối quan hệ hoạt động kinh doanh giữa TCH và các công ty thành viên

Hoạt động kinh doanh	Công ty	Thương hiệu xe khai thác kinh doanh/Dự án bất động sản quản lý
Thương mại và sản xuất ô tô	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	- International (nhập khẩu) - Một số sản phẩm xe tải lắp ráp (số lượng không đáng kể)
	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS)	DongFeng
	CTCP Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang (Công ty con của HHS)	Sinotruk, Somi rơ moóc
	CTCP Phát triển Dịch vụ Trường Giang	Linh kiện, phụ tùng xe
Kinh doanh bất động sản	CTCP Thương mại Hưng Việt (Công ty con)	Dự án Golden-Land Building, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS)	Dự án nhà thu nhập thấp Prukca Town tại An Đồng, Hải Phòng (Liên doanh với Prukca International, Thái Lan)
	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy (TCH)	XD lại khu chung cư cũ U1, U2, U3 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng
	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà	Khu tập thể Cảng số 311, 313 đường Đà Nẵng TP Hải Phòng
	CTCP Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu	Khu chung cư số 47 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng

Hoạt động kinh doanh	Công ty	Thương hiệu xe khai thác kinh doanh/Dự án bất động sản quản lý
	CTCP Thương mại và Phát triển Việt Dũng	Khu chung cư 2, 3 tầng Đồng Quốc Bình, Lê Chân, Hải Phòng
	CT CP Đầu tư Thương mại Quốc tế Vinh Quang	Khu chung cư 2, 3 tầng Đồng Quốc Bình, Lê Chân, Hải Phòng
	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy (Công ty mẹ)	Trực tiếp sở hữu và quản lý tài sản bất động sản: - Toà nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng - Toà nhà 183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội - Nhà máy sản xuất, lắp ráp ô-tô tại Tp.Hải Phòng

Nguồn: TCH

6.2. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

Bảng 6: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty

Tên sản phẩm, dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015			Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016		Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tăng trưởng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện	0	0,00%	369.438	32,27%	-	104.585	50,97%	69.369	53,19%
Bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe	97.851	8,58%	232.823	20,34%	137,94%	15.461	7,54%	14.572	11,17%
Kinh doanh bất động sản	1.029.828	90,31%	518.407	45,29%	(49,66%)	78.808	38,41%	39.806	30,52%
Cung cấp dịch vụ (gồm cho thuê văn phòng và các dịch vụ khác)	12.696	1,11%	24.071	2,10%	89,51%	6.342	3,09%	6.669	5,11%
Tổng	1.140.375	100%	1.144.739	100%	0,38%	205.198	100%	130.416	100%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Xét về tổng quan, doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty khá ổn định qua các năm. Năm 2015, doanh thu thuần tăng trưởng 0,38% so với năm 2014, đạt hơn 1.144,7 tỷ đồng. Về sản lượng, theo tính toán đối với các sản phẩm chính do Công ty cung cấp cho thấy:

- Sản lượng xe tải đầu kéo Mỹ và linh kiện: Nửa cuối 2015 công ty mới bắt đầu phân phối nhưng đã đạt kết quả khả quan. Tính cả năm 2015, Công ty phân phối được 386 xe, kèm theo nhiều linh kiện, phụ tùng khác.
- Sản lượng sản xuất lắp ráp và phân phối thùng xe tải, phụ tùng xe: Năm 2014, công ty sản xuất và phân phối tổng cộng 1.351 thùng xe và chưa phân phối somi rơ moóc. Năm 2015, tuy sản lượng thùng xe có giảm nhẹ, đạt 1.215 thùng do xu hướng chuyển sử dụng xe đầu kéo. Do đó, Công ty cũng đã phân phối cấp được 426 sơ mi rơ moóc.
- Số lượng căn hộ bán: Năm 2014, công ty tập trung bán và bàn giao được tổng cộng 348 căn hộ. Sang năm 2015, công ty bán và bàn giao được 183 căn hộ.

Về cơ cấu doanh thu, trong năm 2014, hoạt động kinh doanh bất động sản đem lại nguồn doanh thu chủ yếu trong Công ty, chiếm tới 90,31% tổng doanh thu thuần của Công ty, còn mảng bán xe tải, thùng xe tải, phụ tùng xe đứng thứ hai, chỉ chiếm 8,58% tổng doanh thu thuần, các mảng khác chiếm tỷ trọng không đáng kể. Sang năm 2015, mặc dù hoạt động kinh doanh bất động sản vẫn đóng góp lớn nhất trong tổng doanh thu thuần, tuy nhiên doanh thu thuần của hoạt động này trong năm 2015 giảm 49,66% so với năm 2014 và chỉ còn chiếm tỷ trọng 45,29% tổng doanh thu thuần. Nguyên nhân là do Công ty thực hiện bàn giao nhà cho một số lượng lớn khách hàng thuộc dự án Golden-Land Building vào thời điểm cuối năm 2014 nên trong năm công ty đã ghi nhận doanh thu và lợi nhuận đột biến từ bất động sản. Năm 2015, hoạt động kinh doanh và tiến độ bàn giao ổn định nên doanh thu và lợi nhuận từ bất động sản trong năm giảm so với năm 2014.

Cũng trong năm 2015, Công ty đã ký kết hợp đồng phân phối xe tải thương hiệu International với hãng Navistar. Mặc dù mới phân phối dòng xe tải đầu kéo này trong những tháng cuối năm 2015, tuy nhiên, doanh thu từ hoạt động này đã đứng thứ hai, chiếm 32,27% tổng doanh thu thuần của Công ty. Hoạt động bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe, có tỷ trọng tăng đáng kể lên 20,34% trong năm 2015 và tăng trưởng mạnh mẽ 137,94% so với năm 2014, đứng thứ ba trong tổng doanh thu thuần của Công ty. Nguyên nhân là do năm 2015 nhu cầu xe tải tăng mạnh cùng với tăng trưởng của toàn ngành ô-tô nói chung, sản phẩm xe đầu kéo Mỹ International với mức giá và tính năng cạnh tranh được Hoàng Huy đưara thị trường, đã được người tiêu dùng đón nhận nên doanh số hoạt động này ở mức cao, đóng góp tỷ trọng đáng kể trong tổng cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của công ty. Các mảng khác chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu thuần của Công ty.

Trong giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và trong quý I năm 2016 (giai đoạn từ 01/04/2016 đến 30/06/2016), Công ty đẩy mạnh hoạt động bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện, do vậy, hoạt động này đã đóng góp lớn nhất doanh thu của Công ty với giá trị lần lượt trong từng giai đoạn là 104,6 tỷ đồng và 69,4 tỷ đồng, tương ứng chiếm 50,97% và 53,19% tổng doanh thu thuần. Đóng góp đứng thứ hai trong tổng doanh thu thuần là hoạt động kinh doanh bất động sản, chiếm tỷ trọng 38,41% trong giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và chiếm tỷ trọng 30,52% trong quý I năm 2016 (giai đoạn từ 01/04/2016 đến 30/06/2016). Các hoạt động còn lại là hoạt động Bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe và hoạt động Cung cấp dịch vụ lần lượt đóng góp tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu thuần của Công ty.

Bảng 7: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty

Tên sản phẩm, dịch vụ	Năm 2014			Năm 2015				Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016			Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)		
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Tăng trưởng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)
Bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện	-	0,00%	0,00%	20.318	8,24%	1,77%	-	414	1,23%	0,20%	(554)	(2,59%)	(0,42%)
Bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe	7.838	2,48%	0,69%	54.184	21,98%	4,73%	591,30%	1.519	4,50%	0,74%	2.230	10,41%	1,71%
Kinh doanh bất động sản	302.051	95,68%	26,49%	155.823	63,20%	13,61%	(48,41%)	28.030	82,96%	13,66%	14.204	66,32%	10,89%
Cung cấp dịch vụ (gồm cho thuê văn phòng và các dịch vụ khác)	5.815	1,84%	0,51%	17.773	7,20%	1,55%	205,50%	4.436	13,13%	2,16%	5.536	25,85%	4,24%
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	0,00%	0,00%	(1.536)	(0,62%)	(0,13%)	-	(613)	(1,82%)	(0,30%)	-	0,00%	0,00%

Tên sản phẩm, dịch vụ	Năm 2014			Năm 2015				Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016			Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)		
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Tăng trưởng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)
Tổng	315.704	100%	27,68%	246.562	100%	21,54%	(21,41%)	33.786	100%	16,47%	21.416	100%	16,42%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Xét về tổng quan, tổng doanh thu thuần của Công ty trong năm 2015 tăng nhẹ 0,38% so với năm 2014 nhưng lợi nhuận gộp của Công ty trong năm 2015 lại giảm 21,41% so với năm 2014. Nguyên nhân là do sự thay đổi trong cơ cấu doanh thu. Năm 2015, Công ty bắt đầu kinh doanh bán xe đầu kéo. Do đó, tổng doanh thu thuần năm 2015 được đóng góp đáng kể bởi mảng doanh thu bán xe đầu kéo Mỹ (369 tỷ đồng), tuy nhiên hoạt động kinh doanh này chỉ mang lại tỷ suất lợi nhuận gộp tương đối thấp 1,77%. Trong khi đó, nguồn doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản (mảng hoạt động có tỷ suất lợi nhuận gộp tương đối cao 26,49% trong năm 2014, và 13,61% trong năm 2015) lại giảm khoảng 50% so với năm 2014 (giảm 512 tỷ đồng). Theo đó, tính trung bình tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 giảm so với năm 2014. Đây là nguyên nhân chính làm doanh thu của Công ty trong 02 năm 2014, 2015 chỉ tăng nhẹ trong khi lợi nhuận gộp lại giảm.

Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản năm 2014 có sự tăng đột biến do trong năm này, Công ty đã bàn giao số lượng lớn các căn hộ tại dự án Golden-Land Building. Khi tốc độ bán hàng và bàn giao căn hộ trở về bình thường, thì doanh thu từ kinh doanh bất động sản năm 2015 là 156 tỷ đồng (giảm khoảng 50% so với năm 2014).

Về lợi nhuận gộp của từng mảng hoạt động kinh doanh, sự biến động trong lợi nhuận gộp của từng mảng hoạt động kinh doanh của Công ty một phần là do yếu tố thị trường và đặc thù kinh doanh của Công ty. Cụ thể như sau:

- Mảng bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện: Trong giai đoạn 01/01/2016-31/03/2016, tỷ suất lợi nhuận gộp đạt 0,2%, giảm so với năm 2015. Nguyên nhân là do trong giai đoạn này, doanh số xe tải có sự giảm sút ngắn hạn trên toàn thị trường. Trong khi, giá vốn nhập xe gần như không thay đổi so với năm 2015 nên lô hàng của giai đoạn này có biên lợi nhuận khá thấp. Năm bắt được tình hình thị trường, Công ty cũng đã có những chính sách chiết khấu hợp lý để đẩy mạnh hàng bán.
- Mảng bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe: Lợi nhuận gộp của phân khúc bán xe tải khác, thùng xe tải và phụ tùng xe cao đột biến trong năm 2015. Đây là do trong năm 2015, thị trường kinh doanh xe tải bùng nổ, nên hoạt động sản xuất và kinh doanh thùng xe, phụ tùng xe của Công ty cũng có doanh thu rất tốt, đồng thời do nhu cầu của khách hàng cao nên Công ty cũng có lợi thế tăng giá bán và có biên lợi nhuận đột biến trong năm 2015.
- Mảng kinh doanh bất động sản: Lợi nhuận gộp của mảng này ở năm 2015 và giai đoạn đầu năm 2016 là tương đối ổn định.
- Mảng cung cấp dịch vụ và cho thuê văn phòng: Trước năm 2015, Công ty chủ yếu cho thuê kho bãi để xe tại khu vực đường Quốc lộ 5 nên lợi nhuận biên khá thấp. Đến năm 2015, hoạt động cho thuê chủ yếu là cho thuê văn phòng tại dự án Golden-Land, với lợi nhuận biên cao hơn. Do đó, tỷ suất lợi nhuận gộp biên của mảng này có xu hướng tăng lên.

Về cơ cấu lợi nhuận gộp, trong năm 2014, kinh doanh bất động sản là hoạt động đóng góp chủ yếu vào tổng lợi nhuận gộp của Công ty, chiếm tới 95,68%. Các hoạt động khác chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ. Sang năm 2015, kinh doanh bất động sản vẫn là hoạt động chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng lợi nhuận gộp của Công ty, nhưng chỉ còn chiếm 63,20%. Thứ hai là hoạt động bán xe tải, thùng xe tải, phụ tùng xe, chiếm tỷ trọng 21,98% tổng lợi nhuận gộp. Hoạt động bán xe đầu kéo Mỹ mới phát sinh trong năm 2015 nhưng cũng đóng góp 8,24% trong tổng lợi nhuận gộp của Công ty. Tiếp theo là hoạt động cung cấp dịch vụ, chiếm tỷ trọng 7,20%. Còn lại là các hoạt động khác, chiếm tỷ trọng không đáng kể.

Trong giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016, kinh doanh bất động sản tiếp tục là hoạt động đóng góp lớn nhất vào tổng lợi nhuận gộp của Công ty, chiếm tỷ trọng 82,96%. Đóng góp đứng thứ hai là trong tổng lợi nhuận gộp của Công ty là mảng cung cấp dịch vụ, chiếm tỷ trọng 13,13%. Tiếp đến là hoạt động bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe, chiếm tỷ trọng 4,50%. Mặc dù là hoạt động đóng góp doanh thu lớn nhất của Công ty, tuy nhiên mảng bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện lại là hoạt động đóng góp thấp nhất vào tổng lợi nhuận gộp của Công ty với tỷ trọng chỉ là 1,23%.

Trong quý I năm 2016 (giai đoạn từ 01/04/2016 đến 30/06/2016), mảng kinh doanh bất động sản và mảng cung cấp dịch vụ vẫn là hai mảng đóng góp lớn nhất vào tổng lợi nhuận gộp của Công ty với tỷ trọng lần lượt là 66,32% và 25,85%. Đóng góp đứng thứ ba trong tổng lợi nhuận gộp của Công ty là mảng bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe với tỷ trọng 10,41%. Riêng đối với mảng bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện, mặc dù là hoạt động đóng góp doanh thu lớn nhất của Công ty, tuy nhiên Trong quý I năm 2016 (giai đoạn từ 01/04/2016 đến 30/06/2016), lợi nhuận gộp của mảng này lại là âm 554 triệu đồng. Nguyên nhân là nửa đầu kỳ từ 1/1/2016 – 30/6/2016, thị trường xe tải nói chung cũng đã tăng trưởng. Công ty đã nhanh chóng nắm bắt được xu hướng thị trường và đã tăng cường khuyến mại, đẩy mạnh công tác bán hàng và tới 30/6/2016 đã cơ bản bán hết số hàng tồn kho. Khi sản phẩm được đẩy mạnh ra thị trường, người tiêu dùng đã quen sử dụng, có những phản hồi tốt và đang xuất hiện nhu cầu lớn trong tiêu thụ xe đầu kéo Mỹ International của Công ty.

Nguồn nguyên, nhiên vật liệu của Công ty

Đối với các sản phẩm nhập khẩu (như xe tải International và linh kiện), nhà cung cấp duy nhất của Công ty là hãng sản xuất xe Navistar, Hoa Kỳ.

Đối với các nguyên, nhiên liệu có thể mua tại Việt Nam để thực hiện sản xuất các sản phẩm cơ khí tại nhà máy. Những nguyên, nhiên liệu này gồm tôn tấm, thép hình, que hàn, khí ga, oxy, CO₂, sơn các loại và gỗ xẻ... Công ty thực hiện mua theo hình thức chào giá cạnh tranh của các đơn vị trong nước.

Tương tự đối với đầu vào cho các dự án bất động sản, Công ty do không trực tiếp thiết kế, thi công mà thực hiện các gói chào thầu để lựa chọn các đơn vị chuyên nghiệp, đủ năng lực và tuân thủ các quy định của pháp luật trong thi công, xây dựng như nhà thầu thiết kế Archipel (Pháp), nhà thầu thi công Posco (Hàn Quốc).

Sự ổn định của các nguồn cung cấp

Navistar là hãng xe có thị phần lớn nằm trong 3 đơn vị lớn nhất Bắc Mỹ. Để trở thành đối tác, nhà phân phối chính hãng của Navistar đòi hỏi rất nhiều điều kiện khắt khe về tiềm lực tài chính, hệ thống mạng lưới, hạ tầng kỹ thuật công nghệ v.v. Tuy nhiên, khi Công ty trở thành đơn vị duy nhất tại Việt Nam mà Navistar đã ký kết hợp đồng và phân phối sản phẩm xe tải, linh kiện và dịch vụ đi kèm thì nguồn hàng cung cấp đối với Công ty là ổn định và dồi dào. Thị trường Việt Nam còn khiêm tốn so với các thị trường khác nên mọi đơn hàng đều được Navistar đáp ứng đầy đủ. Tại Việt Nam, với quy mô nhập khẩu và phân phối TCH đang thực hiện đối với dòng xe đầu kéo Mỹ International, TCH được đối tác hỗ trợ nhiều về chính sách như giá cả, chiết khấu, hỗ trợ kỹ thuật...

Các nguồn cung cấp cho Công ty tại Việt Nam hiện tại đều sẵn có và dồi dào. Các sản phẩm của Công ty đều sử dụng các nguyên nhiên vật liệu phổ biến, không có những yêu cầu về nguồn nguyên nhiên vật liệu đặc biệt hay quý hiếm. Đồng thời, Công ty là đơn vị lớn trong sản xuất, đầu tư xây dựng nên luôn có số lượng lớn các công ty, nhà phân phối chính cũng như thay thế bất kỳ khi nào.

Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận

Do nguồn nguyên nhiên vật liệu đầu vào của Công ty luôn ổn định nên giá cả cũng không có sự biến động quá mạnh. Điều này khiến doanh thu, lợi nhuận của công ty ít bị phụ thuộc vào các giá cả đầu vào. Tuy nhiên, trong những trường hợp giá cả có biến động lớn, công ty căn cứ vào diễn biến chung của giá đầu ra toàn thị trường để điều chỉnh cho phù hợp nhưng vẫn giữ vững nguyên tắc chung là bảo vệ lợi ích người tiêu dùng, đảm bảo hiệu quả của công ty.

Đối với những biến động bất thường do yếu tố khách quan, công ty sẽ thông tin và chia sẻ với các đối tác như các đại lý và khách hàng. Ví dụ khi giá đầu vào biến động theo xu hướng tăng nhanh khiến chi phí tăng, có thể làm tăng giá bán sản phẩm trên thị trường. Trong trường hợp này, Công ty vẫn cố gắng chia sẻ với khách hàng duy trì mặt bằng giá ở mức hợp lý để đảm bảo thời gian cho khách hàng có thể chuẩn bị và thích nghi với mặt bằng giá mới trước khi điều chỉnh tương ứng theo thị trường chung.

6.3. Chi phí sản xuất

Bảng 8: Cơ cấu chi phí của Công ty và tỷ lệ chi phí/doanh thu thuần

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015			Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016		Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)	
	Giá trị (triệu đồng)	% DTT	Giá trị (triệu đồng)	% DTT	% tăng giảm so với 2014	Giá trị (triệu đồng)	% DTT	Giá trị (triệu đồng)	% DTT
Giá vốn hàng bán	824.670	72,32%	898.177	78,46%	8,91%	170.184	82,95%	109.000	83,58%
Chi phí tài chính	0	0,00%	3.196	0,28%	-	3.457	1,68%	0	0,00%
Chi phí bán hàng	12.232	1,07%	2.326	0,20%	(89,16%)	1.664	0,81%	1.274	0,98%
Chi phí quản lý	10.951	0,96%	15.568	1,36%	42,16%	5.344	2,60%	4.748	3,64%
Tổng cộng	847.853	74,35%	919.267	80,30%	8,30%	180.649	88,05%	115.022	88,20%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Giá vốn hàng bán luôn chiếm phần lớn trong tổng doanh thu thuần của Công ty. Giá trị giá vốn hàng bán trong năm 2014, 2015 và giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 lần lượt là 824,67 tỷ đồng, 898,18 tỷ đồng và 170,18 tỷ đồng, tương ứng chiếm tới 72,32%, 78,46% và 82,95% tổng doanh thu thuần. Đứng thứ hai về cơ cấu chi phí trong tổng doanh thu thuần là chi phí quản lý doanh nghiệp, thường xuyên chiếm khoảng 2% tổng doanh thu thuần. Chi phí tài chính chỉ chiếm khoảng 1% tổng doanh thu thuần của Công ty do Công ty không có chủ trương vay nợ trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Chi phí bán hàng cũng chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ, chỉ chiếm khoảng 1% tổng doanh thu thuần của Công ty.

Trong Quý I năm 2016 (giai đoạn từ 01/04/2016 đến 30/06/2016), giá vốn hàng bán vẫn chiếm lớn nhất trong tổng doanh thu thuần của Công ty với tỷ trọng là 83,58%. Chi phí quản lý doanh nghiệp tiếp tục đứng thứ hai về tỷ trọng so với tổng doanh thu thuần, chiếm 3,64%. Chi phí bán hàng chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu thuần. Trong Quý I năm

2016, Công ty không phát sinh chi phí tài chính. Do thị trường ô tô 6 tháng đầu năm 2016 giảm sút đáng kể so với cùng kỳ năm trước, để kích cầu TCH đưa ra chính sách giảm giá hàng bán vì vậy giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần có sự gia tăng trong kỳ.

Tỷ lệ giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần có xu hướng tăng từ năm 2014 cho tới nay, từ 72,32% năm 2014 lên tới 83,58% hiện nay. Lý do có sự tăng này là bởi trong thời gian này có sự chuyển dịch và đa dạng cơ cấu sản phẩm của công ty, từ chỉ chủ yếu hoạt động từ bắt động sản năm 2014 thì 2015 đã có sự cân bằng tới từ mảng kinh doanh thương mại xe tải, xe đầu kéo Mỹ. Trong thời gian đầu sản phẩm xe đầu kéo Mỹ International ra mắt thị trường cũng như thị trường xe tải nói chung có sự chững lại ngắn hạn nên công ty cần nỗ lực trong gia tăng các chương trình khuyến mại, chiết khấu bán hàng nhằm thúc đẩy doanh số. Do vậy, tỷ lệ giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần có xu hướng tăng. Tuy nhiên, tới nay, do kiểm soát tốt hoạt động bán hàng nên tỷ lệ này đã chững lại trong quý 1 năm 2016 và dự kiến sẽ giảm dần trong thời gian tới.

6.4. Trình độ công nghệ

Đối với lĩnh vực kinh doanh xe, Công ty vận hành theo tiêu chuẩn của hãng xe Navistar, Hoa Kỳ. Tất cả các công đoạn về vận hành, xử lý khí thải, bảo dưỡng bảo trì tuân thủ nghiêm ngặt theo những quy chuẩn công nghệ của hãng. Chính vì vậy, các sản phẩm cung cấp của Công ty chưa bao giờ xảy ra trường hợp xe chất lượng kém, hỏng hóc lớn phải trả lại. Trực tiếp các chuyên gia của hãng Navistar trực tiếp hỗ trợ, chuyển giao công nghệ vận hành cho TCH.

Trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản, Công ty cũng áp dụng những giải pháp tiên tiến nhất trong thi công xây dựng như những giải pháp thi công của nhà thầu Posco và các nhà thầu khác của dự án Khu chung cư Golden-Land Building. Chính vì vậy, tiến độ thi công của dự án Golden-Land Building luôn đảm bảo sớm hơn tiến độ yêu cầu.

6.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Các sản phẩm công ty cung cấp đều là các sản phẩm cuối cùng tới tay người tiêu dùng. Do vậy, công ty cũng luôn coi trọng công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm dịch vụ mới

Từ việc lắng nghe ý kiến khách hàng, từ các đại lý phân phối và cập nhật xu hướng công nghệ, xu hướng tiêu dùng, Công ty tiên hành cải tiến, nâng cấp các dòng sản phẩm đang có và thiết kế các sản phẩm tiềm năng mới.

Đối với lĩnh vực xe ô-tô, công ty thường xuyên cập nhật, yêu cầu hãng sản xuất cải tiến các tiện ích cho xe theo xu hướng mới, làm tăng giá trị xe và cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành. Đối với các sản phẩm công ty sản xuất, công ty cũng thường xuyên cải tiến, nâng cấp các phiên bản để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

Minh chứng mới nhất đối với công ty là sản phẩm xe tải đầu kéo Mỹ đã qua sử dụng International. Qua việc khảo sát thị trường và so sánh, Công ty nhận thấy mặc dù xe tải đã qua sử dụng nhưng chất lượng xe vẫn rất tốt, đáp ứng mọi điều kiện khai thác, đặc biệt tiết kiệm nhiên liệu, tăng hiệu quả khai thác và sử dụng. Đồng thời, công ty cũng thực tế liên hệ với nhà sản xuất Navistar, Hoa Kỳ để tìm hiểu sản phẩm. Qua quá trình thực tế, Công ty nhận thấy xe đầu kéo đã qua sử dụng International có nhiều điểm ưu việt, thậm chí vượt trội kể cả với xe mới sản xuất từ Trung Quốc. Do vậy, công ty xúc tiến việc hợp tác với hãng Navistar để đưa sản phẩm về tới Việt Nam. Kết quả khi sản phẩm tới tận tay người tiêu dùng đã nhận được phản hồi rất tích cực.

Đối với mảng xây dựng, đầu tư kinh doanh bất động sản, Công ty cũng yêu cầu các nhà thiết kế, các nhà thầu thực hiện một số phương án ý tưởng mới vừa đảm bảo quy hoạch chung nhưng tăng tính đa dạng, tiện ích cho khách hàng. Các sản phẩm bất động sản (như căn hộ chung cư cao cấp, trung tâm thương mại, và các tiện ích dịch vụ khác..) khi đưa ra thị trường hầu hết được đón nhận rất tích cực.

6.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Các sản phẩm của Công ty cung cấp đều là những sản phẩm trực tiếp tới tay người tiêu dùng nên công ty ý thức việc quản lý chất lượng sản phẩm là nhân tố để duy trì chất lượng sản phẩm cũng như thương hiệu của Công ty.

Đối với sản phẩm xe tải, công ty luôn yêu cầu nhà sản xuất phải cam kết về chất lượng sản phẩm. Như hãng xe Navistar còn cử các chuyên gia kỹ thuật làm việc và hỗ trợ TCH đối với các hoạt động kinh doanh, phân phối xe tại Việt Nam như triển khai các nghiệp vụ về cài đặt phần mềm, xử lý cảm biến khí thải, các dịch vụ sau bán hàng.

Đối với các sản phẩm bất động sản, chất lượng công trình được đảm bảo thông qua các hợp đồng như đơn vị thiết kế, thi công, đơn vị giám sát công trình. Và để đảm bảo chất lượng, công ty đều lựa chọn những đơn vị có uy tín, kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực. Qua đó, Công ty đảm bảo được chất lượng sản phẩm cuối cùng tới khách hàng.

Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng

Công ty áp dụng phương pháp quản lý chất lượng toàn diện (TQM). Theo đó, Công ty áp dụng phương pháp TQM nhằm định hướng vào chất lượng, dựa trên sự tham gia của mọi thành viên và nhằm đem lại sự thành công dài hạn thông qua sự thỏa mãn khách hàng và lợi ích của mọi thành viên của công ty đó và của xã hội.

Mục tiêu của Công ty là cải tiến chất lượng sản phẩm và thỏa mãn khách hàng ở mức tốt nhất cho phép. Quan điểm của Công ty khi áp dụng hệ thống toàn diện là công tác quản lý và cải tiến mọi khía cạnh có liên quan đến chất lượng và huy động sự tham gia của mọi bộ phận và mọi cá nhân để đạt được mục tiêu chất lượng đã đặt ra. Các nguyên tắc chính của phương pháp Công ty áp dụng là:

- Chất lượng định hướng bởi khách hàng;
- Vai trò lãnh đạo trong công ty;
- Cải tiến chất lượng liên tục;
- Tính nhất thể, hệ thống;
- Sự tham gia của mọi cấp, mọi bộ phận, nhân viên;
- Sử dụng các phương pháp tư duy khoa học như kỹ thuật thống kê, vừa đúng lúc,...

Bộ phận kiểm tra chất lượng của Công ty

Do đặc thù về khối lượng công việc và tính chất công việc, Công ty không thành lập Phòng kiểm tra chất lượng riêng biệt. Thay vào đó, các Trưởng Phòng của từng Phòng nghiệp vụ phân công cán bộ, nhóm cán bộ chịu trách nhiệm thực hiện kiểm tra chất lượng mọi hoạt động được phân công phụ trách của Phòng.

Các Trưởng phòng thực hiện kiểm tra chất lượng chính các nghiệp vụ của Phòng do mình phụ trách và kiểm tra chéo các nghiệp vụ liên quan trong quá trình luân chuyển các giai đoạn công việc.

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên và đột xuất thực hiện kiểm tra chất lượng mọi hoạt động để thực hiện củng cố, chỉ đạo tất cả các Phòng nghiệp vụ để hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch được giao.

6.7. Hoạt động Marketing

Marketing là hoạt động có vai trò quan trọng trong kinh doanh, bán hàng và quảng bá thương hiệu của công ty. Hoạt động Marketing đang được triển khai thường xuyên cũng như theo từng chương trình xúc tiến bán hàng của công ty.

Hình 16: Hội thảo giới thiệu sản phẩm xe tải International tại Hà Nội tháng 12/2015



- Đối với hoạt động kinh doanh xe tải, Công ty thực hiện các chương trình marketing bán hàng đối với các đại lý, các khách hàng.

Ngoài ra, Công ty cũng đã tổ chức nhiều hội thảo tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố lớn trong cả nước để giới thiệu các sản phẩm mới, hướng dẫn và hỗ trợ các đại lý trong cung cấp các loại xe tải, linh kiện, dịch vụ.

- Đối với sản phẩm bất động sản, công ty thường xuyên có các chương trình ưu đãi, quà tặng đối với các khách hàng đăng ký và mua sản phẩm của công ty.
- Công ty cũng ký kết các thỏa thuận hợp tác trong việc xúc tiến bán hàng như hợp tác với Ngân hàng để hỗ trợ vốn cho người mua nhà, mua xe của công ty.
- Chiến lược Marketing của Công ty tập trung và xoay quanh các đại lý phân phối xe. Đây chính là kênh bán lẻ đặc biệt quan trọng và đóng góp phần lớn đối với kết quả bán hàng của công ty. Các đại lý của Công ty là các doanh nghiệp tại các tỉnh thành phố trong cả nước, là những đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động thương mại, kinh doanh xe ô-tô. Việc được lựa chọn làm đại lý của Công ty được thực hiện theo quy trình nghiêm ngặt, theo đó đại lý phải đáp ứng những tiêu chuẩn về tiềm lực tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng đủ các điều kiện của các nhà sản xuất, cung cấp xe. Ngoài các chính sách bán hàng, các đại lý còn được Công ty hỗ trợ về đào tạo, hỗ trợ cơ sở vật chất (biển hiệu, bộ nhận diện thương hiệu) khi đạt các yêu cầu về tiêu chuẩn đại lý do Công ty đề ra.

Hiện tại, Công ty đang có 25 đại lý phân phối xe tại các tỉnh, thành phố lớn gồm Hải Phòng, Hà Nội, Hải Dương, Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Ninh Thuận, Vũng Tàu, Đồng Nai, KonTum, Gia Lai, Bình Thuận, Tp.Hồ Chí Minh...

Với mô hình quản lý tập trung tổng lượng xuất nhập tồn, và liên tục phân tích thu thập thông tin qua lại giữa công ty – đại lý – khách hàng, Công ty nắm được nhu cầu và xu hướng tiêu dùng. Nhờ đó, Công ty luôn làm chủ được kế hoạch từ nhập khẩu – phân phối xe tới thị trường.

Trong thời gian tới, công ty sẽ từng bước mở rộng thêm các địa bàn tiềm năng khác,

tuyển chọn và thiết lập thêm các đại lý có đủ năng lực, thúc đẩy hoạt động bán hàng và marketing của Công ty.

6.8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

- Biểu tượng logo của Công ty: Hiện tại Công ty đang trong quá trình đăng ký nhãn hiệu (Logo, các nhãn hiệu thương mại) với Cục Sở hữu Trí tuệ. Ngay khi hoàn thành, công ty sẽ thực hiện công bố theo quy định.
- Website của Công ty: www.hoanghuy.vn

6.9. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Bảng 9: Danh sách một số hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc ký kết

STT	Tên hợp đồng	Khách hàng	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Trị giá hợp đồng (triệu đồng)
1.	12/2016/HĐNT/ HH-PM	Công ty CP thương mại dịch vụ Phú Mẫn	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	6.520
2.	09/2016/HĐNT/ HH-HH	Công ty CP đầu tư xây dựng Hoàng Hiệp	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	21.660
3.	04/2016/HĐNT/ HH-VPT	Công ty TNHH đầu tư TN Vạn Phát Thịnh	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	5.605
4.	07/2016/HĐNT/ HH- Qt	DNTN TM Quốc Tú	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	8.420
5.	05/2016/HĐNT/ HH-XV	Công ty TNHH vận tải TM Xuyên Việt	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	12.375
6.	11/2016/HĐNT/ HH-NL	Coongty CP Nhân Lực	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	8.210
7.	13/2016/HĐNT/ HH-QT	Công ty TNHH TM và xe tải Quốc tế	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	10.400
8.	06/2016/HĐNT/ HH-HS	Công ty TNHH ô tô Hồng Sơn Star Đà Nẵng	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	4.110
9.	10/2016/HĐNT/ HH-HL	Công ty TNHH TM ô tô Hoàng Long	Đầu kéo Mỹ + Sơ mi Rơ moóc	02/01/2016	2.850
10.	15/2016/HĐNT/ HH-HH	Công ty CP đầu tư dịch vụ Hoàng Huy	Bán Thùng xe ô tô tải các loại	02/01/2016	18.479
11.	16/2016/HĐNT/HH-HG	Công ty CP phát triển DV Hoàng Giang	Bán Thùng xe và xe Đầu kéo Mỹ	02/01/2016	148.346

Nguồn: TCH

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

7.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015, giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/06/2016

Bảng 10: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ

Chỉ tiêu	Năm 2014 (triệu đồng)	Năm 2015 (triệu đồng)	% tăng giảm năm 2015 so với năm 2014	Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 (triệu đồng)	Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016) (triệu đồng)
Tổng giá trị tài sản	500.712	1.444.514	188,5%	1.388.482	3.714.101
Vốn chủ sở hữu	469.089	1.276.057	172,0%	1.279.068	3.702.984
Doanh thu thuần	105.830	612.241	478,5%	122.103	87.332
Lợi nhuận thuần HĐKD	7.475	88.211	1.080,1%	3.535	324.964
Lợi nhuận khác	(3.850)	508	(113,2%)	229	1
Lợi nhuận trước thuế	3.625	88.719	2.347,4%	3.764	324.965
Lợi nhuận sau thuế	2.116	71.956	3.300,6%	3.011	323.970

Nguồn: BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC riêng lẻ soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC riêng lẻ Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Xét trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty mẹ, lợi nhuận trước thuế năm 2015 tăng trưởng 2.347,4% so với năm 2014 trong khi đó lợi nhuận sau thuế năm 2015 lại tăng trưởng tới 3.300,6% so với năm 2014 khá cao so với tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trước thuế. Nguyên nhân là do trong năm 2015, Công ty nhận được khoản thu nhập từ cổ tức lợi nhuận được chia là 15 tỷ đồng, đây là khoản thu nhập đã được tính thuế TNDN từ các công ty con, công ty liên kết nên được giảm trừ trên thu nhập chịu thuế của Công ty mẹ. Hơn nữa, năm 2014, thu nhập chịu thuế còn điều chỉnh tăng do phần khấu hao tài sản cố định không sử dụng (3,85 tỷ đồng). Do đó, chi phí thuế thu nhập hiện hành năm 2015 là 16,7 tỷ đồng tương đương 18,8% lợi nhuận trước thuế, trong khi năm 2014, chi phí thuế thu nhập là 1,5 tỷ đồng bằng 41,6% lợi nhuận trước thuế.

Nhìn chung, kết quả kinh doanh của Công ty mẹ tăng trưởng và đạt hiệu quả cao theo từng năm. Đặc biệt quý 1 năm 2016 (kỳ từ 1/4/2016 – 30/6/2016), Công ty có khoản doanh thu tài chính 324 tỷ đồng bao gồm khoản cổ tức và lãi tiền gửi. Trong đó khoảng 320 tỷ là tiền thu được từ cổ tức thanh toán của CTCP Thương mại Hưng Việt (Công ty con).

Chú ý: Đối với báo cáo tài chính hợp nhất, do đây là giao dịch nội bộ nên khoản mục này không ảnh hưởng tới chỉ tiêu hợp nhất.

Bảng 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hợp nhất

Chỉ tiêu	Năm 2014 (triệu đồng)	Năm 2015 (triệu đồng)	% tăng giảm năm 2015 so với năm 2014	Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 (triệu đồng)	Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016) (triệu đồng)
Tổng giá trị tài sản	1.732.355	2.272.937	31,21%	1.997.465	4.105.417
Vốn chủ sở hữu	730.325	1.609.908	120,44%	1.631.696	3.900.999

Chỉ tiêu	Năm 2014 (triệu đồng)	Năm 2015 (triệu đồng)	% tăng giảm năm 2015 so với năm 2014	Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 (triệu đồng)	Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016) (triệu đồng)
Doanh thu thuần	1.140.375	1.144.740	0,38%	205.175	130.416
Lợi nhuận thuần HĐKD	295.274	233.683	(20,86%)	26.930	186.640
Lợi nhuận khác	(7.487)	(381)	-	126	51
Lợi nhuận trước thuế	287.787	233.302	(18,93%)	27.055	186.691
Lợi nhuận sau thuế	222.793	181.580	(18,50%)	21.788	182.776
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân	38,16%	15,52%	-	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Tại thời điểm cuối năm 2015, vốn chủ sở hữu của Công ty đạt mức 1.609.9 tỷ đồng, tăng 120,44% so với thời điểm cuối năm 2014. Nguyên nhân là do trong năm 2015, các cổ đông của Công ty đã hoàn thành việc góp vốn theo vốn điều lệ đăng ký tại thời điểm đó là 1.200 tỷ đồng và giá trị khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty tăng lên. Đây cũng là nguyên nhân chủ yếu làm cho tổng tài sản của Công ty tại thời điểm cuối năm 2015, tăng 31,21% so với thời điểm cuối năm 2014.

Trong năm 2015, doanh thu thuần của Công ty đạt mức 1.144,7 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2014. Trong khi đó, lợi nhuận sau thuế năm 2015 của Công ty lại giảm 18,5% so với năm 2014. Nguyên nhân cũng đã được trình bày tại điểm 6.2 tại Bản cáo bạch này. Cụ thể, Công ty thực hiện bàn giao nhà thuộc dự án Golden-Land Buiding chủ yếu vào cuối năm 2014 nên trong năm 2014 công ty ghi nhận kết quả kinh doanh đột biến. Sang năm 2015, tốc độ bán hàng và tiến độ giao nhà đã ổn định trở lại nên doanh thu từ bất động sản giảm so với năm 2014. Tuy nhiên, năm 2015 công ty cũng đã phát triển lĩnh vực phân phối xe tải đầu kéo Mỹ International tạo nên doanh thu lớn, do đó đóng góp cho tổng doanh thu của công ty tăng so với năm trước.

Tại thời điểm 30/06/2016, tổng tài sản và vốn chủ sở hữu của Công ty lần lượt là 4.105,4 tỷ đồng và 3.901,0 tỷ đồng, tương ứng tăng 105,53% và 139,08% so với thời điểm 31/03/2016. Nguyên nhân chủ yếu là trong tháng 04/2016, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty từ 1.200 tỷ đồng lên 3.299,9 tỷ đồng. Trong Quý I năm 2016 (kỳ từ 1/4/2016 – 30/6/2016), doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế của Công ty lần lượt đạt là 130,4 tỷ đồng và 182,8 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 6,36% và 47,11% kế hoạch năm 2016. Đạt được kết quả kinh doanh đột biến này, ngoài việc duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, một phần lớn đến từ lợi nhuận trong việc đầu tư vào công ty liên kết. Cụ thể, trong tháng 5/2016, Công ty đã thực hiện mua thành công hơn 67,4 triệu cổ phần, tương ứng 24,54% cổ phần của CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS) với tổng giá trị đầu tư là 598,2 tỷ đồng. Kết quả đầu tư này đem lại cho công ty lợi nhuận từ việc mua rẻ (lợi thế thương mại âm) lên tới 163,4 tỷ đồng.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi

- Năm 2014 và 2015 là thời gian thị trường ô-tô có sự khởi sắc. Doanh số toàn ngành (theo tổng kết của Hiệp hội các nhà sản xuất ô-tô Việt Nam – VAMA) tăng trưởng liên tục 43% cho năm 2014 và 55% cho năm 2015. Đây cũng là nhân tố khiến doanh số lĩnh vực ô-tô của Công ty có sự tăng trưởng và đạt giá trị lớn trong năm 2015 vừa qua.
- Thị trường bất động sản trong 2 năm 2014-2015 có sự hồi phục khá rõ nét, đặc biệt ở thanh khoản thị trường. Năm 2014, tại Hà Nội, doanh số giao dịch tăng gấp đôi so với năm 2013. Năm 2015, thị trường bất động sản hồi phục ở hầu như tất cả các phân khúc. Riêng tại Hà Nội, số giao dịch thành công đạt khoảng 19.350 giao dịch, tăng 1,7 lần so với năm 2014.

Có thể nói rằng, với những giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ nguồn vốn cho người dân tiếp cận và mua nhà của các Ngân hàng đã khiến sức cầu cải thiện mạnh.

Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi có được, cũng có những nhân tố gây khó khăn cho hoạt động công ty thời gian qua, cụ thể:

- Có sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường sản xuất, phân phối xe. Nhiều đơn vị cạnh tranh bằng giá thay vì chất lượng sản phẩm, khiến thị trường ô-tô trong một thời gian bị ảnh hưởng, tác động xấu.
- Thị trường bất động sản tuy hồi phục khá nhưng nguồn cung tăng thậm chí mạnh hơn khiến các công ty kinh doanh bất động sản liên tục đưa ra các hình thức chiết khấu, ưu đãi hoặc hình thức đầu tư bất động sản khiến thị trường tương đối bị phân mảnh, thiếu tập trung, người mua khó tiếp cận được các sản phẩm chất lượng thực sự...

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1 Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp trong ngành

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy là doanh nghiệp hoạt động có bề dày 20 năm và gặt hái được những thành công đáng kể. Những thành công này được thể hiện phần nào thông qua những con số về doanh thu và lợi nhuận hàng năm của Công ty luôn đạt mức cao.

Trong mảng thương mại và phân phối ô tô, ô tô đầu kéo thương hiệu International của hãng Navistar đang là sản phẩm ô tô chính của Công ty. Navistar là một trong những hãng xe đứng đầu nước Mỹ và sản phẩm xe tải International cũng đang rất được ưa chuộng tại Việt Nam. Hiện nay, Công ty đang là đại diện phân phối xe tải International chính hãng của Navistar tại Việt Nam. Trước khi TCH trở thành đơn vị phân phối chính thức các sản phẩm xe đầu Mỹ International, có một số doanh nghiệp phân phối dòng xe đầu kéo Mỹ như Internatioanl hay Freightliner này nhưng quy mô nhỏ lẻ và không có thương hiệu trên thị trường. Các doanh nghiệp khác trong ngành kinh doanh xe ô tô nói chung (hoặc chuyên biệt về xe tải) thì chủ yếu chỉ sản xuất, lắp ráp xe trong nước với thương hiệu riêng, các đơn vị phân phối chính hãng hoặc nhập khẩu xe từ Trung Quốc (các thương hiệu chính như DongFeng, Howo/Sinotruk), Hàn Quốc (Hyundai), Nhật Bản (Hino)... Lý do trước đây chưa có đơn vị nào là đơn vị chính hãng phân phối xe tải đầu kéo Mỹ International vì những điều kiện đáp ứng như tiềm lực tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật v.v. là rất cao. Cho nên khi TCH đạt được các tiêu chuẩn này, vị thế của TCH được khẳng định như một thương hiệu lớn hàng đầu trong lĩnh vực xe tải.

Trong mảng kinh doanh bất động sản, dự án Golden-Land Building của Công ty nằm ngay cạnh trục đường Nguyễn Trãi đang được ví như một quần thể đô thị mới thuộc một trong những khu vực phát triển nhất của Thủ đô, với rất nhiều dự án đang được triển khai. Ngoài ra, nơi đây cũng là vị trí của hầu hết các trường Đại học, Cao đẳng uy tín bậc nhất như: nằm gần Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Hà Nội, Đại học Kiến Trúc, Đại học An Ninh... cùng với hệ thống các trường Cao đẳng, trường Dạy nghề tập trung. Cùng với đó hệ thống các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông có danh tiếng trong hệ thống trường chuyên quốc gia. Dự án Golden Land là dự án bất động sản đầu tiên mà Công ty đầu tư và dự án đã tạo được ấn tượng tốt với người tiêu dùng cũng như các nhà đầu tư bất động sản.

Tại Thành phố Hải Phòng, các dự án cải tạo chung cư cũ là một trong các lĩnh vực hứa hẹn nhiều tiềm năng. Đây là các dự án trọng tâm được ưu tiên của Thành phố, đem lại cho các doanh nghiệp đầu tư cơ hội sinh lời cao. TCH với lợi thế của đơn vị có tiềm lực tài chính cũng như các sản phẩm về bất động sản như dự án Golden-Land tại 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội (do công ty CTCP Thương mại Hưng Việt – công ty con trực tiếp đầu tư), hay dự án khu đô thị đa dạng cho người có thu nhập thấp Pruksa Town tại An Đồng, Hải Phòng (Do đơn vị liên doanh với CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS) – Công ty liên kết làm chủ đầu tư), việc được Thành phố ủng hộ giao cho nhiều dự án cải tạo chung cư cũ sẽ tạo vị thế cao cho Công ty trong lĩnh vực này.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Hiện nay, Công ty có hai mảng kinh doanh chính đó là buôn bán xe ô tô và bất động sản.

Đôi với ngành công nghiệp ô tô:

- Theo Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 16/07/2014, mục tiêu tổng quát của ngành công nghiệp ô tô Việt Nam là xây dựng ngành công nghiệp ô tô Việt Nam trở thành ngành công nghiệp quan trọng, đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa về các loại xe có lợi thế cạnh tranh, tham gia xuất khẩu, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp khác và nâng cao năng lực cạnh tranh để trở thành nhà cung cấp linh kiện, phụ tùng trong chuỗi sản xuất công nghiệp ô tô thế giới. Kế hoạch cụ thể về sản lượng xe, tỷ lệ sản xuất lắp ráp trong nước và lượng xe xuất khẩu như sau:
 - Năm 2020, tổng sản lượng xe đạt khoảng 227.500 chiếc. Năm 2025, con số này là khoảng 466.400 chiếc và tới năm 2035, tổng sản lượng xe đạt khoảng 1.531.400 chiếc.
 - Tỷ lệ xe sản xuất lắp ráp trong nước lần lượt là khoảng 67%, khoảng 70% và khoảng 78%.
 - Tổng lượng xe xuất khẩu trong các mốc năm 2020, 2025 và 2035 là khoảng 20.000 chiếc, khoảng 37.000 chiếc và khoảng 90.000 chiếc.
- Theo cam kết WTO, cũng như các hiệp định thương mại Việt Nam tham gia như AFTA, TPP, thuế suất nhập khẩu xe nói chung giảm trong thời gian tới sẽ khiến giá thành xe tới tay người tiêu dùng giảm theo. Công ty xác định đây là một cơ hội lớn cho những công ty chuyên kinh doanh ô tô nhập khẩu như TCH.
- Thị trường ô tô trong nước hiện nay còn nhiều cơ hội và rất tiềm năng do nhu cầu về ô tô phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cũng như nhu cầu sử dụng của người dân, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế trong nước đang lấy lại đà tăng trưởng khá trong thời gian vừa qua.
- Dân số Việt Nam ngày càng tăng với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm là 3,5%, bên cạnh đó, kinh tế phát triển dẫn đến nhu cầu về nhà ở và văn phòng cho thuê tăng lên; các dự án đầu tư xây dựng ngày càng nhiều. Để phục vụ nhu cầu xây dựng ngày càng cao

đó đòi hỏi phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa, nguyên vật liệu xây dựng như cát, đá, sỏi, xi măng ... phải kịp thời, với quy mô phù hợp.

Đối với ngành bất động sản

- Với tốc độ tăng trưởng dân số của Việt Nam như hiện nay cộng với sự phát triển lạc quan về kinh tế trong tương lai thì nhu cầu nhà ở sẽ tăng lên. Do đó yếu tố đầu ra của thị trường bất động sản còn tiềm năng rất lớn.
- Hơn nữa, theo báo cáo về chiến lược phát triển nhà ở đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Bộ Xây dựng, trong 10 năm qua cả nước đã xây dựng mới và cải tạo được khoảng 700 triệu m² sàn nhà ở, mỗi năm xây dựng mới được khoảng 70 triệu m² sàn. Hiện tại số m² tính theo đầu người khoảng 16 m². Định hướng phát triển đến năm 2020, số m² nhà ở bình quân trên đầu người là 25 m² với số dân dự kiến là 100 triệu dân. Như vậy, đến năm 2020 chúng ta cần khoảng 2,5 tỷ m² sàn nhà ở, trong khi đó hiện tại có khoảng 1,5 tỷ m² sàn, trong 10 năm tới Việt Nam cần xây dựng 1 tỷ m² sàn nhà ở nữa (mỗi năm 100 triệu m²).
- Ngoài ra, việc triển khai dự án xây dựng khu đô thị, nhà cho người thu nhập thấp và khu thương mại, văn phòng của Công ty cũng được xem là đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nhà ở trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, đúng với chủ trương của Đảng và Nhà nước cũng như nguyện vọng của mọi người dân.

8.3 So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Bảng 12: So sánh kết quả kinh doanh của Công ty với một số công ty trong ngành năm 2015

Mã CP	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tổng tài sản (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	Doanh thu thuần (triệu đồng)	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	ROA	ROE
HAX	111.162	441.719	130.485	1.820.822	28.284	8,27%	24,25%
HHS	2.330.904	2.937.879	2.761.169	3.507.998	481.178	21,98%	27,43%
HTL	80.000	442.788	207.446	1.706.686	135.338	34,44%	76,32%
SVC	249.956	2.757.662	1.061.133	9.889.942	163.276	6,05%	16,07%
TMT	308.391	1.996.113	390.298	3.365.048	186.777	11,59%	52,16%
TCH	1.200.000	2.272.937	1.609.908	1.144.740	181.580	9,07%	15,52%

Nguồn: BCTCKT năm 2015 của các công ty công bố tại HOSE, MBS tính toán chỉ số

So với các doanh nghiệp trong ngành, tại thời điểm 31/12/2015, TCH có mức vốn điều lệ, tổng tài sản và vốn chủ sở hữu ở mức tương đối cao, chỉ đứng sau HHS (tại thời điểm 30/06/2016, vốn điều lệ của TCH là 3.299,9 tỷ đồng, cao nhất so với các doanh nghiệp cùng ngành). Tuy nhiên, trong năm 2015, các chỉ số sinh lời của TCH ở mức khiêm tốn so với các doanh nghiệp khác trong ngành với chỉ số ROA và ROE ở mức lần lượt là 9,07% và 15,52%. Một trong các lý do các chỉ số này còn khiêm tốn là vì công ty liên tục góp bổ sung, tăng vốn trong thời gian qua nên tốc độ tăng của lợi nhuận chưa theo kịp tốc độ tăng của tài sản.

8.4 Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới vẫn là đẩy mạnh hai hoạt động mũi nhọn là lĩnh vực thương mại, sản xuất ô tô và lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản.

- Dân số Việt Nam ngày càng tăng cao, trung bình tăng trưởng hàng năm là 3,5%, bên cạnh đó, kinh tế ngày càng phát triển dẫn đến nhu cầu về nhà ở và văn phòng cho thuê cũng theo đó mà tăng lên; các dự án đầu tư xây dựng ngày càng nhiều. Để phục vụ nhu cầu xây dựng ngày càng cao đó đòi hỏi phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa, nguyên vật liệu xây dựng như cát, đá, sỏi, xi măng... phải kịp thời, có thể vận chuyển với khối lượng hoặc dung tích lớn.
- Ngoài ra, việc triển khai dự án xây dựng nhà cho người thu nhập thấp của Công ty cũng được xem là đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nhà ở trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, đúng với chủ trương của Đảng và Nhà nước cũng như nguyện vọng của mọi người dân.

Vì vậy, chiến lược phát triển của Công ty được đánh giá là phù hợp với định hướng của toàn ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Tình hình lao động

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Tính đến thời điểm 30/06/2016, tổng số lao động trong Công ty là 88 người. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

Bảng 13: Tình hình lao động trong Công ty tính đến ngày 30/06/2016

Loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân theo giới tính	88	100%
▪ Nam	52	59,1%
▪ Nữ	36	40,9%
Phân theo trình độ học vấn	88	100%
▪ Trên Đại học	1	1,1%
▪ Đại học	49	55,7%
▪ Cao đẳng	18	20,5%
▪ Trung cấp	3	3,4%
▪ Công nhân kỹ thuật	7	8,0%
▪ Lao động phổ thông	10	11,4%

Nguồn: TCH

9.2. Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc của lao động: 48 giờ trong tuần, 08 giờ một ngày;

- Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, thân thiện, nhân văn, cơ hội thăng tiến cao; chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc; mức lương, thưởng cạnh tranh.

Chính sách đào tạo:

- Nhận thức rõ chất lượng lao động đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển bền vững của Công ty. Hàng năm, Công ty luôn cử người lao động tham gia các khóa đào tạo về chuyên môn, phù hợp với từng bộ phận (bán hàng, kế toán, kỹ thuật..).
- Bên cạnh đó, được sự hỗ trợ của hãng xe Navistar, Công ty đã cử nhiều cán bộ kỹ thuật tham gia các khóa đào tạo của các chuyên gia đến từ Navistar, giúp đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Công ty nhanh chóng nắm bắt kỹ thuật, nhận chuyển giao thành công các dịch vụ kỹ thuật cao từ hãng Navistar.
- Về mảng kinh doanh bất động sản, Công ty cũng kết hợp với các đơn vị tư vấn chuyên nghiệp đào tạo đội ngũ nhân viên kinh doanh, bán hàng đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, cũng như bắt kịp các xu hướng mới, nhu cầu mới của thị trường.

Chính sách lương thưởng:

Áp dụng theo chức danh và tính chất từng công việc, Công ty thực hiện chi trả lương cho CBCNV trong Công ty đúng và đầy đủ theo Quy chế lương trong Công ty, trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện thưởng cho các CBCNV trên cơ sở lương chức danh công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Chế độ chính sách khác đối với người lao động:

Công ty thực hiện chế độ phúc lợi cho người lao động như: chế độ trợ cấp CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tổ chức thăm hỏi đồng viên người lao động hoặc thân nhân người lao động bị ốm đau, bệnh tật, tử tuất...

Công tác an toàn, môi trường:

Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Trong hai năm năm 2014 và 2015, Công ty tập trung vào hoạt động đầu tư, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh và bắt đầu mới có lãi. Vì vậy, Đại hội đồng cổ đông quyết định sử dụng nguồn lợi nhuận để tái đầu tư, không chi trả cổ tức. Năm 2016, Công ty dự kiến sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông. Trong năm tài chính 2016, Công ty sẽ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đã thông qua. Trong các năm tiếp theo, Công ty sẽ nỗ lực hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh và phân đầu chi trả cổ tức với tỷ lệ tối thiểu 10%/năm.

11. Tình hình hoạt động tài chính

❖ Kỳ kế toán

- Trước năm 2016, kỳ kế toán của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.
- Từ năm 2016, kỳ kế toán của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ 01/04 và kết thúc vào ngày 31/03 hàng năm.

❖ Chế độ kế toán

- Trước năm 2015, Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính.
- Từ năm 2015, Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

❖ Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Bảng 14: Thời gian khấu hao tài sản cố định hữu hình

Nhóm tài sản cố định	Số năm khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 26 năm
Máy móc, thiết bị	05 - 15 năm
Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	03 - 05 năm
Quyền sử dụng đất	30 năm
Phần mềm quản lý	08 năm

Nguồn: TCH

❖ Mức lương bình quân

Bảng 15: Mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Mức lương bình quân (VND/người/tháng)	7,696,045	8,973,442	9,132,123

Nguồn: TCH

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động tăng qua các năm.

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Công ty luôn thực hiện tốt các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 và 2015, Báo cáo tài chính soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và Báo cáo tài chính Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016), Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Bảng 16: Các khoản phải nộp theo luật định

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Thuế giá trị gia tăng	1.121.016.579	-	-	2.214.248.075
Thuế thu nhập doanh nghiệp	49.811.266.755	77.421.673.222	77.817.930.364	6.757.646.548
Thuế thu nhập cá nhân	67.675.357	8.389.264	30.063.706	9.291.279
Tổng cộng	50.999.958.691	77.430.062.486	77.847.994.070	8.981.185.902

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Hiện tại, Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản phải nộp theo luật định đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Nhà nước. Hiện Công ty không có các khoản nợ phải nộp theo luật định.

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo đúng Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Bảng 17: Trích lập các quỹ theo luật định

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	137.596.063	137.596.063	137.596.063	137.596.063
Tổng cộng	137.596.063	137.596.063	137.596.063	137.596.063

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

Đặc thù công ty hoạt động trong lĩnh vực thương mại ô tô và kinh doanh bất động sản nên quy mô phải thu và nợ phải trả của công ty luôn ở mức cao.

Bảng 18: Tổng số khoản phải thu và tổng số nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Tổng số khoản phải thu	66.345.884.879	332.871.804.369	59.722.817.753	536.447.552.440
Tổng số nợ phải trả	1.002.029.450.623	663.029.433.947	365.768.330.772	204.418.420.604

Bên dưới là chi tiết các khoản phải thu và số nợ phải trả từng thời kỳ.

▪ Các khoản phải thu

Bảng 19: Các khoản phải thu

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Các khoản phải thu ngắn hạn	66.345.884.879	322.871.804.369	59.722.817.753	536.447.552.440
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	27.897.807.255	17.633.469.255	37.759.334.605	13.452.720.886
Trả trước cho người bán ngắn hạn	37.371.949.255	302.649.403.971	19.722.386.071	517.539.850.384
Khoản phải thu khác	1.076.128.369	2.588.931.143	2.241.097.077	5.454.981.170
Các khoản phải thu dài hạn	0	0	0	0

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Bảng 20: Chi tiết Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Nam Ninh	0	0	0	695.000.000
Công ty TNHH TM Ô tô An Phước	0	445.000.000	0	0
Công ty TNHH Ô tô Hồng Sơn Star Đà Nẵng	0	480.000.000	630.000.000	0
Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Quốc Tú	0	0	0	1.800.000.000
Công ty TNHH Đông Đô	0	445.000.000	0	0
Công ty TNHH MTV Ô tô Trung Việt	1.565.634.262	429.000.000	429.000.000	0
Công ty TNHH MTV Trường Hải	0	330.000.000	0	0
Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Thành Nam	0	0	2.580.000.000	0
Navistar, Inc	0	0	1.040.205.000	1.040.205.000
Công ty TNHH Thương mại và Vật tư Tân Ngọc Việt	0	0	4.200.000.000	0
Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Vật tư Đức Vinh	0	0	1.848.000.000	0

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Nguyễn Quốc Hiệp	2.191.930.416	0	0	0
Nguyễn Thị Thanh Hiền	1.635.447.059	0	0	0
Đỗ Ngọc Kiên	1.656.710.444	0	0	0
Đỗ Minh Thăng/Lưu Hải Vân	0	0	1.557.587.233	0
Vương Quốc Minh	0	0	2.051.526.702	0
Các khoản phải thu khách hàng khác	20.848.085.074	15.504.469.255	23.423.015.670	9.917.515.886
Tổng cộng	27.897.807.255	17.633.469.255	37.759.334.605	13.452.720.886

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Bảng 21: Chi tiết Trả trước cho người bán ngắn hạn

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
CTCP Dịch vụ Thương Mại Lâm Hậu	26.501.094.000	127.516.094.000	0	0
CTCP Phát triển Dịch vụ Trường Giang	0	149.580.000.000	0	0
Công ty TNHH XNK Hùng Hưng	0	0	0	138.000.000.000
Navistar, INC	0	0	0	57.737.675.526
Công ty TNHH Việt Hà	0	0	0	75.267.130.000
Công ty TNHH XD và TM Nam Sơn	0	0	0	50.000.000.000
Công ty CP Xây dựng 208				95.000.000.000
Công ty CP Xây lắp Đại Phát				80.000.000.000
Khác	10.870.855.255	25.553.30.9971	19.722.386.071	21.535.044.858
Tổng cộng	37.371.949.255	302.649.403.971	19.722.386.071	517.539.850.384

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Với chiến lược mở rộng đầu tư sản xuất kinh doanh được thông qua, sau khi kết thúc đợt tăng vốn vào tháng 4/2016, Công ty đã nhanh chóng xúc tiến, triển khai đồng bộ các dự án bất động sản và tăng cường nhập khẩu xe để đẩy mạnh doanh số và chiếm lĩnh thị phần. Tới ngày 30/6/2016, công ty đã thực hiện tạm ứng, thanh toán cho các nhà thầu xây dựng trong công tác giải phóng mặt bằng của các dự án cũng như thanh toán tiền nhập khẩu mua xe. Vì vậy, khoản trả trước cho người bán ngắn hạn tăng mạnh lên 517,5 tỷ đồng.

Bảng 22: Chi tiết Khoản phải thu khác

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Dự thu lãi tiền gửi	0	1.115.087.916	892.938.473	4.025.575.052
Phải thu Công ty Cổ phần Bất động sản Hoàng Huy ứng tiền theo Quyết định chia tách (*)	0	313.873.136	0	0
Thuế GTGT chưa khai	35.911.392	417.777.608	0	0
Tạm ứng cho người lao động	946.269.762	612.192.483	753.913.227	944.241.917
Phải thu tiền tạm ứng người lao động đã nghỉ việc	0	0	141.450.500	141.450.500
Phải thu khác	93.947.215	130.000.000	452.794.877	343.713.701
Tổng cộng	1.076.128.369	2.588.931.143	2.241.097.077	5.454.981.170

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

(*): Trong năm 2015, Công ty có chủ trương chia tách Công ty thành Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Hoàng Huy và Công ty Cổ phần Bất động sản Hoàng Huy. Trong đó, Công ty Cổ phần Bất động sản Hoàng Huy được thành lập để thực hiện các hoạt động kinh doanh liên quan đến Bất động sản. Công ty đã thực hiện đăng ký kinh doanh của TCH theo Vốn điều lệ 628 tỷ đồng và CTCP Bất động sản Hoàng Huy với Vốn điều lệ 572 tỷ đồng).

Ngày 14/12/2015, Công ty TCH ứng cho Công ty Bất động sản Hoàng Huy số tiền 313 triệu đồng để triển khai các công việc liên quan đến việc chia tách và thành lập mới Công ty. Tuy nhiên, do vướng mắc các thủ tục pháp lý có liên quan, chủ trương chia tách Công ty đã không tiếp tục thực hiện. Ngày 24/03/2016, Công ty Cổ phần Bất động sản Hoàng Huy đã chuyển lại cho Công ty số tiền nêu trên.

▪ Các khoản phải trả

Bảng 23: Các khoản phải trả

Khoản mục	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Nợ ngắn hạn	990.500.508.711	658.593.034.270	361.049.725.848	201.199.815.680
Phải trả người bán ngắn hạn	115.661.560.581	94.848.245.294	59.073.448.906	54.675.019.265
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	28.389.893.454	159.383.250.910	106.661.265.949	9.537.470.401
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	50.999.958.691	77.430.062.486	77.847.994.070	8.981.185.902
Phải trả người lao động	18.207.017	15.217.517	15.217.517	20.106.406

Khoản mục	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Chi phí phải trả ngắn hạn	301.025.318.982	86.064.186.011	66.105.748.263	61.888.356.286
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	951.437.814	1.499.171.523	23.501.619.441	34.664.551.995
Phải trả ngắn hạn khác	400.474.915.851	48.178.468.875	23.587.975.639	29.259.539.362
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	92.841.620.258	191.036.835.591	4.118.860.000	2.035.990.000
Quỹ khen thưởng phúc lợi	137.596.063	137.596.063	137.596.063	137.596.063
Nợ dài hạn	11.528.941.912	4.436.399.677	4.718.604.924	3.218.604.924
Phải trả dài hạn khác	1.528.941.912	2.936.399.677	3.218.604.924	3.218.604.924
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	10.000.000.000	1.500.000.000	1.500.000.000	0
Tổng cộng	1.002.029.450.623	663.029.433.947	365.768.330.772	204.418.420.604

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Bảng 24: Chi tiết phải trả người bán

Khoản mục	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Navistar, Inc	0	3.697.980.300	641.357.676	0
Công ty Cơ khí và Xây dựng Posco E&C Việt Nam	40.836.848.552	22.697.827.651	22.697.827.651	22.697.827.651
Công ty CP Xây dựng Hà Nội	12.294.324.149	0	0	0
Công ty Cổ phần Hawee cơ điện	7.617.833.149	20.862.554.783	22.933.636.004	22.933.636.004
Công ty Xây dựng số 1 Hà Nội	17.690.742.134	20.092.111.013	0	0
Công ty TNHH Việt Hà	8.292.253.399	4.887.146.077	0	0
Công ty TNHH Bình Khánh	0	3.494.623.305	0	0
Công ty Xây dựng Long Giang	4.609.714.570	0	0	0
Công ty Cổ phần Viên Lâm Hà Nội	6.594.832.773	0	0	0

Khoản mục	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Phải trả các đối tượng khác	17.725.011.463	19.116.002.165	12.800.627.575	9.043.555.610
Tổng cộng	115.661.560.581	94.848.245.294	59.073.448.906	54.675.019.265

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Tại thời điểm cuối năm 2014, do dự án bất động sản Golden-Land do Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt (Công ty con) đi vào giai đoạn gần hoàn thiện nên phải thanh quyết toán cho các nhà thầu thi công nên khoản phải trả người bán tăng mạnh so với đầu năm 2014 và giảm dần cho tới nay.

Bảng 25: Chi tiết Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	25.946.134.434	9.279.825.251	0	0
Công ty Cổ phần Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang	0	147.372.000.000	101.172.000.000	0
Khác	2.443.759.020	2.731.425.659	5.489.265.949	9.537.470.401
Tổng cộng	28.389.893.454	159.383.250.910	106.661.265.949	9.537.470.401

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Trong năm 2015, sau khi TCH ký hợp đồng với hãng xe Navistar về việc nhập khẩu xe ô tô đầu kéo đã qua sử dụng International, các đại lý đã thanh toán ứng trước tiền mua xe đầu kéo của Công ty nên các khoản người mua trả tiền trước tăng mạnh lên 159,3 tỷ đồng.

Bảng 26: Chi tiết Chi phí phải trả ngắn hạn

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Trích trước chi phí xây dựng Dự án Golden-Land	301.025.318.982	86.064.186.011	66.105.748.263	61.888.356.286
Tổng cộng	301.025.318.982	86.064.186.011	66.105.748.263	61.888.356.286

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Giá trị trích trước căn cứ vào khối lượng công việc đã hoàn thành; Hợp đồng kinh tế đã ký kết nhưng chưa hoàn tất hồ sơ nghiệm thu, quyết toán 2 bên. Thời điểm cuối năm 2014 khi đang trong quá trình hoàn thiện xây dựng khối nhà N01 của dự án Golden-Land nên giá trị khoản trích trước là 301 tỷ đồng. Từ đó tới nay, công ty, nhà thầu đã dần quyết toán và hiện nay số dư chỉ còn 61,8 tỷ đồng.

Bảng 27: Chi tiết Doanh thu chưa thực hiện

Chỉ tiêu	31/12/2014 ⁽¹⁾ (đồng)	31/12/2015 ⁽²⁾ (đồng)	31/03/2016 ⁽³⁾ (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Doanh thu bán căn hộ và TTTM của dự án Golden-Land	388.912.936.589	27.566.869.197	22.394.427.965	33.110.740.892
Doanh thu cho thuê văn phòng, nhà xưởng	0	1.499.171.523	1.107.191.476	1.553.811.103
Tổng cộng	388.912.936.589	29.066.040.720	23.501.619.441	34.664.551.995

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

Doanh thu chưa thực hiện của Công ty chỉ gồm 2 khoản mục doanh thu bán căn hộ và TTTM của dự án Golden-Land và doanh thu cho thuê văn phòng, nhà xưởng của Công ty. Do chế độ kế toán và theo dõi của Công ty, trong các báo cáo tài chính 2014, 2015 và tới nay, Công ty đã thực hiện phân loại cho phù hợp. Cụ thể như sau:

(1): Tại thời điểm 31/12/2014: Doanh thu 387.961.498.775 đồng thu tiền khách mua căn hộ theo tiến độ hợp đồng và 951.437.814 đồng của khách thuê văn phòng, nhà xưởng (tổng là 388.912.936.589 đồng) được phân loại vào khoản mục “các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác”.

(2): Tại thời điểm 31/12/ 2015: Trong số các khoản doanh thu 27.566.869.197 đồng tiền thu của khách hàng mua căn hộ theo tiến độ hợp đồng và 1.499.171.523 đồng từ cho thuê văn phòng nhà xưởng (tổng 29.066.040.720 đồng) thì chỉ mới phân loại 1.499.171.523 đồng là doanh thu chưa thực hiện. Số tiền 27.566.869.197 đồng tiền thu của khách hàng mua căn hộ theo tiến độ hợp đồng vẫn được phân loại vào khoản mục “các khoản phải trả phải nộp ngắn hạn khác”.

(3): Từ 1/1/2016 (thể hiện từ báo cáo soát xét kỳ 1/1/2016 tới 31/3/2016), Công ty đã thực hiện phân loại đầy đủ khoản mục doanh thu chưa thực hiện. Công ty cũng đã phân loại lại số đầu kỳ 1/1/2016 đầy đủ cho các khoản doanh thu nêu tại điểm (2) nêu trên.

Bảng 28: Chi tiết phải trả khác

Khoản mục	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Phải trả ngắn hạn khác	400.474.915.851	20.611.599.678	23.587.975.639	29.259.539.362
Bảo hiểm xã hội	8.019.201	0	0	0
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	4.260.000.000	660.000.000	840.000.000	707.067.000
Các khoản phải trả phải nộp khác	396.206.896.650	19.951.599.678	22.747.975.639	28.552.472.362
<i>Phải trả Ban quản lý Chung cư Golden-Land tiền phí bảo trì thu hộ</i>	<i>8.166.503.750</i>	<i>18.813.376.279</i>	<i>22.663.394.680</i>	<i>28.511.682.755</i>
<i>Thu tiền khách hàng mua căn hộ theo tiến độ Hợp</i>	<i>387.961.498.775</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>

Khoản mục	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
đồng ^(*)				
Lãi vay phải trả	0	1.081.861.111	0	0
Phải trả ngắn hạn khác	78.894.125	56.362.288	84.580.959	40.789.607
Phải trả dài hạn khác	1.528.941.912	2.936.399.677	3.218.604.924	3.218.604.924
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	1.528.941.912	2.936.399.677	3.218.604.924	3.218.604.924
Tổng cộng	402.003.857.763	23.547.999.355	26.806.580.563	32.478.144.286

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

(*): Khoản tiền thu của khách mua căn hộ 387,9 tỷ đồng là giá trị mà khách hàng mua căn hộ nộp theo tiến độ trong hợp đồng phát sinh tại Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt (Công ty con).

- Chi tiết các khoản vay của Công ty đến thời điểm 30/06/2016

Bảng 29: Chi tiết các khoản vay của Công ty đến thời điểm 31/12/2015

Đối tượng cho vay	Mục đích vay	Phương thức đảm bảo	Số tiền vay (đồng)	Lãi suất cho vay %/năm
Vay và nợ ngắn hạn			191.036.835.591	
Vay ngắn hạn			181.036.835.591	
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Phạm Hùng	Bổ sung vốn thi công hoàn thiện và quyết toán công trình N01 dự án Golden-Land Building	Thế chấp bằng tài sản	43.969.785.591	Quy định tại từng đề nghị giai ngân kiêm khế ước nhận nợ
Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Hà	Bổ sung vốn thi công hoàn thiện và quyết toán công trình N01 dự án Golden-Land Building	Tín chấp	118.000.000.000	8,5%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Lâm Hậu	Bổ sung vốn thi công hoàn thiện và quyết toán công trình N01 dự án Golden-Land Building	Tín chấp	3.500.000.000	8,5%

Đối tượng cho vay	Mục đích vay	Phương thức đảm bảo	Số tiền vay (đồng)	Lãi suất cho vay %/năm
<i>Ông Đỗ Hữu Hậu (*)</i>	<i>Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	<i>Tín chấp</i>	<i>10.000.000.000</i>	<i>0%-2%</i>
<i>Vay đối tượng khác</i>	<i>Vay dài hạn đến hạn trả của một số cá nhân để thực hiện dự án Golden-Land Building</i>	<i>Một số trường hợp, cá nhân cho vay có quyền thực hiện mua căn hộ tại dự án</i>	<i>5.567.050.000</i>	<i>0%-2%</i>
Vay và nợ dài hạn đến hạn trả			10.000.000.000	
Vay và nợ dài hạn			1.500.000.000	
Vay dài hạn			1.500.000.000	
<i>Ông Nguyễn Đăng Đức</i>	<i>Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	<i>Tín chấp</i>	<i>1.500.000.000</i>	<i>7%</i>
Tổng cộng			192.536.835.591	

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 của TCH

(*): Để huy động vốn nhanh chóng cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tránh phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay ngân hàng, HĐQT Công ty đã thông qua các giao dịch huy động vốn vay từ các cổ đông nội bộ và người có liên quan.

Bảng 30: Chi tiết các khoản vay của Công ty đến thời điểm 31/03/2016

Đối tượng cho vay	Mục đích vay	Phương thức đảm bảo	Số tiền vay (đồng)	Lãi suất cho vay %/năm
Vay và nợ ngắn hạn			4.118.860.000	
Vay ngắn hạn			4.118.860.000	
<i>Vay cá nhân</i>	<i>Vay dài hạn đến hạn trả của một số cá nhân để thực hiện dự án Golden-Land Building</i>	<i>Một số trường hợp, cá nhân cho vay có quyền thực hiện mua</i>	<i>2.618.860.000</i>	<i>0%-2%</i>

Đối tượng cho vay	Mục đích vay	Phương thức đảm bảo	Số tiền vay (đồng)	Lãi suất cho vay %/năm
		<i>căn hộ tại dự án</i>		
<i>Ông Nguyễn Đăng Đức</i>	<i>Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	<i>Tín chấp</i>	<i>1.500.000.000</i>	<i>6%</i>
Vay và nợ dài hạn đến hạn trả			0	
Vay và nợ dài hạn			1.500.000.000	
Vay dài hạn			1.500.000.000	
<i>Ông Nguyễn Đăng Đức</i>	<i>Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	<i>Tín chấp</i>	<i>1.500.000.000</i>	<i>7%</i>
Tổng cộng			5.618.860.000	

Nguồn: BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 của TCH

Bảng 31: Chi tiết các khoản vay của Công ty đến thời điểm 30/06/2016

Đối tượng cho vay	Mục đích vay	Phương thức đảm bảo	Số tiền vay (đồng)	Lãi suất cho vay %/năm
Vay và nợ ngắn hạn			2.035.990.000	
Vay ngắn hạn			2.035.990.000	
Vay cá nhân	<i>Vay của một số cá nhân để thực hiện dự án Golden-Land Building</i>	<i>Một số trường hợp, cá nhân cho vay có quyền thực hiện mua căn hộ tại dự án</i>	2.035.990.000	0%-2%
Vay và nợ dài hạn			0	
Tổng cộng			2.035.990.000	

Nguồn: BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

TCH (Công ty mẹ) trong năm 2014 không có phát sinh bất kỳ khoản vay nào. Tất cả các khoản vay đều phát sinh tại CTCP Thương mại Hưng Việt (Công ty con, tại thời điểm này đang đầu tư dở dang dự án bất động sản Golden-Land).

Theo chuẩn mực kế toán số 16, chi phí đi vay được vốn hoá khi dự án được đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang. Do vậy, các chi phí lãi vay đã được vốn hoá vào giá trị dự án. Đó là lý do không phát sinh “chi phí lãi vay” trong năm 2014.

Đầu năm 2016, Công trình mới chính thức nghiệm thu, đưa vào sử dụng, Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt đã thực hiện dùng vốn hóa chi phí lãi vay.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 32: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty mẹ

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,06	3,75
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,79	2,49
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,06	0,12
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,07	0,13
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	10,15	4,80
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	0,22	0,63
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,00%	11,75%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,47%	8,25%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,44%	7,40%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,06%	14,41%

Nguồn: TCH

Bảng 33: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,36	2,35
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,14	0,72
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,58	0,29
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,37	0,41
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	0,70	0,79
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	0,69	0,57
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	19,54%	15,86%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	38,16%	15,52%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	13,39%	9,07%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	25,89%	20,41%

Nguồn: TCH

▪ Về khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty trong hai năm 2014, 2015 luôn ở mức trên 1. Đồng thời, chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty năm sau cao hơn năm trước. Do đó, Công ty hoàn toàn có thể đảm bảo an toàn trong thanh toán nợ ngắn hạn.

▪ Về cơ cấu vốn

Hệ số nợ/Tổng tài sản của Công ty năm 2014, 2015 tương ứng là 58% và 29%. Hệ số nợ/tổng tài sản ở mức hợp lý. Đồng thời, hệ số nợ giảm dần cho thấy xu hướng giảm sử dụng đòn bẩy tài chính của Công ty trong năm 2015. Điều này cho thấy Công ty muốn giảm vốn vay, tăng khả năng tự chủ về tài chính.

▪ Về khả năng hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho của Công ty tương đối ổn định qua các năm. Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và kinh doanh ô tô nên hàng hóa luân chuyển chậm, vòng quay hàng tồn kho của Công ty là hợp lý so với các doanh nghiệp trong ngành.

- Về khả năng sinh lời

Khả năng sinh lời của Công ty ở mức trung bình với hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân và hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm 2015 lần lượt là 9,07% và 15,52%.

12. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

Bảng 34: Danh sách HĐQT, BGD, BKS, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Chức vụ
Thành viên Hội đồng quản trị				
1	Đỗ Hữu Hạ	1955	013552551	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Thị Hà	1957	013552552	Thành viên HĐQT
3	Đỗ Hữu Hưng	1978	031078001325	Thành viên HĐQT
4	Vũ Trọng Long	1957	031057001048	Thành viên HĐQT độc lập
5	Phạm Mạnh Hùng	1975	030944855	Thành viên HĐQT độc lập
Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Tươi	1980	031033615	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Phan Thị Thu Hương	1989	031652713	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Nguyễn Thị Thúy Nga	1982	031182001501	Thành viên Ban Kiểm soát
Ban Tổng Giám đốc				
1	Đỗ Hữu Hạ	1955	013552551	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Trần Thị Hoàng Hà	1972	030907019	Phó Tổng Giám đốc
3	Đỗ Hữu Hậu	1984	031084000011	Phó Tổng Giám đốc
Kế toán trưởng				
1	Phùng Thị Thu Hương	1970	030963265	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

12.1 Hội đồng quản trị

a. Ông Đỗ Hữu Hạ- Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Đỗ Hữu Hạ
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 06/11/1955
- Nơi sinh: Minh Tân - Thủy Nguyên - Hải Phòng
- CMND: 013552551 Ngày cấp: 26/05/2012 Nơi cấp: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Số 183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: hadohuu@hoanghuy.vn
- Trình độ chuyên môn: Quản lý
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1995 đến năm 2007: Giám đốc Công ty TNHH TM Hoàng Huy
 - + Từ năm 2005 đến năm 2009: Tổng Giám đốc Công ty Liên doanh TNHH Thái Nghiệp
 - + Từ năm 2007 đến nay:
 - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt
 - + Từ năm 2008 đến nay: - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 137.348.750 cổ phần, chiếm 41,62% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 137.348.750 cổ phần, chiếm 41,62% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 - + Mối quan hệ: Vợ, Tên cá nhân/tổ chức: Nguyễn Thị Hà nắm giữ: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ
 - + Mối quan hệ: Con, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hậu nắm giữ: 16.500.000. cổ phần, chiếm 5,00% vốn điều lệ
 - + Mối quan hệ: Con, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hưng nắm giữ: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

b. Bà Nguyễn Thị Hà - Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hà
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 05/05/1957

- Nơi sinh: Vụ Bản, Nam Định
 - CMND: 013552552 Ngày cấp: 26/05/2012 Nơi cấp: Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Địa chỉ thường trú: Số 183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
 - Điện thoại: 031 3782 321
 - Địa chỉ email: hant@hoanghuy.vn
 - Trình độ chuyên môn: Quản lý
 - Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1995 đến năm 2004: Thủ quỹ Công ty TNHH TM Hoàng Huy
 - + Từ năm 2005 đến năm 2007: Cán bộ phụ trách cung tiêu Công ty liên doanh TNHH Thái Nghiệp
 - + Từ năm 2007 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
 - + Từ năm 2008 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
 - Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + *Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.*
 - + *Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy*
 - Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ, trong đó:
 - + *Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ*
 - + *Cá nhân sở hữu: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ*
 - Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
 - Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 - + *Mối quan hệ: Chồng, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hạ nắm giữ: 137.348.750 cổ phần, chiếm 41,62% vốn điều lệ*
 - + *Mối quan hệ: Con, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hậu nắm giữ: 16.500.000 cổ phần, chiếm 5,00% vốn điều lệ*
 - + *Mối quan hệ: Con, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hưng nắm giữ: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ*
 - Những khoản nợ đối với Công ty: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- c. Ông Đỗ Hữu Hưng - Thành viên Hội đồng quản trị**
- Họ và tên: Đỗ Hữu Hưng
 - Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 01/04/1978
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 031078001325 Ngày cấp: 16/09/2015 Nơi cấp: Cục trưởng Cục CS DKQL Cư trú và DLQG về cư dân
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: hungdo@hoanghuy.vn
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 2001 đến năm 2002: Nhân viên Phòng kinh doanh Công ty TM DV và XNK Hải Phòng
 - + Từ năm 2003 đến năm 2005: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty TNHH TM Hoàng Huy
 - + Từ năm 2006 đến năm 2007: Thành viên góp vốn Công ty Liên doanh TNHH Thái Nghiệp
 - + Từ năm 2007 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
 - + Từ năm 2008 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 - + Mối quan hệ: Bố đẻ, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hạ nắm giữ: 137.348.750. cổ phần, chiếm 41,62% vốn điều lệ
 - + Mối quan hệ: Mẹ đẻ, Tên cá nhân/tổ chức: Nguyễn Thị Hà nắm giữ: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ
 - + Mối quan hệ: Em trai, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hậu nắm giữ: 16.500.000 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ
 - + Mối quan hệ: Vợ, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Thị Huyền Trang nắm giữ: 2.200.000 cổ phần, chiếm 0,67% vốn điều lệ

- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

d. Ông Vũ Trọng Long - Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Vũ Trọng Long
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/05/1957
- Nơi sinh: Minh Tân, Thủy Nguyên, Hải Phòng
- CMND: 031057001048 Ngày cấp: 13/08/2015 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 22 lô 08A Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: longvt@hoanghuy.vn
- Trình độ chuyên môn: Cán bộ kỹ thuật
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1990 đến năm 2002: Máy trưởng Xi nghiệp Hóa chất Sông Cấm
 - + Từ năm 2008 đến nay: Phó Giám đốc Công ty TNHH Xuân Hà
 - + Từ 30/03/2016 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty TNHH Xuân Hà
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

e. Ông Phạm Mạnh Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Phạm Mạnh Hùng
- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 27/06/1975
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 030944855 Ngày cấp: 14/05/2007 Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 19 Trần Nguyên Hãn, phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: 0313782321
- Địa chỉ email: hunpm@hoanghuy.vn
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1998 đến năm 2010: Cán bộ tại Phòng Kỹ thuật sản xuất chương trình, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng
 - + Từ năm 2010 đến nay: Cán bộ tại Phòng Kế hoạch - Dự án, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng
 - + Từ 30/03/2016 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác: Cán bộ tại Phòng Kế hoạch - Dự án, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không có
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

12.2 Ban Kiểm soát

a. Bà Nguyễn Thị Tươi - Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Tươi
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 09/08/1980
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 031033615 Ngày cấp: 27/02/2008 Nơi cấp: Hải Phòng

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 62 Trần Khánh Dư, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: tuoi0908@gmail.com
- Trình độ chuyên môn: Kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 2005 đến năm 2008: Kế toán tổng hợp tại CN Công ty CP kỹ thuật tàu Công trình thủy Vinashin
 - + Từ năm 2008 đến năm 2009: Kế toán tổng hợp tại công ty CP TM đóng tàu Đại Dương
 - + Từ năm 2009 đến năm 2015: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH PBOX Việt Nam
 - + Từ năm 2015 đến nay: Kế toán trưởng Công ty TNHH Prukca Việt Nam
 - + Từ năm 2015 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty TNHH Prukca Việt Nam
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 1.000 cổ phần, chiếm 0,0003% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phần, chiếm 0,0003% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

b. Bà Phan Thị Thúy Hương - Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Phan Thị Thu Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/08/1989
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 031652713 Ngày cấp: 10/02/2007 Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng

- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: phanhuong.tlhp@gmail.com
- Trình độ chuyên môn: Kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 2013 đến năm 2015 Kế toán tại Công ty cổ phần Y tế Sigma Việt Nam
 - + Từ năm 2015 đến nay: Kế toán tại Công ty TNHH Prukca Việt Nam
 - + Từ năm 2015 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + *Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.*
 - + *Chức vụ tại tổ chức khác: Kế toán tại Công ty TNHH Prukca Việt Nam*
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 550 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ, trong đó:
 - + *Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ*
 - + *Cá nhân sở hữu: 550 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ*
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 - + *Mối quan hệ: Em gái, Tên cá nhân/tổ chức: Phan Thị Huyền nắm giữ: 200 cổ phần, chiếm 0,0001% vốn điều lệ*
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

c. Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thúy Nga
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/05/1982
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 031182001501 Ngày cấp: 08/04/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 1/2 Khu C2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: nttnga3@gmail.com
- Trình độ chuyên môn: Nhân viên kế toán
- Quá trình công tác:

- + Từ năm 2006 đến năm 2007 Kê toán xí nghiệp Xuân Hồng
- + Từ năm 2007 đến năm 2014: Kê toán tại trường cao đẳng nghề công nghiệp Hải Phòng
- + Từ năm 2015 đến năm 2015: Kê toán tại khách sạn Pearlrivier
- + Từ năm 2015 đến năm nay: Kê toán tại CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- + Từ năm 2015 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + *Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.*
 - + *Chức vụ tại tổ chức khác: Kê toán tại CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy*
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 700 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ, trong đó:
 - + *Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ*
 - + *Cá nhân sở hữu: 700 cổ phần, chiếm 0,0002% vốn điều lệ*
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

12.3 Ban Tổng Giám đốc

a. Ông Đỗ Hữu Hạ-Tổng Giám đốc: Như trên

b. Bà Trần Thị Hoàng Hà- Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Thị Hoàng Hà
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/04/1972
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 030907019 Ngày cấp: 16/04/2010 Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 2A60 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: hatth@hoanghuy.vn
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 2002 đến năm 2007: Phó Giám đốc Công ty TNHH TM Hoàng Huy

- + Từ năm 2008 đến nay: Phó TGD Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ tài chính Hoàng Huy
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 4.102.150 cổ phần, chiếm 1,24% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 4.102.150 cổ phần, chiếm 1,24% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

c. Ông Đỗ Hữu Hậu - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Đỗ Hữu Hậu
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/12/1984
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 031084000011 Ngày cấp: 28/3/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: dohuuhau@hoanghuy.vn
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 2007 đến năm 2008 Phụ trách phòng xuất nhập khẩu Công ty TNHH TM Hoàng Huy
 - + Từ năm 2008 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt
 - + Từ năm 2008 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
 - + Từ năm 2015 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
- Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
- + Chức vụ tại tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
 - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 16.500.000 cổ phần, chiếm 5,00% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 16.500.000 cổ phần, chiếm 5,00% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 - + Mọi quan hệ: Bố đẻ, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hạ nắm giữ: 137.348.750 cổ phần, chiếm 41,62% vốn điều lệ
 - + Mọi quan hệ: Mẹ đẻ, Tên cá nhân/tổ chức: Nguyễn Thị Hà nắm giữ: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ
 - + Mọi quan hệ: Anh ruột, Tên cá nhân/tổ chức: Đỗ Hữu Hưng nắm giữ: 1.375.000 cổ phần, chiếm 0,42% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

12.4 Kế toán trưởng

Bà Phùng Thị Thu Hương - Kế toán trưởng

- Họ và tên: Phùng Thị Thu Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/07/1970
- Nơi sinh: Hải Phòng
- CMND: 030963265 Ngày cấp: 23/09/2009 Nơi cấp: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng
- Điện thoại: 031 3782 321
- Địa chỉ email: huongpt@hoanghuy.vn
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1997 đến năm 1998 Kế toán Công ty TNHH Tân Thuận
 - + Từ năm 1998 đến năm 2002: Kế toán tổng hợp Công ty CP Cường Thịnh
 - + Từ năm 2003 đến năm 2007: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH TM Hoàng Huy

- + Từ năm 2008 đến năm nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy
- + Từ năm 2010 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - + Chức vụ tại tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy.
 - + Chức vụ tại tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 27/06/2016): 5.500 cổ phần, chiếm 0,0017% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 5.500 cổ phần, chiếm 0,0017% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ: Cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu sở hữu cá nhân trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết, 50% số cổ phiếu trên trong thời gian 06 tháng tiếp theo.
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:
 - + Mọi quan hệ: con gái, Tên cá nhân/tổ chức Trần Thu Minh Duyên nắm giữ: 300 cổ phần, chiếm 0.0001% vốn điều lệ
 - + Mọi quan hệ: anh trai, Tên cá nhân/tổ chức Phùng Trọng Đoàn nắm giữ: 300 cổ phần, chiếm 0.0001% vốn điều lệ
 - + Mọi quan hệ: Chị gái, Tên cá nhân/tổ chức Phùng Thị Dung nắm giữ: 300 cổ phần, chiếm 0.0001% vốn điều lệ
 - + Mọi quan hệ: Em gái, Tên cá nhân/tổ chức Phùng Thị Hồng Hòa nắm giữ: 300 cổ phần, chiếm 0,0001% vốn điều lệ
 - + Mọi quan hệ: Chị dâu, Tên cá nhân/tổ chức Trần Thị Bích Thủy nắm giữ: 275 cổ phần, chiếm 0,0001% vốn điều lệ
 - + Mọi quan hệ: Anh rể, Tên cá nhân/tổ chức Bùi Sỹ Tiến nắm giữ: 275 cổ phần, chiếm 0,0001% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

13. Tài sản

❖ Tài sản cố định

Bảng 35: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/12/2014

Tài sản	Nguyên giá (đồng)	Giá trị hao mòn (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
Tài sản cố định hữu hình	85.785.900.379	41.644.039.616	44.141.860.763
Nhà cửa, vật kiến trúc	64.997.440.680	26.100.323.513	38.897.117.167
Máy móc, thiết bị	11.352.586.146	11.286.468.722	66.117.424
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	8.663.227.727	3.886.154.403	4.777.073.324
Tài sản cố định dùng trong quản lý	772.645.826	371.092.978	401.552.848
Tài sản cố định vô hình	56.348.485.890	2.591.595.691	53.756.890.199
Quyền sử dụng đất	56.217.489.700	2.460.599.501	53.756.890.199
Phần mềm máy tính	19.100.000	19.100.000	0
Tài sản cố định vô hình khác	111.896.190	111.896.190	0

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014 của TCH

Bảng 36: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/12/2015

Tài sản	Nguyên giá (đồng)	Giá trị hao mòn (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
Tài sản cố định hữu hình	85.843.673.979	45.167.337.967	40.676.336.012
Nhà cửa, vật kiến trúc	64.997.440.680	28.550.953.044	36.446.487.636
Máy móc, thiết bị	11.410.359.746	11.309.995.310	100.364.436
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	8.663.227.727	4.842.281.664	3.820.946.063
Tài sản cố định dùng trong quản lý	772.645.826	464.107.949	308.537.877
Tài sản cố định vô hình	251.329.385.890	2.771.332.014	248.558.053.876
Quyền sử dụng đất	251.217.489.700	2.659.435.824	248.558.053.876
Phần mềm máy tính	0	0	0
Tài sản cố định vô hình khác	111.896.190	111.896.190	0

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 của TCH

Bảng 37: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 31/03/2016

Tài sản	Nguyên giá (đồng)	Giá trị hao mòn (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
Tài sản cố định hữu hình	259.694.358.955	37.679.863.909	222.014.495.046
Nhà cửa, vật kiến trúc	247.981.568.170	30.006.244.950	217.975.323.220
Máy móc, thiết bị	2.015.589.550	1.924.717.609	90.871.941
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	8.663.227.727	5.077.182.750	3.586.044.977
Tài sản cố định dùng trong quản lý	958.064.008	665.392.808	292.671.200
Tài sản cố định hữu hình khác	75.909.500	6.325.792	69.583.708
Tài sản cố định vô hình	251.329.385.890	2.821.041.096	248.558.053.876
Quyền sử dụng đất	251.217.489.700	2.709.144.906	248.558.053.876
Chương trình phần mềm	111.896.190	111.896.190	0

Nguồn: BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 của TCH

Bảng 38: Tình hình tài sản cố định tính đến thời điểm 30/06/2016

Tài sản	Nguyên giá (đồng)	Giá trị hao mòn (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
Tài sản cố định hữu hình	259.694.358.955	39.590.322.943	220.104.036.012
Nhà cửa, vật kiến trúc	247.981.568.170	31.632.939.897	216.348.628.273
Máy móc, thiết bị	2.015.589.550	1.934.210.104	81.379.446
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	8.663.227.727	5.312.083.836	3.351.143.891
Tài sản cố định dùng trong quản lý	958.064.008	695.274.626	262.789.382
Tài sản cố định hữu hình khác	75.909.500	15.814.480	60.095.020
Tài sản cố định vô hình	251.329.385.890	2.870.750.178	248.508.635.712
Quyền sử dụng đất	251.217.489.700	2.758.853.988	248.508.344.794
Chương trình phần mềm	111.896.190	111.896.190	0

Nguồn: BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

❖ **Bất động sản đầu tư**

Bất động sản đầu tư của Công ty là Khu Trung tâm thương mại cho thuê tại Chung cư Golden-Land, tại số 275 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Tại thời điểm 30/06/2016, tài sản có nguyên giá là 76.269.931.274 đồng, khấu hao lũy kế là 835.838.570 đồng và giá trị còn lại là 75.434.092.704 đồng.

Bảng 39: Tình hình đất đai thuộc quyền sở hữu, sử dụng tại ngày 30/06/2016

STT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức sở hữu	Mục đích sử dụng
1	Xã Nam Dương, An Dương, Thành phố Hải Phòng	25.828,2	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Xây dựng nhà máy sản xuất động cơ, khung, phụ tùng và lắp ráp xe máy hai bánh
2	Xã Nam Dương, An Dương, Thành phố Hải Phòng	18.939,4	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Xây dựng văn phòng điều hành và cửa hàng giới thiệu sản phẩm
3	116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Thành phố Hà Nội	352,4	Lâu dài . Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 030202NONO do UBND Tp.Hải Phòng cấp ngày 2/5/2008	Văn phòng làm việc và cho thuê
4	183 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	256,5	Lâu dài. Theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10107035271-01 do Sở TNMT và Nhà đất Hà Nội cấp ngày 16/8/2005	Văn phòng làm việc và cho thuê
5	275 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà nội (Cấp cho CTCP Thương mại Hưng Việt – Công ty con)	5.501	Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 762113 được Sở TNMT Hà Nội cấp ngày 14/10/2014	Xây dựng trung tâm thương mại, dịch vụ, văn phòng

Nguồn: TCH

❖ **Hàng tồn kho**

Bảng 40: Chi tiết hàng tồn kho

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Nguyên vật liệu	4.628.425.554	3.713.665.532	1.852.248.545	3.268.763.210
Công cụ, dụng cụ	0	12.140.725	12.700.913	238.670.506

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (*)	1.119.579.072.132	856.936.238.582	549.268.006.294	528.105.896.404
Thành phẩm	4.099.273.203	3.431.658.734	73.371.723.771	2.345.737.197
Hàng hóa	20.370.000	205.681.053.092	26.437.403.803	131.346.991.076
Hàng gửi bán	0	1.471.227.361	4.064.700.510	1.471.227.361
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	0	(1.536.480.000)	(922.680.000)	(922.680.000)
Tổng cộng	1.208.327.140.889	1.069.709.504.026	654.084.103.836	665.854.605.754

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

(*) Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là chi phí thực hiện dự án Chung cư cao cấp Golden-Land Building tại địa chỉ 275 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội do Công ty Cổ phần Thương mại Hưng Việt - công ty con của Công ty làm chủ đầu tư. Dự án Chung cư cao cấp Golden-Land Building bắt đầu bàn giao căn hộ và ghi nhận doanh thu kinh doanh bất động sản từ năm 2014.

❖ **Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Bảng 41: Chi tiết chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chỉ tiêu	31/12/2014 (đồng)	31/12/2015 (đồng)	31/03/2016 (đồng)	30/06/2016 (đồng)
Công trình Tòa nhà 183 Bà Triệu, Hà Nội	1.676.050.909	16.439.655.089	28.392.190.869	32.406.022.221
Tổng cộng	1.676.050.909	16.439.655.089	28.392.190.869	32.406.022.221

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức giai đoạn năm 2016 - 2018

Bảng 42: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức giai đoạn năm 2016 - 2018

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với thực hiện năm 2015	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2016	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2017
1	Vốn điều lệ	3.629,9	202,5%	3.629,9	-	3.629,9	-
2	Doanh thu thuần	2.050,0	79,2%	2.450,0	19,5%	3.000,0	22,4%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với thực hiện năm 2015	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2016	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2017
5	Lợi nhuận sau thuế	388,0	113,7%	450,0	16,0%	562,0	24,9%
6	Vốn chủ sở hữu	4.119,6	155,9%	4.569,6	10,9%	5.131,6	12,3%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	18,9%	-	18,4%	-	18,7%	-
8	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	9,4%	-	9,8%	-	11,0%	-
9	Cổ tức (% vốn điều lệ)	10,0%	-	12,0%	-	15,0%	-

Ghi chú: Từ năm 2016, kỳ kế toán của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ 01/04 và kết thúc vào ngày 31/03 hàng năm.

Nguồn: TCH

Định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn năm 2016 - 2018

Chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới là đẩy mạnh hai hoạt động mũi nhọn: lĩnh vực sản xuất, phân phối ô tô và lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản.

- Về lĩnh vực sản xuất, phân phối ô tô
 - Về sản xuất ô tô, công ty có kế hoạch phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, một trong những lĩnh vực và ngành nghề được khuyến khích đầu tư của Chính phủ. Công ty đang phối hợp với các nhà cung cấp (như hãng Navistar, Hoa Kỳ) lập dự án nâng cấp diện tích mặt bằng sản xuất, kho bãi, đầu tư mới nhà máy sản xuất - lắp ráp - phụ trợ công nghiệp ô-tô với tổng đầu tư khoảng 15 triệu USD.
 - Về thương mại phân phối ô-tô, Công ty tiếp tục tận dụng lợi thế là đơn vị phân phối xe tải thương hiệu International với hãng Navistar, Hoa Kỳ. Công ty đang trong quá trình đẩy mạnh mở rộng hệ thống phân phối, tiêu chuẩn hoá hệ thống đại lý theo chuẩn 3S (Sale - Services - Spare Parts/ Bán hàng - Dịch vụ - Linh kiện). Kế hoạch của Công ty là phát triển hệ thống phủ rộng khắp các tỉnh trong cả nước.
- Về đầu tư, kinh doanh bất động sản, Công ty đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2 (giai đoạn hoàn thành) của dự án Golden-Land cho khối Trung tâm thương mại, dịch vụ văn phòng cao 33 tầng và các cấu phần còn lại. Dự kiến Công ty sẽ khởi công giai đoạn 2 trong nửa cuối năm 2016, hoàn thành trong năm 2018. Ngoài ra, Công ty đang tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án tiềm năng khác.

Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong giai đoạn năm 2016 - 2018

Kinh tế trong nước năm 2016 được dự báo sẽ dần phục hồi với mức tăng trưởng GDP khoảng 6,7%. Bên cạnh đó, lạm phát có dấu hiệu được kiểm chế và thấp hơn so với mục tiêu của Chính phủ. Quỹ tiền tệ thế giới (IMF) đánh giá kinh tế Việt Nam đánh giá có tiềm năng tăng trưởng cao ở Châu Á trong thời gian tới.

Cùng với sự phát triển kinh tế, nhu cầu đối với các loại xe ô tô của người dân, doanh nghiệp phục vụ cho sản xuất kinh doanh ngày càng tăng. Bên cạnh đó, trong vài năm trở lại đây, Chính phủ đã có những chính sách điều hành kinh tế vĩ mô nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản

xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu... duy trì sự ổn định tỷ giá và mặt bằng lãi suất ở mức hợp lý. Cùng với cam kết gia nhập WTO, thuế nhập khẩu ô tô cũng trong lộ trình giảm cho đến năm 2018. Điều này tạo cơ hội cho ngành kinh doanh ô tô trong thời gian tới.

Với thế mạnh và kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực phân phối xe tải hạng trung và hạng nặng, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy sẽ tiếp tục giữ vững và khẳng định hơn nữa thương hiệu trong ngành, không ngừng mở rộng và phát triển các dòng xe, sản phẩm dịch vụ xe trong toàn quốc.

Kết quả hoạt động kinh doanh mà công ty đã đạt được trong năm 2015 là cơ sở để Công ty tiếp tục và không ngừng phấn đấu để đạt được mục tiêu chiến lược phát triển đã đặt ra;

Ban lãnh đạo công ty là những người nhiệt huyết, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – thương mại cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên gắn bó lâu dài, cũng là một trong những yếu tố quan trọng đóng góp vào sự phát triển của Công ty;

Đối với mảng kinh doanh ô-tô, năm 2015 Công ty đã triển khai thành công việc thâm nhập thị trường thông qua việc thiết lập được mạng lưới đại lý, hệ thống trung tâm dịch vụ 3S. Tuy doanh thu năm 2015 còn khiêm tốn nhưng nhiều tín hiệu cho thấy nhu cầu xe đầu kéo Mỹ của Công ty được thị trường đón nhận. Trong những tháng gần đây, nhu cầu mua xe đã tăng trưởng đáng kể. Chỉ riêng tháng 5 và 6, Công ty đã tiến hành nhập khẩu 315 xe và số xe này đã về tới Việt Nam trong tháng 7 vừa qua và tới nay đã được đặt mua gần như hết. Do vậy, doanh thu bán xe sẽ tăng mạnh từ 30/6/2016. Với nhu cầu hiện nay, trong năm 2016, Công ty đánh giá doanh thu từ bán xe đầu kéo Mỹ International sẽ đạt tối thiểu 1.200-1.300 tỷ đồng.

Trong lĩnh vực bất động sản, dự án Golden-Land mà Công ty đầu tư vẫn dự kiến mang tới những kết quả tích cực về doanh thu và lợi nhuận. Ngoài việc bán số lượng căn hộ đã hoàn thiện và đầy đủ pháp lý với doanh thu dự kiến đạt được ngay trong năm tài chính 2016 khoảng 600-700 tỷ, Công ty dự kiến sẽ chuyển nhượng một số mặt bằng Trung tâm thương mại cho một số đối tác đang quan tâm và chỗ đỗ ô-tô tại 03 tầng hầm của dự án. Tổng doanh thu trong năm 2016 từ dự án Golden-Land dự kiến đạt 800-900 tỷ đồng. Năm 2017, doanh thu một phần từ bán sản phẩm toà Trung tâm thương mại (dự kiến khởi công trong nửa cuối năm 2016 này) và doanh thu từ các dự án cải tạo chung cư cũ tại Hải Phòng sẽ đóng góp tích cực cho lĩnh vực bất động sản của Công ty.

Xét riêng các dự án tại Hải Phòng mà Công ty dự kiến đầu tư được sự ủng hộ rất lớn của chính quyền Thành phố cũng như các nhà đầu tư bất động sản. Theo kế hoạch của Công ty, ngay trong năm 2016, Công ty sẽ phân đấu đồng thời triển khai dự án gồm 3 block U1, U2, U3 Lê Lợi, Ngô Quyền. Thời gian hoàn thành trong vòng 18 tháng.

Song song với việc triển khai các hoạt động nội tại của Công ty, Công ty cũng xác định nghiên cứu và thực hiện các thương vụ M&A hiệu quả, nhằm đem lại giá trị về tài sản, lợi ích gia tăng.

Chi tiết về kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận của Công ty như sau:

Bảng 43: Căn cứ để đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức giai đoạn năm 2016 - 2018

Chỉ tiêu	Năm 2016 (tỷ đồng)	Năm 2017 (tỷ đồng)	Năm 2018 (tỷ đồng)
Doanh thu thuần	2.050,0	2.450,0	3.000,0
<i>Bán xe đầu kéo Mỹ</i>	<i>1.010,0</i>	<i>1.295,0</i>	<i>1.585,0</i>

Chỉ tiêu	Năm 2016 (tỷ đồng)	Năm 2017 (tỷ đồng)	Năm 2018 (tỷ đồng)
<i>Bán xe tải, thùng xe tải, phụ tùng xe</i>	120,0	140,0	200,0
<i>Kinh doanh bất động sản</i>	870,0	960,0	1.150,0
<i>Cung cấp dịch vụ</i>	35,0	40,0	45,0
<i>Khác</i>	5,0	15,0	20,0
Doanh thu hoạt động tài chính	20,0	25,0	30,0
Chi phí tài chính	10,0	20,0	30,0
Chi phí bán hàng	30,0	35,0	40,0
Chi phí quản lý	15,0	16,5	18,0
Lợi nhuận trước thuế	485,0	562,5	702,5
Chi phí thuế TNDN	97,0	112,5	140,5
Lợi nhuận sau thuế	388,0	450,0	562,0

Nguồn: TCH

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là một tổ chức tư vấn tài chính, Công ty Cổ phần Chứng khoán MB đã tiến hành thu thập các thông tin; nghiên cứu, phân tích và đánh giá một cách cẩn trọng và hợp lý về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy. Căn cứ trên năng lực hiện tại và triển vọng phát triển trong tương lai, nếu không có những biến động bất thường gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đã đề ra trong những năm tới là phù hợp và khả thi, kế hoạch trả cổ tức cho cổ đông của Công ty trong năm 2016 có thể được đảm bảo thực hiện.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở những thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phiếu cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký niêm yết

Theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2016, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty đã thông qua việc phát hành 32.999.457 cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2015 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10:1. Thời gian dự kiến thực hiện là trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án này (kể từ ngày 25/06/2016).

Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 32.999.457 cổ phiếu

- Tổng giá trị phát hành dự kiến (*theo mệnh giá*): 329.994.570.000đồng.
- Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2015.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức.
- Phương thức phát hành: Cổ phiếu trả cổ tức được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.

Lưu ý: Quyền nhận cổ phiếu trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.

- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (*tương ứng với tỷ lệ cổ tức 10% trên mệnh giá bằng cổ phiếu*)
Tức là, cổ đông sở hữu một (1) cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được phân bổ một (1) quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ đông sở hữu mười (10) quyền thì nhận được thêm một (1) cổ phiếu mới.
- Thời gian thực hiện dự kiến: Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án này (ngày 25/6/2016).
- Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị (nếu có) này sẽ bị huỷ bỏ.
- Sửa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ sau đợt phát hành:
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị TCH tiến hành các thủ tục cần thiết để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty với mức vốn điều lệ tăng thêm tương ứng theo số cổ phiếu thực tế phát hành sau đợt phát hành này.
- Đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2015:
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2015 trong thời gian sớm nhất, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu niêm yết

Không có

V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần

3. Tổng số chứng khoán niêm yết

329.994.572 cổ phần

4. Tổng giá trị chứng khoán niêm yết

3.299.945.720.000 đồng

5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc tổ chức niêm yết

Tổng số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và tổ chức niêm yết là 160.708.650 cổ phần, chiếm 48,70% vốn điều lệ, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật là: **160.708.650 cổ phần, chiếm 48,70% vốn điều lệ**

Theo mục d khoản 1 điều 54 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định: Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.

Bảng 44: Danh sách cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật

STT	Cổ đông	Chức vụ tại TCH	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	
			Trong vòng 1 năm kể từ ngày niêm yết	Trong vòng 6 tháng kể từ ngày niêm yết
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	68.674.375	137.348.750
2	Nguyễn Thị Hà	Thành viên HĐQT	687.500	1.375.000
3	Đỗ Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	687.500	1.375.000
4	Trần Thị Hoàng Hà	Phó Tổng Giám đốc	2.051.075	4.102.150
5	Đỗ Hữu Hậu	Phó Tổng Giám đốc	8.250.000	16.500.000
6	Nguyễn Thị Tươi	Trưởng BKS	500	1.000
7	Phan Thị Thu Hường	Thành viên BKS	275	550

STT	Cổ đông	Chức vụ tại TCH	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	
			Trong vòng 1 năm kể từ ngày niêm yết	Trong vòng 6 tháng kể từ ngày niêm yết
8	Nguyễn Thị Thúy Nga	Thành viên BKS	350	700
9	Phùng Thị Thu Hương	Kế toán trưởng	2.750	5.500
	Tổng cộng		80.354.325	160.708.650

Nguồn: TCH

- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của tổ chức niêm yết là: **0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ.**

6. Phương pháp tính giá

6.1 Phương pháp tính giá

6.1.1 Tính giá theo phương pháp P/E

Theo phương pháp này, giá trị 1 cổ phiếu của Công ty được tính bằng công thức:

$$P = EPS * P/E_{bq}$$

Trong đó;

P: Giá trị 1 cổ phiếu (theo phương pháp P/E)

EPS: Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu

P/E_{bq}: được tính toán dựa trên tổng hợp P/E cơ bản của một số công ty cùng ngành đang niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam và có nhiều sự tương đồng nhất với Công ty Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy, cụ thể:

Mã	Tên doanh nghiệp	Giá CP giao dịch ngày 11/08/2016 (đồng/cổ phần)	EPS năm 2015 (đồng)	P/E
HAX	CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	31.600	2.591	12,20
HHS	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	6.400	3.427	1,87
HTL	CTCP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	68.000	11.589	5,87
SVC	CTCP Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn	44.500	3.569	12,47
TMT	CTCP Ô tô TMT	27.300	6.133	4,45
P/E trung bình				7,37

- EPS năm 2015 của TCH: 1.701 đồng/cổ phần
- Với mức P/E trung bình ngành: 7,37

Mức giá tham khảo cổ phiếu của TCH theo phương pháp P/E là: **12.536 đồng/cổ phiếu**

6.1.2 Tính giá theo phương pháp P/B

Theo phương pháp này, giá trị 1 cổ phiếu của Công ty tính bằng công thức:

$$P = BV * P/Bbqñ$$

Trong đó:

P: Giá trị 1 cổ phiếu (theo phương pháp P/B)

BV: Giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu

P/Bbqñ: được tính toán dựa trên tổng hợp P/B cơ bản của một số công ty cùng ngành đang niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam và có nhiều sự tương đồng nhất với Công ty Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy, cụ thể

Mã	Tên doanh nghiệp	Giá CP giao dịch ngày 11/08/2016 (đồng/cổ phần)	Giá trị sổ sách ngày 31/12/2015 (đồng/cổ phần)	P/B
HAX	CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	31.600	11.738	2,69
HHS	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	6.400	11.846	0,54
HTL	CTCP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	68.000	25.931	2,62
SVC	CTCP Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn	44.500	42.487	1,05
TMT	CTCP CP Ô tô TMT	27.300	12.826	2,13
P/B trung bình				1,81

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2015: 1.609.907.930.610 đồng
- Số cổ phần lưu hành tại thời điểm 31/12/2015: 120.000.000 cổ phần
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần
- Giá trị sổ sách của TCH tại 31/12/2015: 13.416 đồng/cổ phần
- Với mức P/B trung bình ngành: 1,81

Mức giá tham khảo cổ phiếu của TCH theo phương pháp P/B là: **24.283 đồng/cổ phần**

Kết luận:

Tổng hợp hai phương pháp tính giá cổ phiếu ở trên, với quan điểm về tỷ trọng áp dụng các Phương pháp tính giá cụ thể theo tỷ trọng như sau:

Phương pháp	Tỷ trọng áp dụng
Tính giá theo phương pháp P/E	65%

Phương pháp	Tỷ trọng áp dụng
Tính giá theo phương pháp P/B	35%
Tổng	100%

Theo đó, giá một cổ phiếu của Công ty được xác định bình quân như sau:

$$P = \frac{(12.536 \times 65\%) + (24.283 \times 35\%)}{100\%} = 16.647 \text{ đồng/cổ phần}$$

Tuy nhiên, do tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam trong thời điểm hiện tại có nhiều biến động, do đó Công ty quyết định mức giá tham chiếu dự kiến trong ngày giao dịch đầu tiên của Công ty sẽ được **chiết khấu 10%** so với kết quả định giá và sẽ được làm tròn lên hàng nghìn. Vì vậy, mức giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của Công ty là: **15.000 đồng/cổ phần**.

7. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày lập bản cáo bạch này 11/08/2016, Công ty không có cổ đông nước ngoài và tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0%. Theo khoản 9 Điều 5 Điều lệ Công ty quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 100% vốn cổ phần của Công ty. Ngày 26/07/2016, Công ty đã có báo cáo số 51/2016/TCH-CV gửi Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty. Trong thời gian chờ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét và có ý kiến về tỷ lệ sở hữu nước ngoài nêu trên, khi thực hiện niêm yết, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.

8. Các loại thuế có liên quan

8.1 Thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Thuế Thu nhập Doanh nghiệp

Theo Nghị định 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/12/2013 hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp thì từ năm 2014 Công ty áp dụng mức thuế suất 22% trên thu nhập chịu thuế của Công ty và từ năm 2016 sẽ áp dụng thuế suất 20%.

Thuế Giá trị gia tăng

Theo Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng thì Công ty áp dụng thuế suất 10% trên tất cả các mặt hàng.

Thuế nhập nhập khẩu

Các sản phẩm nhập khẩu của Công ty hiện nay chịu mức thuế nhập khẩu như sau:

- Xe đầu kéo Mỹ International chịu thuế suất thuế nhập khẩu là 5%.
- Linh kiện, phụ tùng xe đầu kéo Mỹ International chịu thuế suất thuế nhập khẩu từ 0-25%.

- Sản phẩm Sơ mi rơ moóc đang chịu thuế suất thuế nhập khẩu là 0%.

8.2 Thuế liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán

Đối với nhà đầu tư cá nhân

Theo Luật Thuế Thu nhập Cá nhân số 04/2007/QH12, ban hành ngày 21/11/2007 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2009 thì:

Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân bao gồm: Thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức, cổ tức) và thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán).

Mức thuế suất đối với từng loại như sau:

- Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức, cổ tức): 5%.
- Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán) được xác định như sau:
 - Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20% tính trên lãi chuyển nhượng.
 - Trường hợp người chuyển nhượng chứng khoán không đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% thì áp dụng thuế suất 0,1% tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần và không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.
 - Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đã đăng ký nộp thuế theo thuế suất 20% vẫn phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Kỳ tính thuế:

- Kỳ tính thuế đối với cá nhân không cư trú được tính theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với tất cả thu nhập chịu thuế.
- Kỳ tính thuế đối với cá nhân cư trú được quy định như sau: Kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ chuyển nhượng vốn. Kỳ tính thuế theo từng lần chuyển nhượng hoặc theo năm đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

Đối với nhà đầu tư tổ chức

Nhà đầu tư là tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế x Thuế suất

Trong đó:

- Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ - Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán + Lãi trái phiếu từ việc nắm giữ trái phiếu.
- Thuế suất = Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp của tổ chức đầu tư.

Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng x 0,1%.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NIÊM YẾT

Tổ chức niêm yết

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy

Địa chỉ: Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, TP. Hải Phòng

Điện thoại: (84-31) 3610 021 Fax: (84-31) 3955 322

Website : www.hoanghuy.vn

Tổ chức tư vấn niêm yết

Công ty cổ phần Chứng khoán MB

Địa chỉ: Số 3 Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3726 2600 Fax: (84-4) 3726 2601

Website : www.mbs.com.vn



Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 1990 Fax: (84-4) 3825 3973

Website: www.aasc.com.vn



VII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. Phụ lục 2: Điều lệ công ty phù hợp với Điều lệ mẫu công ty niêm yết;
3. Phụ lục 3: Giới thiệu những văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức niêm yết;
4. Phụ lục 4: Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2014, 2015 và Báo cáo tài chính đã được soát xét cho giai đoạn từ 01/01/2016 - 31/03/2016 và Báo cáo tài chính cho giai đoạn 01/04/2016 - 30/6/2016 (báo cáo hợp nhất và báo cáo riêng);
5. Phụ lục 5: Các tài liệu khác

Hải Phòng, ngày 8 tháng 3 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN MB**

Tổng Giám đốc 



Trần Hải Hà

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
DỊCH VỤ TÀI CHÍNH HOÀNG HUY**

Chủ tịch Hội đồng quản trị
kiêm Tổng Giám đốc



Đỗ Hữu Hạ

Trưởng Ban Kiểm soát



Nguyễn Thị Tươi

Kế toán trưởng



Phùng Thị Thu Hương